

ĐỀ ÁN
Thành lập thị trấn Mỹ Chánh
thuộc huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định

Bình Định là tỉnh nằm trong vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ. Lãnh thổ của tỉnh trải dài 110 km theo hướng Bắc - Nam, với 6.066,40 km² diện tích tự nhiên¹, diện tích vùng lãnh hải là 36.000 km² và quy mô dân số 1.800.046 người². Phía Bắc giáp tỉnh Quảng Ngãi, phía Nam giáp tỉnh Phú Yên, phía Tây giáp tỉnh Gia Lai, phía Đông giáp Biển Đông với đường bờ biển dài hơn 134 km.

Bình Định là tỉnh có vị trí chiến lược hết sức quan trọng về địa chính trị và phát triển kinh tế - xã hội, là một trong những cửa ngõ ra biển của các tỉnh Tây Nguyên và vùng Nam Lào, Đông bắc Campuchia và Thái Lan, có ý nghĩa chiến lược quan trọng về đường hàng hải quốc tế với hệ thống cảng biển lớn là đầu mối tiếp cận với các nước trong khu vực Đông Nam Á và thế giới. Nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, đa dạng là tiềm năng để phát triển nhanh và toàn diện các ngành kinh tế như: công nghiệp chế biến lâm - nông - thủy sản, vật liệu xây dựng, may mặc, cơ khí; phát triển dịch vụ cảng và logistics,... và đặc biệt là du lịch. Có giao thông đường bộ, đường biển, đường hàng không phát triển đồng bộ, hiện đại, là điều kiện thuận lợi để giao lưu, phát triển du lịch, thương mại và hợp tác đầu tư trong và ngoài nước.

Với những ưu thế về điều kiện tự nhiên, tiềm năng kinh tế - xã hội và chính sách lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, Bình Định sẽ tiếp tục phát triển bền vững, hướng đến văn minh, hiện đại bậc nhất Việt Nam và khu vực Đông Nam Á. Với sự phát triển nhanh về dân cư đô thị trong quá trình đô thị hóa, cùng với sự chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu kinh tế trên địa bàn tỉnh theo hướng tập trung phát triển về thương mại - dịch vụ - du lịch, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng đã tạo cho tỉnh nhu cầu lớn về phát triển hệ thống hạ tầng đô thị. Tỉnh Bình Định có 11 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 01 thành phố, 02 thị xã và 08 huyện, trong đó thành phố Quy Nhơn là trung tâm kinh tế - chính trị - văn hóa - giáo dục, tài chính của tỉnh; 159 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 116 xã, 32 phường, 11 thị trấn.

¹ Theo Quyết định số 3048/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt và công bố kết quả thống kê diện tích đất đai năm 2022.

² Theo số liệu quản lý của Công an tỉnh Bình Định, tính đến 31/12/2023, tỉnh Bình Định có quy mô dân số 1.800.046 người, trong đó: dân số thường trú là 1.792.476 và dân số tạm trú quy đổi là 7.570 người.

Phù Mỹ là một huyện đồng bằng ven biển thuộc tỉnh Bình Định, cách trung tâm hành chính tỉnh Bình Định khoảng 53 km về phía Bắc. Phía Đông giáp Biên Đông, phía Tây giáp huyện Hoài Ân và huyện Phù Cát, phía Nam giáp huyện Phù Cát, phía Bắc giáp thị xã Hoài Nhơn. Huyện Phù Mỹ có 556,08 km² diện tích tự nhiên³ và quy mô dân số 210.666 người⁴, mật độ dân số 389 người/km², trong đó người dân sống tại đô thị chiếm 10,45% và sống ở vùng nông thôn chiếm 89,55%. Có 19 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, gồm 02 thị trấn, 17 xã.

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh Bình Định, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Phù Mỹ tiếp tục nêu cao truyền thống cách mạng của địa phương, đoàn kết, nỗ lực, quyết tâm vượt qua thử thách, nhằm xây dựng thành công huyện nông thôn mới, đưa Phù Mỹ trở thành một địa phương phát triển năng động và bền vững của tỉnh Bình Định.

Đến nay, đô thị Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ đã bảo đảm các điều kiện và đạt đủ các tiêu chuẩn thành lập thị trấn theo quy định tại Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính. Vì vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định xây dựng Đề án thành lập thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ với các nội dung như sau:

Phần thứ nhất

CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP THỊ TRẤN MỸ CHÁNH THUỘC HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

2. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

3. Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

4. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

³ Theo kết quả Thống kê diện tích đất đai năm 2023 của tỉnh Bình Định.

⁴ Theo số liệu quản lý của Công an tỉnh Bình Định, tính đến 31/12/2023, huyện Phù Mỹ có quy mô dân số 210.666 người, trong đó: dân số thường trú là 209.969 và dân số tạm trú quy đổi là 697 người.

5. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị; Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;

6. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

7. Nghị quyết số 595/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã;

8. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

9. Nghị quyết 50/2024/UBTVQH15 ngày 22/8/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định một số nội dung liên quan đến việc bảo đảm yêu cầu phân loại đô thị và tiêu chuẩn của đơn vị hành chính để thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

10. Công văn số 262/UBTVQH14-PL ngày 17/4/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thống nhất thực hiện các quy định về điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 6;

11. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

12. Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính;

13. Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 07/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Định hướng quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050;

14. Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021- 2030;

15. Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 14/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

16. Quyết định số 1672/QĐ-TTg ngày 30/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Bình Định đến năm 2035;

17. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

18. Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định về chủ trương thành lập thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định;

19. Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Định đến năm 2035;

21. Quyết định số 425/QĐ-UBND ngày 12/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt bổ sung Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Định đến năm 2035;

22. Quyết định số 2940/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025;

23. Quyết định số 1536/QĐ-UBND ngày 07/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện Phù Mỹ đến năm 2035;

24. Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị Mỹ Chánh, huyện Phù Mỹ đến năm 2035;

25. Quyết định số 2812/QĐ-UBND ngày 06/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc công nhận xã Mỹ Chánh, huyện Phù Mỹ là đô thị loại V.

II. SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP THỊ TRẤN MỸ CHÁNH THUỘC HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Xã Mỹ Chánh nằm ở phía Đông nam của huyện Phù Mỹ, giáp đầm Đê Gi, với 22,22 km² diện tích tự nhiên⁵, quy mô dân số 16.200 người⁶. Xã Mỹ Chánh nằm trên tuyến đường ĐT.632 đi qua trung tâm xã, kết nối Quốc lộ 1A với đường ven biển ĐT.639 và các Khu đô thị - Thương mại - Dịch vụ phía Đông huyện Phù Mỹ; đường ĐT.639 kết nối huyện Phù Mỹ nói chung và xã Mỹ Chánh nói riêng với Cảng cá Đê Gi, tạo điều kiện thuận lợi kết nối hệ thống giao thông liên vùng và tạo động lực phát triển mạnh mẽ cho khu vực phía Đông và Đông nam của huyện.

Trong những năm qua, huyện Phù Mỹ đã nỗ lực thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã Mỹ Chánh. Từ một xã có nền kinh tế sản xuất nông nghiệp là chủ yếu, đến nay giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ và công nghiệp - xây dựng đang chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu kinh tế của xã và có xu hướng tăng đều qua các năm.

⁵ Theo kết quả Thống kê diện tích đất đai năm 2023 của huyện Phù Mỹ.

⁶ Theo số liệu quản lý của Công an tỉnh Bình Định, tính đến 31/12/2023, xã Mỹ Chánh có quy mô dân số là 16.200 người, trong đó: dân số thường trú là 16.175 người, dân số tạm trú quy đổi là 25 người.

Năm 2023 là năm thứ ba thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Phù Mỹ khóa XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Tình hình chính trị, kinh tế thế giới, khu vực và tỉnh có nhiều biến động phức tạp, khó lường. Trong bối cảnh đó, ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nói chung và Ủy ban nhân dân huyện Phù Mỹ nói riêng đã tập trung chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, văn bản của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương và của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 theo từng tháng, từng quý nên hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện Phù Mỹ nói chung và xã Mỹ Chánh nói riêng có xu hướng phục hồi tích cực, đời sống người dân, thu nhập người lao động không ngừng được cải thiện và nâng cao.

Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn xã năm 2023 theo giá hiện hành đạt 2.322,85 tỷ đồng, tăng 17,52% so với cùng kỳ năm 2022; tốc độ tăng trưởng kinh tế trung bình 03 năm gần nhất (2021 - 2023) đạt 14,16% (trong đó: năm 2021 tăng 6,99%, năm 2022 tăng 17,79% và năm 2023 tăng 17,70%). Cơ cấu kinh tế chuyên dịch đúng định hướng tăng tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ và giảm dần tỷ trọng ngành nông - lâm - thủy sản, trong đó năm 2023, tỷ ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 40,18%, thương mại - dịch vụ chiếm 42,37% và nông - lâm - ngư nghiệp chiếm 17,45% trong cơ cấu kinh tế của xã. Thu - chi ngân sách hằng năm đạt và vượt kế hoạch đề ra. Trong đó: Tổng thu ngân sách trên địa bàn xã năm 2021 đạt 19,07 tỷ đồng, năm 2022 đạt 28,05 tỷ đồng, năm 2023 đạt 27,19 tỷ đồng; tổng chi ngân sách trên địa bàn xã năm 2021 đạt 19,07 tỷ đồng, năm 2022 đạt 20,56 tỷ đồng, năm 2023 đạt 27,19 tỷ đồng. Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều trung bình 03 năm gần nhất (2021 - 2023) giảm còn 1,62% (trong đó: năm 2021 là 1,74%, năm 2022 là 1,70% và năm 2023 là 1,43%); tỷ lệ lao động phi nông nghiệp chiếm 68,96% lao động toàn xã. Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã tăng đều qua từng năm, trong đó năm 2021 đạt 46,16 triệu đồng/người/năm, năm 2022 đạt 51,16 triệu đồng/người/năm và năm 2023 đạt 62,33 triệu đồng/người/năm.

Cùng với việc tập trung phát triển kinh tế - xã hội, trong những năm qua Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Phù Mỹ đã huy động mọi nguồn lực phát triển hệ thống hạ tầng đô thị trên địa bàn. Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Định đến năm 2035 tại Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định và Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025 tại Quyết định số 2940/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã xác định mục tiêu tỉnh Bình Định có 18 thị trấn vào năm 2025, trong đó có thị trấn Mỹ Chánh, huyện Phù Mỹ. Thực hiện Chương trình nêu trên, huyện Phù Mỹ đã đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định lập quy hoạch chung xây dựng đô thị Mỹ Chánh đến năm 2035 có quy mô 22,22 km² (diện tích tự nhiên của toàn xã Mỹ Chánh) và phê duyệt tại Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 26/4/2024. Theo đó, nhiều dự án hạ tầng đô thị đã và đang được đầu tư xây dựng đã tạo động lực lớn cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đến nay, đô thị Mỹ Chánh phát triển theo hướng văn minh, hiện đại đã được triển khai xây

dựng. Các tiêu chuẩn hạ tầng kỹ thuật ngày càng được hoàn thiện và không ngừng nâng cao, bao gồm: tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng đạt 15,6%; mật độ đường giao thông đô thị đạt 6,4 km/km²; diện tích đất giao thông bình quân đầu người đạt 21,5 m²/người; tỷ lệ vận tải hành khách công cộng đạt 3,7%; tỷ lệ đường phố chính được chiếu sáng đạt 100%; tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung và được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh đạt 100%; số thuê bao băng rộng di động trên 100 dân đạt 86 thuê bao/100 dân; tỷ lệ hộ gia đình có kết nối cáp quang đạt 74%; mật độ đường cống thoát nước chính đạt 5,7 km/km²; tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường đạt 90%; đất cây xanh toàn đô thị bình quân đầu người đạt 19,8 m²/người;... đã tạo động lực lớn cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Cùng với việc tập trung phát triển hạ tầng kỹ thuật, huyện cũng đã tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng xã hội nhằm bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ cho quá trình phát triển của địa phương. Các cơ sở giáo dục, y tế, trung tâm văn hóa thông tin - thể thao cũng được quan tâm đầu tư xây dựng đạt chuẩn, đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn của đô thị, gồm: diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người đạt 27,6 m²/người; tỷ lệ nhà kiên cố, bán kiên cố đạt 95%; đất dân dụng bình quân đầu người đạt 169,1 m²/người; đất xây dựng các công trình dịch vụ công cộng đô thị đạt 8,3 m²/người; đất xây dựng các công trình dịch vụ công cộng cấp đơn vị ở đạt 4,8 m²/người; công trình văn hóa cấp đô thị là 02 công trình; công trình thể dục thể thao cấp đô thị là 05 công trình; công trình thương mại dịch vụ cấp đô thị là 02 công trình;.... góp phần ngày một nâng cao chất lượng sống của Nhân dân trên địa bàn.

Kết quả của chương trình phát triển, đô thị Mỹ Chánh đã được đánh giá, công nhận đạt tiêu chuẩn của đô thị loại V tại Quyết định số 2812/QĐ-UBND ngày 06/8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định. Trong những năm vừa qua, để xây dựng và phát triển Mỹ Chánh tương xứng với chức năng của đô thị loại V là trung tâm chuyên ngành cấp huyện về dịch vụ kinh tế biển, thương mại - dịch vụ, văn hóa, giáo dục, đầu mối giao thông; là hạt nhân có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội khu vực phía Đông Nam của huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định nói chung và huyện Phù Mỹ nói riêng đã tranh thủ huy động mọi nguồn lực, tập trung đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của đô thị, qua đó các chỉ tiêu còn yếu đã được khắc phục và hoàn thiện. Kết quả này cho thấy sự nỗ lực không ngừng của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Phù Mỹ nói chung và xã Mỹ Chánh nói riêng.

Bên cạnh kết quả đã đạt được, việc xã Mỹ Chánh phát triển mọi mặt về kinh tế - xã hội, đặc biệt là phát triển thương mại - dịch vụ và du lịch đã làm phát sinh nhiều bất cập trong quản lý của chính quyền xã Mỹ Chánh. Từ thực trạng phát triển kinh tế - xã hội và quá trình đô thị hóa tại xã Mỹ Chánh dẫn tới yêu cầu, đòi hỏi phải giải quyết tốt những vấn đề quản lý đô thị như: quản lý đất đai, cấp giấy phép xây dựng nhà ở, giấy phép kinh doanh, đặc biệt là quản lý quy hoạch, quản lý sử dụng tài nguyên đất, thực hiện các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật như giao thông, điện, nước, công trình văn hóa, giáo dục, y tế,

thương mại, dịch vụ,... đòi hỏi sự ra đời của một bộ máy chính quyền đô thị quy mô thị trấn, nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương.

Vì vậy, việc thành lập thị trấn Mỹ Chánh trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Mỹ Chánh là thực sự cần thiết và phù hợp với các định hướng quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tạo điều kiện cho việc phát huy tối đa các tiềm năng và lợi thế sẵn có, thu hút đầu tư phát triển của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý của chính quyền các cấp; thuận lợi trong việc xây dựng, phát triển đô thị, phù hợp với Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Định đến năm 2035 và là nguyện vọng của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Phù Mỹ nói chung và xã Mỹ Chánh nói riêng.

Phần thứ hai

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN CỦA XÃ MỸ CHÁNH, HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

A. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH HUYỆN PHÙ MỸ VÀ XÃ MỸ CHÁNH

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH HUYỆN PHÙ MỸ

**** Giai đoạn trước năm 1975:***

Trước năm 1470, Phù Mỹ thuộc đất Chăm pa. Năm 1471, vua Lê Thánh Tông mở rộng bờ cõi đến tận đèo Cù Mông, lập phủ Hoài Nhơn lệ vào thừa tuyên Quảng Nam. Phủ Hoài Nhơn có 3 huyện: Bồng Sơn, Phù Ly và Tuy Viễn. Vùng đất Phù Mỹ lúc bấy giờ thuộc huyện Phù Ly, phủ Hoài Nhơn.

Năm 1602, Chúa Nguyễn Hoàng đổi Hoài Nhơn thành Quy Nhơn. Năm 1832, dưới triều vua Minh Mạng, Phù Ly chia thành huyện Phù Mỹ và Phù Cát, lấy sông La Tinh làm ranh giới, địa danh Phù Mỹ có từ đó.

Năm 1939, nhà cầm quyền Pháp nâng Phù Mỹ lên cấp phủ với 06 tổng trực thuộc, gồm: An Bình, Bình Thành, Hòa Lạc, Trung Bình, Trung Thành, Vạn Định. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, phủ và các tổng ở Phù Mỹ được đặt lại tên theo tên các chiến sĩ yêu nước nổi tiếng ở địa phương. Tháng 3/1946 bỏ cấp tổng, lấy lại tên huyện như cũ, Phù Mỹ lúc này có 37 xã.

Cuối năm 1947 đầu năm 1948, để tiếp tục kiện toàn cấp xã, Phù Mỹ tiến hành liên hiệp xã lần thứ hai, toàn huyện từ 37 xã ghép lại còn 14 xã và lấy chữ “Mỹ” làm tên đầu của các xã mới, gồm: Mỹ Cát, Mỹ Chánh, Mỹ Đức, Mỹ Hiệp, Mỹ Hòa, Mỹ Lộc, Mỹ Lợi, Mỹ Phong, Mỹ Quang, Mỹ Tài, Mỹ Thành, Mỹ Thọ, Mỹ Thắng và Mỹ Trinh. Trước năm 1975, chính quyền Sài Gòn đổi huyện Phù Mỹ thành quận, đổi thôn thành ấp, điều chỉnh một số địa danh, địa giới hành chính, toàn Phù Mỹ khi ấy có 115 ấp.

**** Giai đoạn sau năm 1975:***

Sau năm 1975, lấy lại đơn vị hành chính là huyện Phù Mỹ thuộc tỉnh Nghĩa Bình, gồm 14 xã: Mỹ Cát, Mỹ Chánh, Mỹ Đức, Mỹ Hiệp, Mỹ Hòa, Mỹ Lộc, Mỹ Lợi, Mỹ Phong, Mỹ Quang, Mỹ Tài, Mỹ Thắng, Mỹ Thành, Mỹ Thọ và Mỹ Trinh. Ngày 29/10/1983, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định số 123-HĐBT về việc phân vạch địa giới một số xã thuộc tỉnh Nghĩa Bình. Theo đó chia xã Mỹ Thắng thuộc huyện Phù Mỹ thành 02 xã Mỹ Thắng và Mỹ An. Ngày 19/02/1986, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định số 15-HĐBT về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, thị trấn của các huyện An Nhơn, An Lão, Bình Sơn, Hòa Nhơn, Phù Mỹ và Tây Sơn thuộc tỉnh Nghĩa Bình. Theo đó, chia xã Mỹ Đức thuộc huyện Phù Mỹ thành 02 xã Mỹ Đức và Mỹ Châu.

Ngày 30/6/1989, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành Nghị quyết về việc phân vạch địa giới hành chính của các tỉnh Nghĩa Bình, Phú Khánh và Bình Trị Thiên. Theo đó chia tỉnh Nghĩa Bình thành 02 tỉnh mới lấy tên là tỉnh Quảng Ngãi và tỉnh Bình Định. Lúc bấy giờ huyện Phù Mỹ thuộc tỉnh Bình Định với 16 xã trực thuộc, gồm: Mỹ Cát, Mỹ Chánh, Mỹ Đức, Mỹ Hiệp, Mỹ Hòa, Mỹ Lộc, Mỹ Lợi, Mỹ Phong, Mỹ Quang, Mỹ Tài, Mỹ Thắng, Mỹ Thành, Mỹ Thọ, Mỹ Trinh, Mỹ An và Mỹ Châu.

Ngày 14/12/1991, Chính phủ ban hành Quyết định số 659-TCCP về việc điều chỉnh địa giới hành chính thành lập xã, thị trấn thuộc các huyện Phù Mỹ và Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định. Theo đó, thành lập thị trấn Phù Mỹ (thị trấn huyện lỵ huyện Phù Mỹ) trên cơ sở 303 ha diện tích tự nhiên và 4.286 nhân khẩu của xã Mỹ Quang, 317 ha diện tích tự nhiên và 2.176 nhân khẩu của xã Mỹ Trinh, 407 ha diện tích tự nhiên và 2.515 nhân khẩu của xã Mỹ Hòa.

Ngày 19/4/2002, Chính phủ ban hành Nghị định số 46/2002/NĐ-CP về việc điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập một số xã, thị trấn thuộc các huyện Phù Mỹ, Vân Canh, tỉnh Bình Định. Theo đó, thành lập thị trấn Bình Dương trên cơ sở 392 ha diện tích tự nhiên và 5.420 nhân khẩu của xã Mỹ Lợi; thành lập xã Mỹ Chánh Tây trên cơ sở 2.640 ha diện tích tự nhiên và 5.297 nhân khẩu của xã Mỹ Chánh. Huyện Phù Mỹ có 19 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, gồm 02 thị trấn (Phù Mỹ, Bình Dương) và 17 xã (Mỹ Cát, Mỹ Chánh, Mỹ Đức, Mỹ Hiệp, Mỹ Hòa, Mỹ Lộc, Mỹ Lợi, Mỹ Phong, Mỹ Quang, Mỹ Tài, Mỹ Thắng, Mỹ Thành, Mỹ Thọ, Mỹ Trinh, Mỹ An, Mỹ Châu, Mỹ Chánh Tây) và tồn tại cho đến ngày nay.

II. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH XÃ MỸ CHÁNH

Sau năm 1975, Mỹ Chánh là 1 trong 14 xã thuộc huyện Phù Mỹ, tỉnh Nghĩa Bình. Ngày 30/6/1989, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành Nghị quyết về việc phân vạch địa giới hành chính của các tỉnh Nghĩa Bình, Phú Khánh và Bình Trị Thiên. Theo đó chia tỉnh Nghĩa Bình thành 02 tỉnh mới lấy tên là tỉnh Quảng Ngãi và tỉnh Bình Định. Lúc bấy giờ, xã Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

Ngày 19/4/2002, Chính phủ ban hành Nghị định số 46/2002/NĐ-CP về việc điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập một số xã, thị trấn thuộc các huyện Phù Mỹ, Vân Canh, tỉnh Bình Định. Theo đó, thành lập xã Mỹ Chánh

Tây trên sơ sở 2.640 ha diện tích tự nhiên và 5.297 nhân khẩu của xã Mỹ Chánh. Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập xã Mỹ Chánh Tây, với phần diện tích tự nhiên và dân số còn lại, Mỹ Chánh vẫn là một xã thuộc huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định và tồn tại cho đến ngày nay.

B. HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN HUYỆN PHÙ MỸ VÀ XÃ MỸ CHÁNH

I. HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN HUYỆN PHÙ MỸ

1. Khái quát chung

a) Vị trí địa lý và địa giới hành chính

Phù Mỹ là một huyện đồng bằng ven biển thuộc tỉnh Bình Định, cách trung tâm hành chính tỉnh Bình Định khoảng 53 km về phía Bắc. Có địa giới hành chính cụ thể như sau:

- Phía Đông giáp Biển Đông;
- Phía Tây giáp huyện Hoài Ân và huyện Phù Cát;
- Phía Nam giáp huyện Phù Cát;
- Phía Bắc giáp thị xã Hoài Nhơn.

b) Điều kiện tự nhiên

- Địa hình:

Huyện Phù Mỹ có địa hình đa dạng và phong phú, gồm: đồi núi dốc, đồng bằng thung lũng đầm phá và dải ven biển. Hướng dốc nền dạng sóng trâu, dốc chủ đạo theo 2 hướng là từ trung tâm lên phía Bắc và từ trung tâm xuống phía Nam.

+ Đồi núi dốc: phân bố chủ yếu phía Tây của huyện và dãy núi Lớn thuộc trung tâm huyện. Cao độ các đỉnh dao động từ 300 - 800 m. Độ dốc lớn trên 35%.

+ Đồng bằng thung lũng: phân bố tập trung ở vùng phía Bắc, phía Nam và phía Đông huyện, bề mặt cong lõm hình lòng chảo. Cao độ nền dao động từ 1,5 - 50,0 m. Nền tương đối bằng phẳng với độ dốc thoải dưới 10%.

+ Đầm phá: trên địa bàn huyện có 02 đầm lớn, gồm: Đầm Trà Ô (trữ nước ngọt) và đầm Đề Gi (nước lợ).

+ Dải ven biển: đây là vùng đất hẹp và trải dài dọc bờ biển Đông với chiều rộng trung bình khoảng 2,0 km, chủ yếu là cồn cát, bãi cát và đất ven biển. Nền kém ổn định và dốc do chịu tác động của gió, sóng biển và hiện tượng cát bay,...

- Khí hậu:

Huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định thuộc vùng khí hậu Duyên hải Nam Trung Bộ - miền khí hậu Đông Trường Sơn. Có hai mùa rõ rệt: mùa khô từ tháng 01 đến tháng 8, mùa mưa từ tháng 9 đến tháng 12, trong mùa mưa thường chịu ảnh hưởng các cơn bão với tần suất trung bình từ 01 - 02 cơn/năm. Một số đặc trưng khí hậu chính:

+ Chế độ nhiệt: tổng lượng bức xạ hàng năm khá cao: từ 140 đến 150 cal/cm². Nhiệt độ trung bình hàng năm trên 36,6°C. Nhiệt độ thấp nhất trung bình là 24,0°C. Nhiệt độ cao nhất trung bình là 30,8°C.

+ Chế độ mưa: lượng mưa trung bình năm từ 1.800 mm - 2.000 mm phân bố theo 02 mùa. Mùa khô kéo dài trong 7 tháng (từ tháng 02 đến tháng 8), lượng mưa thấp chỉ chiếm khoảng 10 - 15% lượng mưa của cả năm, trong đó lượng nước bốc hơi rất cao, chiếm khoảng 65 - 68% tổng lượng bốc hơi của cả năm. Ngược lại vào mùa mưa kéo dài từ tháng 8 đến tháng 12, trong đó mưa tập trung vào tháng 9, tháng 10 và tháng 11 (chiếm 85 - 90% lượng mưa của cả năm).

+ Độ ẩm không khí: lượng bốc hơi bình quân hàng năm 1.187 mm. Độ ẩm không khí bình quân hàng năm 79,6%. Độ ẩm không khí tháng cao nhất 80%, thấp nhất 71%.

+ Gió: mùa Đông thịnh hành gió Tây Bắc đến Bắc, mùa hạ hướng gió Đông đến Đông Nam, nhưng chiếm ưu thế trong nửa đầu mùa hạ là hướng Tây đến Tây Bắc.

Nhìn chung, khí hậu của huyện Phù Mỹ có nhiều thuận lợi, lượng mưa không quá nhiều, mùa Đông không có nhiệt độ quá thấp, nhiều nắng rất thích hợp cho việc phát triển du lịch, năng lượng mặt trời và phát triển kinh tế nói chung.

- Thủy văn:

Khu vực chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi chế độ thủy văn đầm Trà Ô, sông La Tinh và đầm Đề Gi.

+ Sông La Tinh: bắt nguồn từ sườn Đông dãy núi cao thuộc xã Cát Sơn rồi quy tụ về đầm Đề Gi trước khi thoát ra biển với tổng chiều dài sông 52,0 km, diện tích lưu vực là $F_{lv} = 739 \text{ km}^2$, $Q_o = 28,98 \text{ m}^3/\text{s}$ tương ứng với $M = 39,22 \text{ l/s.km}^2$ và $W_o = 0,91 \text{ tỷ m}^3$.

+ Ngoài nhánh sông chính La Tinh trên địa bàn huyện còn có các nhánh phụ như nhánh Kiều Duyên dài 20,0 km, diện tích lưu vực 179 km²; nhánh sông Cạn dài 20,0 km, diện tích lưu vực 61,4 km²; nhánh sông Bến Trễ (diện tích lưu vực 36 km²) chảy ra đầm Đề Gi.

+ Đầm Trà Ô: có diện tích lưu vực là $F_{lv} = 206,5 \text{ km}^2$, $Q_o = 7,3 \text{ m}^3/\text{s}$ tương ứng với $M = 359,35 \text{ l/s.km}^2$ và $W_o = 0,23 \text{ tỷ m}^3$.

- Hải văn:

Khu vực huyện Phù Mỹ chịu chế độ triều vùng biển Bình Định thuộc chế độ nhật triều không đều. Tại Phù Mỹ hàng tháng số ngày nhật triều chiếm khoảng 18 - 22 ngày, thời gian triều dâng lâu hơn thời gian triều rút. Độ lớn triều khoảng 1,2 - 1,8 m; biên độ triều trung bình khoảng 0,5 m.

Chế độ triều vùng đầm và các cửa sông qua đo đạc ở đầm Đề Gi trong các tháng 5 và tháng 6 cho thấy: chế độ triều vùng đầm Đề Gi và cửa sông thì cùng chế độ triều với vùng biển Quy Nhơn. Tuy nhiên, biên độ triều vùng đầm và cửa sông thì nhỏ hơn biên độ triều vùng biển. Chân triều vùng đầm cao hơn vùng biển từ 0,4

- 0,6 m. Do ảnh hưởng bởi mực nước triều, các vùng đất thấp ở hạ lưu các sông thường bị nhiễm mặn ảnh hưởng xấu tới sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, có thể vận dụng đặc điểm này để quy hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản nước mặn, lợ.

- Địa chất thủy văn:

Theo đánh giá của Liên đoàn địa chất Việt Nam, nguồn nước ngầm ở tỉnh Bình Định có trữ lượng không lớn nhưng chất lượng nước ngầm khá tốt có thể sử dụng cho sinh hoạt và được phân thành 02 vùng khai thác như sau:

+ Vùng có triển vọng vừa: tập trung ở vùng đồng bằng, chiều sâu khai thác có hiệu quả từ 25 - 90 m, trữ lượng khai thác 9.956 m³/ngày đêm.

+ Vùng có triển vọng kém: gồm nước lỗ rỗng trong các thành tạo bờ rời tập trung ở vùng ven biển, trữ lượng khai thác từ 100 - 1.500 m³/ngày đêm, chất lượng nước chưa đáp ứng yêu cầu sinh hoạt do độ mặn và hàm lượng sắt lớn.

Như vậy, tài nguyên nước ngầm của Bình Định có trữ lượng hạn chế. Việc khai thác sử dụng nguồn nước ngầm cần được nghiên cứu và tính toán cẩn thận để tránh suy thoái nguồn nước ngầm.

- Địa chất:

Khu vực có địa hình địa vật không đồng đều nên cấu tạo địa chất cũng có sự thay đổi theo từng khu vực, cụ thể như sau:

+ Khu vực đồng bằng thung lũng: lớp 1 là đất nền; lớp 2 là cát thô hạt trung độ sâu đến hơn 8 m, cường độ chịu lực 1,5 kg/cm²; lớp 3 là đất than bùn có cường độ chịu lực 0,4 kg/cm²; lớp 4 là cát hạt trung chứa vỏ sò ốc R = 1,8 kg/cm². Thông thường các công trình xây dựng đều làm móng nông, chiều sâu nhỏ hơn 4 m.

+ Khu vực đồi núi phía Tây và núi Lớn chủ yếu là đá macma axit, đá cát nền khá ổn định và có cường độ chịu tải tốt (R ≥ 2 kg/cm²), thuận lợi cho xây dựng.

+ Khu vực đồng bằng ven biển, đầm phá chủ yếu là đất phù sa và cát, có nền kém ổn định và yếu, R = 0,5 - 1,5 kg/cm², khi cần xây dựng công trình trên nền đất này cần khoan thăm dò địa chất để có phương án xử lý nền móng phù hợp với công trình.

2. Diện tích tự nhiên và cơ cấu các loại đất

Theo kết quả thống kê đất đai năm 2023, huyện Phù Mỹ có 556,08 km², trong đó cơ cấu sử dụng đất như sau:

- Đất nông nghiệp là 439,72 km², chiếm 79,07%;
- Đất phi nông nghiệp là 101,55 km², chiếm 18,26%;
- Đất chưa sử dụng là 14,81 km², chiếm 2,67%.

3. Dân số, cơ cấu, thành phần dân cư và lao động

a) Dân số, cơ cấu và thành phần dân cư

- Theo số liệu quản lý của Công an tỉnh Bình Định, tính đến 31/12/2023,

huyện Phù Mỹ có quy mô dân số là 210.666 người, trong đó:

- + Dân số thường trú là 209.969 người, chiếm 99,67%;
- + Dân số tạm trú quy đổi là 697 người, chiếm 0,33%.
- + Dân số ở thành thị là 22.023 người, chiếm 10,45%;
- + Dân số ở nông thôn là 188.643 người, chiếm 89,55%;

Mật độ dân số toàn huyện là 379 người/km²; dân cư phân bố không đều, chủ yếu tập trung dọc các tuyến giao thông, tập trung nhiều tại các khu vực đô thị hóa: Phù Mỹ và Bình Dương và ven đầm Đề Gi.

- Trên địa bàn huyện Phù Mỹ dân tộc Kinh là chủ yếu. Có 06 tôn giáo được Nhà nước công nhận đang hoạt động, đó là: Phật giáo, Cao đài, Công giáo, Tin lành, Hòa hảo và Tứ ân hiếu nghĩa. Nhìn chung hoạt động của các tôn giáo ổn định, trật tự an toàn xã hội trong vùng có đồng bào tôn giáo được bảo đảm. Các chức sắc tôn giáo, đồng bào theo đạo cùng với nhân dân sống hòa thuận, đa số có đời sống kinh tế phát triển khá, tham gia xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Lao động

Năm 2023, tổng số người trong độ tuổi lao động của huyện Phù Mỹ là 140.508 người, chiếm 65,7% dân số toàn huyện; tổng số lao động đang làm việc trong các ngành kinh tế là 139.763 người, chiếm 99,47% số người trong độ tuổi lao động. Trong đó, lao động nam chiếm 51,65%, lao động nữ chiếm 48,35%. Lao động tập trung ở khu vực nông thôn chiếm tỷ lệ rất cao với 87,94%. Có cơ cấu lao động theo khu vực như sau:

- Lao động khu vực thương mại - dịch vụ là 28.260 người, chiếm 20,22%;
- Lao động khu vực công nghiệp - xây dựng là 14.912 người, chiếm 10,67%;
- Lao động khu vực nông - lâm - thủy sản là 96.591 người, chiếm 69,11%.

4. Đơn vị hành chính

Huyện Phù Mỹ có 19 đơn vị hành chính cấp xã, gồm:

- (1) Thị trấn Phù Mỹ có 10,75 km² diện tích tự nhiên, dân số 14.419 người.
- (2) Thị trấn Bình Dương có 4,51 km² diện tích tự nhiên, dân số 7.604 người.
- (3) Xã Mỹ Đức có 32,39 km² diện tích tự nhiên, dân số 9.545 người.
- (4) Xã Mỹ Châu có 31,79 km² diện tích tự nhiên, dân số 10.466 người.
- (5) Xã Mỹ Thắng có 26,84 km² diện tích tự nhiên, dân số 13.703 người.
- (6) Xã Mỹ Lộc có 36,80 km² diện tích tự nhiên, dân số 8.658 người.
- (7) Xã Mỹ Lợi có 25,73 km² diện tích tự nhiên, dân số 9.262 người.
- (8) Xã Mỹ An có 24,41 km² diện tích tự nhiên, dân số 11.027 người.
- (9) Xã Mỹ Phong có 35,58 km² diện tích tự nhiên, dân số 10.272 người.

- (10) Xã Mỹ Trinh có 52,10 km² diện tích tự nhiên, dân số 7.903 người.
- (11) Xã Mỹ Thọ có 34,37 km² diện tích tự nhiên, dân số 18.415 người.
- (12) Xã Mỹ Hòa có 45,43 km² diện tích tự nhiên, dân số 10.550 người.
- (13) Xã Mỹ Thành có 35,50 km² diện tích tự nhiên, dân số 13.785 người.
- (14) Xã Mỹ Quang có 20,12 km² diện tích tự nhiên, dân số 8.401 người.
- (15) Xã Mỹ Hiệp có 56,98 km² diện tích tự nhiên, dân số 16.270 người.
- (16) Xã Mỹ Tài có 28,12 km² diện tích tự nhiên, dân số 10.907 người.
- (17) Xã Mỹ Cát có 8,85 km² diện tích tự nhiên, dân số 7.806 người.
- (18) Xã Mỹ Chánh Tây có 23,60 km² diện tích tự nhiên, dân số 5.473 người.
- (19) Xã Mỹ Chánh có 22,22 km² diện tích tự nhiên, dân số 16.200 người.

5. Hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội

5.1. Hiện trạng phát triển kinh tế

a) Tăng trưởng kinh tế

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra, trong những năm qua, huyện Phù Mỹ đã đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ; chú trọng phát triển nông nghiệp kỹ thuật cao, nông nghiệp đô thị. Quan tâm phát triển công nghiệp chế biến nông sản thực phẩm, thủy sản, chế biến gỗ, hàng mộc gia dụng; phát triển kinh tế làng nghề. Trong lĩnh vực thương mại - dịch vụ và du lịch, huyện ưu tiên phát triển dọc theo Quốc lộ 1A, tuyến ven biển ĐT.639, các tuyến ĐT.632, ĐT.638 kết nối các khu vực trên địa bàn huyện; phát triển khu đô thị thương mại và dịch vụ.

Năm 2023, tình hình chính trị, kinh tế thế giới, khu vực và tỉnh có nhiều biến động phức tạp, khó lường. Trong bối cảnh đó, ngay từ đầu năm, Ủy ban nhân dân huyện đã tập trung chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, văn bản của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương và của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 theo từng tháng, từng quý nên hoạt động sản xuất, kinh doanh có xu hướng phục hồi tích cực và đời sống người dân, thu nhập người lao động được cải thiện. Tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh 2010) trên địa bàn huyện năm 2023 đạt 12.029,22 tỷ đồng, tăng 7,25% so với năm 2022. Trong đó, giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng đạt 3.302,80 tỷ đồng, tăng 17,55%; giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ đạt 2.639,47 tỷ đồng, tăng 7,49%; giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản đạt 6.086,95 tỷ đồng, tăng 2,29% so với cùng kỳ năm 2022. Cơ cấu kinh tế của huyện chuyển dịch đúng hướng, từng bước tăng tỷ trọng thương mại - dịch vụ và công nghiệp - xây dựng, giảm dần tỷ trọng nông - lâm - thủy sản. Đến năm 2023, huyện Phù Mỹ có cơ cấu kinh tế như sau: công nghiệp - xây dựng chiếm 25,61%, thương mại - dịch vụ chiếm 21,02% và nông - lâm - thủy sản chiếm 53,37%.

Giai đoạn 2021 - 2023, kinh tế huyện Phù Mỹ có tốc độ tăng trưởng khá, bình quân đạt 8,12%/năm, trong đó: năm 2021 tăng 6,25%, năm 2022 tăng 10,85% và năm 2023 tăng 7,25%. Thu nhập bình quân đầu người năm 2023 đạt 62,31 triệu đồng/người/năm, tăng 8,21 triệu đồng/người/năm so với năm 2021.

b) Hiện trạng phát triển các ngành, lĩnh vực

- Thương mại - dịch vụ:

Năm 2023, giá trị sản xuất ngành thương mại - dịch vụ theo giá so sánh 2010 đạt 2.639,47 tỷ đồng, tăng 7,49% so với cùng kỳ năm 2022 và chiếm 21,02% trong cơ cấu kinh tế của huyện Phù Mỹ. Trong đó, ngành dịch vụ Nhà hàng - khách sạn ước đạt khoảng 66,45 tỷ đồng (chiếm 1,21%), tăng 7,26% so với cùng kỳ; dịch vụ vận tải đạt khoảng 510,9 tỷ đồng (chiếm 9,33%), tăng 15,96% so với cùng kỳ; dịch vụ bưu chính - viễn thông đạt khoảng 241,22 tỷ đồng (chiếm 4,41%), tăng 17,36% so với cùng kỳ; dịch vụ tài chính, tín dụng ngân hàng đạt khoảng 2.128,24 tỷ đồng (chiếm 38,88%), tăng 13,51% so với cùng kỳ; dịch vụ y tế + bảo hiểm đạt khoảng 128,43 tỷ đồng (chiếm 2,35%), tăng 7,74% so với cùng kỳ; dịch vụ bán lẻ khác đạt khoảng 2.398,78 tỷ đồng (chiếm 43,82%), tăng 9,92% so với cùng kỳ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 5.711,46 tỷ đồng, tăng 13,7% so với cùng kỳ năm 2022 và đạt 96,8% so với chỉ tiêu kế hoạch tỉnh giao, đạt 89,67% so với kế hoạch huyện giao.

Với vai trò là ngành chiến lược trong phát triển kinh tế của huyện nên trong những năm qua, huyện luôn chú trọng đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng thương mại, nhất là chợ trung tâm thị trấn và các chợ truyền thống trên địa bàn các xã trực thuộc; chú trọng phát triển và hình thành các kênh phân phối, hàng hóa đa dạng đáp ứng nhu cầu tiêu dùng. Hoạt động kinh doanh thương mại điện tử phát triển nhanh; hoạt động tín dụng của các ngân hàng thương mại và các quỹ tín dụng nhân dân tiếp tục được mở rộng, góp phần tích cực vào giải quyết vốn vay cho đầu tư phát triển, giải quyết việc làm và xóa đói, giảm nghèo. Các dịch vụ bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, vận tải, bảo hiểm phát triển mạnh; các doanh nghiệp mạnh dạng đầu tư, mở rộng ngành nghề và các mặt hàng kinh doanh. Công tác xúc tiến thương mại được các cấp chính quyền và các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh trên địa bàn được quan tâm. Các sản phẩm đặc trưng của huyện được xây dựng nhãn hiệu tập thể.

Huyện chú trọng theo dõi, nắm bắt tình hình giá cả thị trường hàng hóa và các mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống cho Nhân dân; tổ chức tuyên truyền, kiểm tra an toàn thực phẩm. Triển khai các kế hoạch, nhiệm vụ xúc tiến hoạt động thương mại và vận động các cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia gian hàng trưng bày, giới thiệu sản phẩm đặc trưng của địa phương. Phối hợp Viettel Bình Định triển khai thanh toán không dùng tiền mặt cho các hộ tiểu thương tại các chợ trên địa bàn huyện trong chương trình chuyển đổi số.

- Công nghiệp - xây dựng:

Sản xuất công nghiệp năm 2023 trên địa bàn huyện Phù Mỹ gặp nhiều khó khăn, giá nguyên vật liệu thường xuyên biến động, thị trường tiêu thụ sản phẩm thu hẹp, lãi suất vay có giảm nhưng vẫn ở mức cao đã ảnh hưởng đến các doanh nghiệp sản xuất; nhiều ngành, lĩnh vực thiếu đơn hàng; doanh nghiệp thiếu vốn nhưng không đủ chuẩn để tiếp cận tín dụng, hoạt động cầm chừng, chưa phát huy hết công suất thiết kế, sản lượng một số sản phẩm giảm,... Tuy nhiên, nhờ sự quan tâm chỉ đạo tháo gỡ khó khăn vướng mắc kịp thời của Chính phủ và các cấp ủy, chính quyền địa phương, cùng với sự nỗ lực khắc phục, vượt qua khó khăn của các doanh nghiệp nên một số sản phẩm vẫn giữ tốc độ tăng trưởng khá và vượt chỉ tiêu kế hoạch. Năm 2023, giá trị sản xuất ngành công nghiệp - xây dựng của huyện theo giá so sánh 2010 đạt 3.302,80 tỷ đồng, tăng 17,55% so với cùng kỳ năm 2022 và chiếm 25,61% trong cơ cấu kinh tế của huyện.

Trong năm, huyện đã đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận nhà đầu tư 07 dự án mới, bao gồm: dự án Nhà máy sản xuất bê tông nhựa nóng và bê tông thương phẩm (Công ty TNHH Nhật Minh), Nhà máy sản xuất viên nén gỗ xuất khẩu (Công ty Cổ phần Năng lượng sinh học Á Âu) đầu tư tại Cụm công nghiệp Đại Thạnh; Nhà máy sản xuất các mặt hàng trang trí nội ngoại thất (Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Tổng hợp Mai Trang), Nhà máy chế biến lâm sản xuất khẩu và tiêu thụ nội địa (Công ty TNHH Tân Kiều) tại Cụm công nghiệp Diêm Tiêu; Nhà máy chế biến khoáng sản East Minerals Bình Định tại Cụm công nghiệp Bình Dương; Nhà máy may Vinatex Mỹ Chánh và dự án sản xuất và chế biến Nấm của HTX Nông nghiệp hữu cơ Agribio (Mỹ Đức), với tổng mức đầu tư đăng ký 277,1 tỷ đồng; lựa chọn được Nhà đầu tư kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Tân Tường An (*quy mô 50 ha tại xã Mỹ Quang và thị trấn Phù Mỹ*), với tổng mức đầu tư 311,5 tỷ đồng; đồng thời, chỉ đạo các ngành và địa phương đôn đốc, hướng dẫn nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện công tác lập Quy hoạch chi tiết/Quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng, giải phóng mặt bằng và các thủ tục đầu tư khác để sớm đưa dự án vào khởi công xây dựng. Hoàn thành công tác lập Quy hoạch xây dựng vùng huyện Phù Mỹ đến năm 2035, Quy hoạch xây dựng đô thị Mỹ Chánh đến năm 2035, Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị trấn Phù Mỹ và thị trấn Bình Dương đến năm 2035; công bố công khai và triển khai kế hoạch đầu tư xây dựng các danh mục công trình, dự án ưu tiên đầu tư trong từng giai đoạn theo quy hoạch được duyệt. Chỉ đạo các địa phương và các Ban quản lý dự án tổ chức lập Quy hoạch chung xây dựng 16 xã đến năm 2035, thẩm định và phê duyệt đạt kế hoạch đề ra (trong đó, có 04 xã quy hoạch theo hướng đạt chuẩn đô thị loại V). Ngoài ra, huyện đã tổ chức lập đồ án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 các Cụm công nghiệp (Bình Dương, Diêm Tiêu và Đại Thạnh); Quy hoạch chi tiết xây dựng 06 Khu tái định cư phục vụ dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam, dự án Tuyến đường kết nối từ đường phía Tây tỉnh (ĐT.638) đến đường ven biển (ĐT.639) và các khu dân cư trên địa bàn, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, phát triển quỹ đất, bảo đảm nguồn thu ngân sách theo kế hoạch.

- Nông - lâm - thủy sản:

Trong thời gian qua, sản xuất nông nghiệp của huyện đã từng bước chuyển sang sản xuất hàng hóa gắn với thị trường, đầu tư thâm canh tăng năng suất và chất lượng sản phẩm. Chính vì vậy, tuy tỷ trọng ngành nông - lâm - thủy sản ngày càng giảm trong cơ cấu kinh tế của huyện nhưng giá trị sản xuất của ngành ngày một tăng và không ngừng nâng cao giá trị, chất lượng sản phẩm nông nghiệp. Huyện xác định phát triển sản xuất nông nghiệp vẫn giữ vai trò quan trọng, là “trụ đỡ” bảo đảm phát triển kinh tế bền vững. Năm 2023, giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản của huyện theo giá so sánh 2010 đạt 6.086,95 tỷ đồng, tăng 2,29% so với cùng kỳ năm 2022 và chiếm 53,37% trong cơ cấu kinh tế của huyện.

+ Trồng trọt:

Công tác chuẩn bị sản xuất, phòng chống dịch bệnh và chỉ đạo sản xuất được chú trọng thực hiện tốt. Trong năm, sản xuất vụ Đông Xuân gặp khó khăn do đầu vụ có các đợt mưa lớn kéo dài, gây thiệt hại diện tích lúa và cây trồng cạn mới gieo trồng nhưng các địa phương tập trung chủ động khắc phục. Sản xuất vụ Hè Thu và vụ Mùa trong điều kiện lượng nước tương đối dồi dào tại các hồ chứa nước trên địa bàn, đủ cung cấp nước cho cây trồng suốt mùa vụ nên cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt. Tổng giá trị sản phẩm ngành trồng trọt (theo giá so sánh 2010) ước đạt 1.605,64 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch năm, tăng 1,89% so với cùng kỳ năm 2022. Sản lượng lương thực có hạt ước đạt 117.794,5 tấn, đạt 104,8% kế hoạch, tăng 1.538,7 tấn so với năm 2022.

Diện tích gieo trồng cây hàng năm đạt 30.918,5 ha, tăng 541,0 ha so với năm 2022. Trong đó, tổng diện tích cây lúa năm 2023 ước đạt 16.185,5 ha, tăng 2,9 ha so với năm 2022 (vụ Đông Xuân 7.110,5 ha, tăng 10,3 ha so với cùng kỳ; vụ Hè Thu 5.605,0 ha, giảm 324,0 ha so với cùng kỳ; vụ Mùa 3.470,0 ha, tăng 316,6 ha so với cùng kỳ). Tổng sản lượng lúa cả năm ước đạt 103.048,5 tấn, tăng 736,3 tấn; năng suất lúa ước đạt 63,7 tạ/ha, tăng 0,4 tạ/ha so với cùng kỳ. Năng suất, sản lượng một số loại cây trồng khác như: ngô 64,6 tạ/ha, tăng 0,7 tạ/ha, sản lượng 14.746,1 tấn; lạc 37,9 tạ/ha, tăng 0,3 tạ/ha, sản lượng 7.864,2 tấn; rau dưa các loại 193,1 tạ/ha, tăng 1,3 tạ/ha, sản lượng 91.723,7 tấn.

Ngành nông nghiệp đã đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ phù hợp với điều kiện, lợi thế của địa phương và nhu cầu của thị trường; thích ứng với biến đổi khí hậu, gắn với việc triển khai thực hiện đề án chuyển đổi cây trồng trên đất sản xuất 3 vụ lúa/năm sang cây trồng khác có hiệu quả hơn. Tổng diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên địa bàn huyện năm 2023 là 1.218,8 ha, đạt 178,4% kế hoạch tỉnh giao. Trong đó: diện tích chuyển đổi mới là 94,2 ha; diện tích duy trì các năm trước là 1.124,6 ha.

+ Chăn nuôi:

Công tác phát triển tái đàn vật nuôi đã được đẩy mạnh ngay từ đầu năm. Các ngành chức năng tiếp tục kiểm tra đôn đốc công tác phòng chống dịch bệnh ở các địa phương; phát hiện bệnh kịp thời, tăng cường giám sát dịch bệnh động vật như:

dịch viêm da nổi cục ở bò, dịch tả lợn Châu Phi, dịch tả lợn tai xanh, lở mồm long móng, cúm gia cầm và các dịch bệnh khác. hướng dẫn nông dân thực hiện các biện pháp phát triển chăn nuôi, chăn nuôi an toàn sinh học giảm thiểu dịch bệnh; tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao giai đoạn 2021 - 2025. Tổng giá trị sản phẩm ngành chăn nuôi (theo giá so sánh 2010) ước đạt 1.253,9 tỷ đồng, đạt 100,12% kế hoạch năm, tăng 4,96% so với cùng kỳ. Số lượng đàn vật nuôi chủ lực và sản lượng thịt hơi xuất chuồng đều tăng so với năm 2022, trong đó: đàn bò 58.263 con, tăng 1.218 con; đàn heo 59.254 con, tăng 2.621 con; đàn gia cầm tăng 1.222 ngàn con, tăng 46,6 ngàn con. Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng 22.788,3 tấn, tăng 802,2 tấn (tăng 3,65%) so với năm 2022.

+ Lâm nghiệp:

Huyện chú trọng chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các dự án trồng rừng, diện tích rừng trồng các năm trước được chăm sóc 2.145 ha/2.145 ha, đạt 100% kế hoạch; diện tích khoán bảo vệ rừng tự nhiên 5.025,28 ha, khoán bảo vệ rừng trồng 2.809,55 ha, trong đó khoán bảo vệ rừng trồng đầu nguồn 2.269 ha, rừng trồng ven biển 540,55 ha. Tổng giá trị sản phẩm lâm nghiệp (theo giá so sánh 2010) ước đạt 74,241 tỷ đồng, giảm 15,9% so với cùng kỳ; đạt 82,30% so kế hoạch. Tổng sản lượng khai thác rừng trồng 74.285,0 m³, giảm 14.965 m³ so với năm 2022; tỷ lệ che phủ rừng đạt 33,25%, tăng 0,23% so với năm 2022.

+ Thủy sản:

Tổng giá trị sản phẩm thủy sản (theo giá so sánh 2010) ước đạt 3.060,9 tỷ đồng, đạt 98,5% kế hoạch, tăng 1,62% so với cùng kỳ. Tổng số tàu cá trên địa bàn huyện hiện có 1.046 tàu. Tổng sản lượng khai thác thủy sản 97.280 tấn, tăng 2,1%; sản lượng nuôi trồng thủy sản 6.411 tấn, tăng 13,5% so với năm 2022, đạt 91,4% so với kế hoạch. Tổng sản lượng muối đạt 10.643 tấn, tăng 54,5% so với cùng kỳ, trong đó muối sạch đạt 7.383 tấn, tăng 96,7% so với cùng kỳ.

Công tác tuần tra, kiểm soát bảo vệ nguồn lợi thủy sản tại các khu vực trọng điểm vẫn được duy trì thường xuyên, liên tục, hiệu quả. Công tác khắc phục cảnh báo của Ủy ban châu Âu về khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) tiếp tục triển khai thực hiện. Công tác hỗ trợ ngư dân khai thác hải sản ở vùng biển xa theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ và Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục được triển khai có hiệu quả. Từ đầu năm đến nay, ngư dân trên địa bàn huyện tích cực tham gia khai thác hải sản trên các vùng biển xa và lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ nhiên liệu và được Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt hỗ trợ cho nhiên liệu cho 99 tàu, tổng số tiền hỗ trợ là 14.200 triệu đồng.

+ Thủy lợi:

Năm 2023, trên địa bàn huyện được đầu tư sửa chữa nâng cấp 6 hồ chứa, tăng dung tích chứa 1,22 triệu m³ nước so với cùng kỳ. Hiện tổng lượng nước các hồ chứa trên địa bàn huyện đạt 36,19 triệu m³/48,10 triệu m³, đạt 75,23% dung tích thiết kế, thấp hơn 7,81 triệu m³ so với cùng kỳ năm 2022, cao hơn 1,0 triệu

m³ so với trung bình 05 năm liền kề. Lượng mưa lũy kế cuối năm đạt 1.544 mm, thấp hơn 343 mm so với cùng kỳ năm 2022, thấp hơn 159 mm so với trung bình 05 năm liền kề, đạt 77,2% lượng mưa trung bình năm.

+ Hợp tác xã:

Trong năm đã thành lập Hợp tác xã nông nghiệp tổng hợp Hưng Phát (thị trấn Bình Dương), nâng tổng số Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện là 19 đơn vị. Tổng doanh thu các Hợp tác xã nông nghiệp năm 2023 ước đạt 24,65 tỷ đồng, tăng 8,6% so với năm 2022, tập trung trên một số lĩnh vực như: vật tư nông nghiệp 13,47 tỷ đồng; dịch vụ sản xuất giống lúa 3,59 tỷ đồng; dịch vụ kênh mương nội đồng 1,98 tỷ đồng và một số dịch vụ khác. Một số Hợp tác xã nông nghiệp hoạt động khá hiệu quả, không chỉ giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập mà còn bảo đảm ổn định đời sống cho thành viên và người lao động, tăng tích lũy cho Hợp tác xã. Tiêu biểu như: Hợp tác xã nông nghiệp Mỹ Hòa, doanh thu hàng năm của Hợp tác xã từ 4,7 - 4,8 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế khoảng 90 triệu đồng; Hợp tác xã có 01 sản phẩm được công nhận OCOP 3 sao cấp tỉnh (sản phẩm Dầu lạc). Hợp tác xã nông nghiệp hữu cơ Agribio (xã Mỹ Đức) lợi nhuận khoảng 150 triệu đồng/năm. Hợp tác xã có 03 sản phẩm được công nhận OCOP 4 sao cấp tỉnh (nấm bào ngư, nấm hoàng đế và nấm linh chi).

+ Xây dựng nông thôn mới:

Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm chú trọng chỉ đạo thực hiện. Ngày 20/3/2023, Ban chấp hành Đảng bộ huyện đã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/HU về việc xây dựng huyện Phù Mỹ đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023. Trên cơ sở Nghị quyết của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 20/3/2023 để cụ thể hóa từng phần việc cần phải thực hiện hoàn thành; đồng thời, giao nhiệm vụ cho từng cơ quan, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết của đơn vị để triển khai thực hiện đạt chuẩn các tiêu chí theo quy định.

Kết quả, đến nay 17/17 xã đạt chuẩn 19/19 tiêu chí nông thôn mới theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh; 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Mỹ Châu và xã Mỹ Quang); 02 thị trấn trên địa bàn huyện đạt chuẩn đô thị văn minh. Qua rà soát, đánh giá đến nay huyện Phù Mỹ đã cơ bản đạt chuẩn 36/36 chỉ tiêu thuộc 9 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới huyện theo bộ tiêu chí giai đoạn 2021 - 2025. Ủy ban nhân dân huyện đã hoàn chỉnh báo cáo và hồ sơ minh chứng đạt chuẩn trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét.

Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tiếp tục được triển khai đến các doanh nghiệp, cơ sở, hộ sản xuất,... Trong năm, huyện có 25 sản phẩm nông nghiệp đánh giá đạt chuẩn OCOP, nâng tổng số sản phẩm nông nghiệp đạt chuẩn OCOP trên địa bàn huyện là 44 sản phẩm, trong đó có 38 sản phẩm đạt OCOP hạng 3 sao và 06 sản phẩm đạt OCOP hạng 4 sao.

5.2. Hiện trạng phát triển văn hóa - xã hội

Trong năm, trên địa bàn huyện an sinh xã hội được bảo đảm; các hoạt

động văn hóa, thể dục, thể thao ngày càng đa dạng; chất lượng giáo dục và đào tạo ngày càng được nâng lên. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 93,8%, đạt 100% so kế hoạch tỉnh, huyện giao; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm còn 8,21%, giảm 0,6% so với cùng kỳ; số lượng người lao động tham gia Bảo hiểm xã hội tự nguyện 2.124 người, đạt 100% kế hoạch tỉnh, huyện giao; tạo việc làm mới cho 2.335 lao động, đạt 106,14% kế hoạch tỉnh giao và đạt 101,52% kế hoạch huyện giao; đào tạo nghề cho 555 lao động nông thôn, đạt 111% kế hoạch huyện giao, vượt 85% kế hoạch tỉnh giao; 62 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 100% kế hoạch huyện giao; có 46.281/47.305 gia đình công nhận gia đình văn hóa, đạt 97,8%; 162/168 thôn công nhận danh hiệu văn hóa, đạt 96,4%; 128/136 cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu văn hóa, đạt 94,11%; có 02 thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh, cụ thể như sau:

a) Giáo dục và đào tạo

Chất lượng giáo dục đào tạo trên địa bàn huyện toàn diện các cấp học trong năm học 2022 - 2023 được giữ vững và phát triển; công tác dạy học, các phong trào thi đua đạt hiệu quả cao, hoàn thành những chỉ tiêu, chương trình, nhiệm vụ đề ra; nhất là chất lượng học sinh giỏi đạt cao; học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình đạt tỷ lệ 100%; học sinh trung học cơ sở xếp loại học lực từ trung bình trở lên đạt 98,56%, học sinh lớp 9 thi học sinh giỏi đạt 54 giải xếp nhất tỉnh, đủ điều kiện tốt nghiệp THCS đạt tỷ lệ 100%, thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT đạt chất lượng cao, điểm tuyển sinh bình quân các trường THPT trên địa bàn huyện Phù Mỹ đứng ở tốp đầu tỉnh; tỷ lệ học sinh toàn huyện tốt nghiệp THPT đạt 99,23%, tăng 0,46% so với năm học 2021 - 2022. Duy trì đạt chuẩn phổ cập Mầm non cho trẻ 5 tuổi; đạt chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 và đạt chuẩn phổ cập THCS mức độ 2; có 62 trường đạt chuẩn quốc gia (14/19 Trường Mầm non; 25/25 Trường Tiểu học, 18/18 Trường THCS; 05/06 Trường THPT).

b) Y tế

Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân có chuyển biến tích cực; chất lượng khám bệnh, chữa bệnh ngày một được nâng cao; mạng lưới y tế từ huyện đến xã, thị trấn được củng cố và hoàn thiện. Công tác phòng chống dịch bệnh luôn được quan tâm, dịch bệnh nguy hiểm trên địa bàn huyện không xảy ra. Bệnh sốt xuất huyết phát hiện và điều trị 239 ca và 13 ổ dịch, giảm 288 ca và 19 ổ dịch so với cùng kỳ năm 2022; bệnh tay chân miệng phát hiện và điều trị 63 ca, tăng 45 ca so với cùng kỳ năm 2022.

Chương trình phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi trên địa bàn huyện được thực hiện tốt. Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi thể cân nặng theo tuổi là 8,21%, giảm 0,6% so với năm 2022. Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi thể thấp còi là 12,97%, giảm 0,81% so với năm 2022. Chương trình an toàn thực phẩm được bảo đảm, trong năm không có vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra. Triển khai các hoạt động hưởng ứng “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2023”, tổ chức kiểm tra 234 cơ sở sản xuất kinh doanh an toàn thực

phẩm trên địa bàn huyện. Hành nghề y dược tư nhân được quản lý tốt, có hiệu quả; hầu hết các cơ sở đều chấp hành tốt theo quy định chuyên môn.

Chương trình thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã: Duy trì 19 xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế giai đoạn đến 2020, đạt 100% kế hoạch theo Nghị quyết của Huyện ủy và Hội đồng nhân dân huyện đề ra. Triển khai 19/19 xã thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về Y tế xã theo Quyết định số 1300/QĐ-BYT ngày 09/3/2023 của Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030, đạt 100% kế hoạch đề ra.

c) Văn hóa, thông tin và thể dục thể thao

Các hoạt động văn hóa, thể thao trên địa bàn huyện tiếp tục được chú trọng và nâng cao. Đã tổ chức nhiều hoạt động văn hóa nghệ thuật nhân các ngày lễ kỷ niệm, tuyên truyền các sự kiện chính trị của quê hương, đất nước. Tổ chức nhiều hội thi, hội diễn và nhiều giải thi đấu thể thao phong phú, đa dạng thu hút các tầng lớp nhân dân tham gia. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa và dịch vụ văn hóa, công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, phát triển du lịch tiếp tục được tăng cường. Phối hợp với Bảo tàng tỉnh về lập hồ sơ kỹ yếu và số hóa 13 di tích lịch sử trên địa bàn huyện và khảo sát lũy cổ Phú Hà Mỹ Đức. Lập danh mục kiểm kê di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn huyện. Xây dựng kế hoạch triển khai định hướng phát triển du lịch đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.

Công tác gia đình và phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả ở một số địa phương. Đến nay toàn huyện có 46.281/47.305 gia đình công nhận gia đình văn hóa, đạt 97,8%; 162/168 thôn công nhận danh hiệu văn hóa, đạt 96,4%; 128/136 cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu văn hóa. đạt 94,11%; có 02 thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh (thị trấn Bình Dương và thị trấn Phù Mỹ).

Trong năm, huyện đã xây dựng 377 chương trình thời sự với 3.439 tin và 695 bài phát trên sóng truyền thanh, đăng trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện cũng như đăng, phát trên các báo, đài tỉnh. Trang trí hàng trăm pa nô, băng rôn, cờ, phướn các loại tạo cảnh quan sinh động. Tập trung tuyên truyền các ngày kỷ niệm, các sự kiện trọng đại của đất nước, các chủ trương đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước như: Tuyên truyền công tác xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao; công tác bồi thường và giải phóng mặt bằng dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông (đoạn qua huyện Phù Mỹ); tuyên truyền việc thực hiện chống khai thác IUU theo Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Luật Thủy sản năm 2017; công tác cải cách hành chính; chuyển đổi số, sản xuất nông nghiệp,... Tuyên truyền về xử lý lấn chiếm đất đai, công tác bảo vệ thi công, cưỡng chế các trường hợp xây dựng trái phép tại xã Mỹ Quang, Mỹ Chánh Tây và Mỹ Thành,... Triển khai kế hoạch thiết kế logo huyện Phù Mỹ nhằm xây dựng, quảng bá hình ảnh quê hương huyện nhà. Ban hành kế hoạch về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, kế hoạch

chuyển đổi số, kế hoạch phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng; kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử, thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện, chọn thí điểm mô hình chuyển đổi số cấp xã năm 2023. Tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia. Đến nay, 100% cơ quan, đơn vị huyện và Ủy ban nhân dân xã, thị trấn đã sử dụng văn phòng điện tử; 100% phòng, ban, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn sử dụng phần mềm một cửa điện tử (dịch vụ công).

d) Thực hiện chính sách xã hội

Công tác an sinh xã hội, thực hiện các chế độ, chính sách đối với gia đình người có công và đối tượng bảo trợ xã hội luôn được quan tâm và bảo đảm thực hiện kịp thời, đúng chế độ quy định. Trong năm, huyện thực hiện chi trả trợ cấp cho 6.458 đối tượng chính sách, người có công, với tổng số tiền 112,85 tỷ đồng; chi trả trợ cấp bảo trợ xã hội cho 13.558 đối tượng với tổng số tiền 92,17 tỷ đồng.

Công tác giảm nghèo luôn được huyện chú trọng, thực hiện các tiểu dự án, dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đạt được nhiều kết quả đáng kể. Toàn huyện còn 1.127 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 2,31%, giảm 0,62% so với năm 2022; còn 962 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 1,97%, giảm 0,65% so với năm 2022; Tỷ lệ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều còn 4,28%, giảm 1,27% so với năm 2022, đạt 116,5% kế hoạch tỉnh giao.

Công tác chăm sóc người có công được chú trọng; công tác bảo trợ, cứu trợ xã hội được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng; việc chăm lo đời sống cho hộ nghèo, trẻ em, người cao tuổi,... tiếp tục được quan tâm thực hiện. Trong năm, đã đưa 185 đối tượng người có công đi điều dưỡng tập trung tại trung tâm chăm sóc người có công tỉnh và tại tỉnh Lâm Đồng, thành phố Đà Nẵng. Thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách, gia đình có công, đối tượng bảo trợ xã hội vào có dịp lễ tết,... với tổng số tiền 9,83 tỷ đồng. Huy động xây dựng 06 nhà tình nghĩa cho hộ gia đình chính sách với tổng số tiền 630 triệu đồng. Tổ chức chúc thọ cho 252 cụ tròn 90 tuổi và 100 tuổi nhân ngày Người cao tuổi Việt Nam 6/6, Ngày Quốc tế Người cao tuổi 1/10. Tổ chức truyền thông về kỹ năng tự bảo vệ trẻ em tại xã Mỹ Phong và Mỹ Lộc; triển khai mô hình cộng đồng an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ em tại xã Mỹ Trinh,... Công tác đào tạo nghề, xuất khẩu lao động được quan tâm, trong năm đã đào tạo nghề cho 555 lao động nông thôn, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có thu nhập thấp; hỗ trợ việc làm mới cho 2.335 lao động, trong đó có 102 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

II. HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN XÃ MỸ CHÁNH

1. Vị trí địa lý và địa giới hành chính

Xã Mỹ Chánh nằm ở phía Đông nam của huyện Phù Mỹ, giáp đầm Đê Gi, nằm trên tuyến đường ĐT.632 đi qua trung tâm xã, kết nối Quốc lộ 1A với đường ven biển ĐT.639 và các Khu đô thị - Thương mại - Dịch vụ phía Đông huyện Phù Mỹ. Có địa giới hành chính cụ thể như sau:

- Phía Đông giáp xã Mỹ Thành;

- Phía Tây giáp xã Mỹ Chánh Tây;
- Phía Nam giáp xã Mỹ Cát và xã Mỹ Tài;
- Phía Bắc giáp xã Mỹ Thọ.

2. Diện tích tự nhiên và cơ cấu các loại đất

a) Diện tích tự nhiên

Theo kết quả thống kê diện tích đất đai năm 2023 của huyện Phù Mỹ (tính đến ngày 31/12/2023), xã Mỹ Chánh có 22,22 km² diện tích tự nhiên. Trong đó: Đất nông nghiệp là 17,32 km²; đất phi nông nghiệp là 4,79 km² và đất chưa sử dụng là 0,11 km².

b) Cơ cấu các loại đất

* Đất nông nghiệp là 17,32 km², chiếm 77,95%, gồm:

- Đất sản xuất nông nghiệp là 7,44 km².
- Đất lâm nghiệp là 6,00 km².
- Đất nuôi trồng thủy sản là 3,54 km².
- Đất làm muối là 0,33 km².
- Đất nông nghiệp khác là 0,006 km².

* Đất phi nông nghiệp là 4,79 km², chiếm 21,56%, gồm:

- Đất ở là 0,88 km².
- Đất chuyên dùng là 1,47 km².
- Đất cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng là 0,01 km²
- Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ là 0,39 km².
- Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối là 0,93 km².
- Đất có mặt nước chuyên dùng là 1,10 km².

* Đất chưa sử dụng là 0,11 km², chiếm 0,49%.

3. Dân số, cơ cấu, thành phần dân cư và lao động

a) Dân số, cơ cấu và thành phần dân cư

Theo số liệu quản lý của Công an tỉnh Bình Định (tính đến ngày 31/12/2023), xã Mỹ Chánh có quy mô dân số 16.200 người, trong đó: dân số thường trú là 16.175 người và dân số tạm trú quy đổi là 25 người; mật độ dân số tính trên diện tích đất tự nhiên toàn xã là 729 người/km². Dân cư phân bố không đều, chủ yếu tập trung tại trung tâm xã và dọc các trục đường chính đi qua địa bàn. Trên địa bàn xã Mỹ Chánh có dân tộc Kinh là chủ yếu. Tỷ lệ tăng dân số năm 2023 của xã là 0,98%.

b) Lao động

Tính đến 31/12/2023, tổng số người trong độ tuổi lao động của xã Mỹ Chánh là 12.847 người, chiếm 77,93% dân số toàn xã. Tổng số lao động đang làm việc trong các ngành kinh tế trên địa bàn xã là 7.852 người, chiếm 61,12% tổng số người trong độ tuổi lao động. Trong đó, lao động nông nghiệp là 2.437 người, chiếm 31,04%; lao động phi nông nghiệp là 5.415 người, chiếm 68,96%.

4. Vai trò, chức năng của đô thị Mỹ Chánh

a) Quy hoạch xây dựng vùng huyện Phù Mỹ đến năm 2035 được phê duyệt tại Quyết định số 1536/QĐ-UBND ngày 07/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, định hướng xã Mỹ Chánh thuộc phân vùng III, là vùng phát triển đô thị, du lịch biển. Phát triển công nghiệp chế biến thủy sản ứng dụng công nghệ cao gắn với phát triển kinh tế biển, kết hợp với an ninh quốc phòng. Phát triển năng lượng tái tạo, du lịch biển gắn với biển Đông và cảnh quan sinh thái của đầm Đê Gi. Bảo tồn cảnh quan và đa dạng sinh học đầm Đê Gi; phát triển năng lượng tái tạo tận dụng lợi thế về điều kiện tự nhiên tại khu vực; hoàn thiện tuyến đường bộ ven biển. Đến năm 2023, Mỹ Chánh là 01 trong 03 đô thị loại V thuộc huyện và trở thành 01 trong 03 thị trấn trực thuộc huyện Phù Mỹ trong giai đoạn đến năm 2025.

b) Quy hoạch chung xây dựng đô thị Mỹ Chánh, huyện Phù Mỹ đến năm 2035 được phê duyệt tại Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, xã Mỹ Chánh được định hướng quy hoạch xây dựng bảo đảm các tiêu chí đô thị loại V và hướng đến thành lập thị trấn Mỹ Chánh; tạo động lực thúc đẩy sự phát triển khu vực phía Đông dựa trên các tuyến đường giao thông kết nối từ Quốc lộ 1 đến tuyến đường ven biển nhằm mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; là vùng phát triển đô thị, dịch vụ thương mại, kinh tế nông nghiệp và chế biến thủy sản ứng dụng công nghệ cao. Với tính chất là trung tâm chuyên ngành cấp huyện về dịch vụ kinh tế biển, thương mại - dịch vụ, văn hóa, giáo dục, đầu mối giao thông; là hạt nhân có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội khu vực phía Đông Nam của huyện Phù Mỹ.

5. Hiện trạng phát triển kinh tế

Năm 2023 là năm thứ ba thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Phù Mỹ khóa XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 trong bối cảnh nền kinh tế tiếp tục duy trì đà phục hồi và tăng trưởng; môi trường kinh doanh được cải thiện; các chính sách an sinh xã hội được triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định, thời tiết khá thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi cơ bản vẫn còn một số hạn chế nổi cộm như việc lấn chiếm đất đai, xây dựng công trình trái phép còn xảy ra; sức mua thị trường bất động sản giảm mạnh,... từ những yếu tố trên đã ảnh hưởng đến đời sống của người dân, tác động bất lợi đến việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã. Trước tình hình đó, với tinh thần quyết tâm, thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện, căn cứ Nghị quyết của Đảng ủy và Hội đồng nhân dân xã. Ủy ban nhân dân xã đã tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả, đồng thời phối hợp chặt chẽ với Mặt trận và các bộ phận, đoàn thể

của xã tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, nên hầu hết các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023 đều đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Với định hướng lấy khu vực trung tâm hành chính xã Mỹ Chánh làm hạt nhân, động lực phát triển đô thị; kết hợp đầu mối giao thông là tuyến đường ĐT.632, ĐT.639 và tuyến đường kết nối từ đường ĐT.638 đến ĐT.639 kết nối các khu chức năng của đô thị; bố trí các khu công viên, quảng trường, thương mại dịch vụ và nhóm ở mới nhằm khai thác hiệu quả sử dụng đất. Tổ chức không gian phát triển các khu chức năng đô thị từ vùng trung tâm về phía Bắc và phía Nam. Các khu vực ven sông, suối quy hoạch các dải cây xanh cảnh quan với bề rộng $\geq 30m$ nhằm tạo sự thông thoáng cho khu vực đô thị và tăng không gian, cảnh quan ven sông. Theo đó, nhiều dự án hạ tầng đô thị, hạ tầng xã hội đã và đang được đầu tư xây dựng đã tạo động lực lớn cho sự phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội được bảo đảm, chất lượng nguồn nhân lực phục vụ cho quá trình phát triển của địa phương được nâng cao.

a) Tăng trưởng kinh tế

- Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn xã năm 2023 theo giá hiện hành đạt 2.322,85 tỷ đồng, tăng 17,52% so với cùng kỳ năm 2022; tốc độ tăng trưởng kinh tế trung bình 03 năm gần nhất (2021 - 2023) đạt 14,16% (trong đó: năm 2021 tăng 6,99%, năm 2022 tăng 17,79% và năm 2023 tăng 17,70%). Trong đó, giá trị sản xuất ngành công nghiệp - xây dựng đạt 824,28 tỷ đồng, tăng 21,82%; thương mại - dịch vụ đạt 989,33 tỷ đồng, tăng 21,81%, nông - lâm - ngư nghiệp đạt 509,24 tỷ đồng, tăng 4,41% so với cùng kỳ năm 2022.

Giá trị sản xuất các ngành của xã Mỹ Chánh giai đoạn 2021 - 2023:

Chỉ tiêu/năm	2021	2022	2023
GTSX theo giá so sánh 2010 (tỷ đồng)	688,36	810,79	954,28
Thương mại - Dịch vụ	272,36	333,76	404,34
Công nghiệp - Xây dựng	264,08	315,75	383,45
Nông - Lâm - Ngư nghiệp	151,92	161,28	166,49
GTSX theo giá hiện hành (tỷ đồng)	1.845,19	2.203,57	2.322,85
Thương mại - Dịch vụ	744,60	949,20	989,33
Công nghiệp - Xây dựng	641,17	766,65	824,28
Nông - Lâm - Ngư nghiệp	459,42	487,72	509,24

(Nguồn: Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2021, 2022, 2023 của Ủy ban nhân dân xã Mỹ Chánh)

- Cơ cấu kinh tế của xã chuyển dịch đúng định hướng tăng tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ và giảm dần tỷ trọng ngành nông - lâm - thủy sản. Trong đó năm 2023, tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng chiếm 40,18%, thương mại - dịch vụ chiếm 42,37% và nông - lâm - ngư nghiệp chiếm 17,45% trong cơ cấu kinh tế của xã.

- Năm 2023, là năm thứ hai các hoạt động sản xuất kinh doanh được khôi phục và phát triển nhanh chóng trở lại sau đại dịch Covid-19 năm 2021, nên thu nhập của người dân trên địa bàn xã tiếp tục tăng cao, đời sống người dân ngày càng cải thiện đáng kể. Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã Mỹ Chánh năm 2023 đạt 62,33 triệu đồng/người/năm, tăng 16,17 triệu đồng/người/năm so với năm 2021 và tăng 11,17 triệu đồng/người/năm so với năm 2022.

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn xã Mỹ Chánh năm 2023 đạt 27,19 tỷ đồng; tổng chi ngân sách đạt 27,19 tỷ đồng, trong đó chi thường xuyên đạt 8,88 tỷ đồng. Cân đối thu trên địa bàn xã đủ chi.

- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều trung bình 03 năm gần nhất (2021 - 2023) của xã Mỹ Chánh giảm còn 1,62%, trong đó: năm 2021 là 1,74%, năm 2022 là 1,70% và năm 2023 là 1,43%.

b) Hiện trạng phát triển các ngành, lĩnh vực

- Thương mại - dịch vụ:

Với định hướng phát triển đô thị Mỹ Chánh thành trung tâm hành chính, trung tâm chuyên ngành cấp huyện, trung tâm tổng hợp cấp tiểu vùng về kinh tế, văn hóa - xã hội, giáo dục - đào tạo, công nghiệp, dịch vụ, thương mại; là hạt nhân có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội khu vực phía Đông nam huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định nói chung và huyện Phù Mỹ nói riêng đã và đang tranh thủ huy động mọi nguồn lực, tập trung đầu tư cho đô thị Mỹ Chánh nhằm nâng cao chất lượng hệ thống cơ sở hạ tầng đô thị, hạ tầng thương mại - dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao trên địa bàn. Những năm qua, các cấp ủy Đảng và chính quyền xã Mỹ Chánh luôn chú trọng đầu tư, phát triển các loại hình thương mại, dịch vụ hỗ trợ cho các hoạt động về công nghiệp, nông nghiệp; đồng thời xây dựng các thương hiệu hàng hóa mang tính đặc thù của địa phương, xây dựng và phát triển thương mại - dịch vụ ở các khu trung tâm, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất nhằm thúc đẩy phát triển thương mại - dịch vụ trên địa bàn xã.

Năm 2023, giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ trên địa bàn xã Mỹ Chánh theo giá hiện hành đạt 989,33 tỷ đồng, tăng 21,81% so với cùng kỳ năm 2022 và chiếm 42,37% trong cơ cấu kinh tế của xã, góp phần lớn vào sự phát triển mạnh mẽ của địa phương trong thời gian qua. Chợ An Lương với diện tích 9.629 m² nằm ở trung tâm xã là nơi tập trung các hoạt động mua bán và trao đổi hàng hóa của nhân dân trên địa bàn.

Xác định được tầm quan trọng của ngành thương mại - dịch vụ trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, trong những năm qua các cấp ủy Đảng, chính quyền xã Mỹ Chánh và các cấp, các ngành luôn chú trọng đầu tư cơ sở hạ tầng, tạo cơ chế thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài vùng vào đầu tư sản xuất kinh doanh, chú trọng tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, tuyên truyền vận động người dân trên địa bàn nhằm nâng cao ý thức trong các hoạt động thương mại - dịch vụ, hướng đến văn minh đô thị.

- Công nghiệp - xây dựng:

Những năm qua, huyện Phù Mỹ luôn quan tâm triển khai thực hiện quy hoạch, phát triển công nghiệp - xây dựng nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế sẵn có của địa phương và tranh thủ sự ủng hộ của Tỉnh. Trên địa bàn huyện đã và đang hình thành các cụm công nghiệp, thu hút các nhà đầu tư đến sản xuất, kinh doanh. Song song với việc hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư, mở rộng sản xuất, huyện Phù Mỹ luôn tạo mọi điều kiện để các doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển ổn định. Vì vậy, những năm qua công nghiệp - xây dựng trên địa bàn xã Mỹ Chánh có tốc độ tăng trưởng khá nhanh, các cơ sở tiểu thủ công nghiệp phát triển ổn định, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho hàng ngàn lao động trên địa bàn xã; đóng vai trò chủ lực, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trên địa bàn xã hiện có 125 cơ sở công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp đang hoạt động sản xuất. Xã luôn chú trọng phát triển các ngành nghề truyền thống như: cơ khí, chế biến nông hải sản, sản xuất đá lạnh, sản xuất nước mắm,... góp phần quan trọng giải quyết việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động. Tích cực huy động mọi nguồn lực tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhất là chú trọng các công trình trọng điểm về giao thông, thủy lợi, y tế, giáo dục,... hướng đến hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại V và thành lập thị trấn Mỹ Chánh trong tương lai. Năm 2023, tổng giá trị sản xuất ngành công nghiệp - xây dựng trên địa bàn xã theo giá hiện hành đạt 824,28 tỷ đồng, tăng 21,82% so với cùng kỳ năm 2022 và chiếm 40,18% trong cơ cấu kinh tế của xã.

- Nông - lâm - ngư nghiệp:

Trong những năm qua, quá trình đô thị hóa tại xã Mỹ Chánh diễn ra với tốc độ cao, tỷ trọng ngành nông - lâm - ngư nghiệp ngày càng giảm trong cơ cấu kinh tế. Tuy nhiên, ngành vẫn đóng vai trò rất quan trọng đối với địa phương, là nguồn nguyên liệu đầu vào cho các ngành khác. Sự tiến bộ không ngừng của khoa học kỹ thuật góp phần ngày một nâng cao giá trị sản xuất của ngành. Năm 2023, giá trị sản xuất ngành nông - lâm - ngư nghiệp theo giá hiện hành đạt 509,24 tỷ đồng, tăng 4,41% so với cùng kỳ năm 2022 và chiếm 17,45% trong cơ cấu kinh tế của xã.

+ Trồng trọt:

Ủy ban nhân dân xã đã tập trung chỉ đạo, điều hành phát triển sản xuất, chăm sóc các loại cây trồng bảo đảm lịch thời vụ, đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, khắc phục hậu quả do thiên tai, tranh thủ các nguồn lực hỗ trợ về giống, kinh phí giúp người dân khắc phục khó khăn; chú trọng cơ giới hóa, ứng dụng các tiên bộ khoa học kỹ thuật và đầu tư thâm canh; thường xuyên kiểm tra, phòng, trừ sâu, bệnh,... Trên cơ sở đó góp phần tăng năng suất, sản lượng các loại cây trồng, sản xuất nông nghiệp thắng lợi toàn diện, là động lực phát triển kinh tế của xã, đáp ứng nhu cầu lương thực, thực phẩm cho đời sống dân sinh.

Năm 2023, tổng diện tích gieo trồng cả năm trên địa bàn xã đạt 987,2 ha, trong đó lúa 621 ha, giảm 41 ha so với cùng kỳ và đạt 106,15% so với kế hoạch. Năng suất đạt bình quân cả năm đạt 61,94 tạ/ha, tăng 4,26 tạ/ha so với cùng kỳ.

Duy trì thực hiện cánh đồng mẫu lớn ở 04 thôn, đồng thời triển khai chính sách hỗ trợ kinh phí mua lúa giống theo quy định. Vụ Đông xuân 2022 - 2023, sản xuất đạt 579,5 ha, trong đó lúa 306/310 ha, đạt 98,71% kế hoạch, năng suất đạt bình quân toàn vụ đạt 70 tạ/ha (năng suất cánh đồng mẫu đạt 72 tạ/ha); vụ Hè thu sản xuất đạt 297 ha, trong đó lúa 245/275 ha, đạt 89,09% kế hoạch, năng suất đạt bình quân đạt 61 tạ/ha (năng suất cánh đồng mẫu đạt 63 tạ/ha); vụ Mùa sản xuất đạt 110,7 ha, trong đó lúa 70 ha, giảm 10 ha so với cùng kỳ, năng suất đạt bình quân đạt 30 tạ/ha.

+ Chăn nuôi:

Đi đôi với phát triển chăn nuôi, công tác phòng ngừa dịch bệnh luôn được xã chú trọng, chủ động xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch động vật trên địa bàn nhằm ngăn ngừa dịch bệnh trên đàn vật nuôi. Đến nay, xã hiện có 2.703 con bò, giảm 08 con so với cùng kỳ, trong đó bò lai 2.691 con, chiếm 99,57%. Đàn heo 5.469 con, tăng 247 con so với cùng kỳ. Đàn gia cầm 42,950 nghìn con, trong đó vịt nuôi theo quy mô gia trại 19,250 nghìn con, giảm 13,950 nghìn con so với cùng kỳ năm 2022.

+ Lâm nghiệp:

Công tác phòng, chống cháy rừng và ngăn chặn phá rừng được tăng cường; quản lý, chăm sóc, bảo vệ và phát triển rừng được quan tâm chỉ đạo, nhất là rừng đầu nguồn và rừng phòng hộ nên trong năm tình trạng cháy rừng không xảy ra. Trong năm, xã hướng dẫn Nhân dân trên địa bàn chăm sóc rừng trồng; triển khai kế hoạch bảo vệ, phòng chống cháy rừng, nên tình trạng cháy rừng không xảy ra. Phối hợp với Hạt Kiểm lâm huyện Phù Mỹ kiểm tra vụ phá rừng ngập mặn tại tiểu khu 39-A, thuộc thôn An Xuyên 3.

+ Thủy sản:

Hộ ngư dân bám sát lịch thời vụ và nuôi xen tôm cá. Diện tích tôm thả nuôi đạt 328 ha, trong đó diện tích nuôi quảng canh 210/210ha, diện tích thả nuôi thâm canh, bán thâm canh 118 ha/02 vụ chính và 01 vụ cường. Trong năm, mặc dù công tác nuôi trồng gặp nhiều khó khăn, bất lợi do thời tiết và dịch bệnh cục bộ nhưng các hộ nuôi trồng thủy sản đều tuân thủ trong khâu phối hợp kiểm soát dịch bệnh nên đã hạn chế thiệt hại, sản lượng tôm thu hoạch đạt 1.535 tấn, tăng 95 tấn so với cùng kỳ, đạt 119,92% kế hoạch. Đối với diện tích nuôi quảng canh, một số hộ chuyển sang nuôi xen canh, nuôi ghép các loại thủy, hải sản nhằm giảm thiểu thiệt hại và đem lại hiệu quả kinh tế cao; cua, cá các loại đạt 870 tấn, rong câu thu đạt 52 tấn; sản lượng thủy hải sản khai thác tự nhiên đạt 1.850 tấn. Phối hợp Trung tâm Khuyến nông và Chi cục Thủy sản tỉnh tổ chức 02 lớp tập huấn cho hộ nuôi tôm trên địa bàn xã. Phối hợp các ngành chức năng triển khai rà soát, hướng dẫn chủ tàu thực hiện thủ tục cấp giấy phép khai thác thủy sản theo quy định.

+ Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP năm 2023. Tập trung cho 02 sản phẩm tham gia đánh giá, phân hạng OCOP đối với Muối Happing (gia hạn) và công nhận mới đối với sản phẩm ớt bột

Phúc Khang, gắn với trung bày, giới thiệu các sản phẩm nông nghiệp tiềm năng, tiêu biểu của địa phương do huyện tổ chức. Vận động diêm dân tận dụng thời tiết thuận lợi, tiến hành làm đất và đã sản xuất được 25 ha, tăng 2,5 ha so với cùng kỳ. Sản lượng muối thu hoạch đạt 3.260 tấn, đạt 101,88% kế hoạch, giá muối tương đối cao, giúp nâng cao thu nhập của diêm dân.

6. Phát triển văn hóa - xã hội

a) Giáo dục

Công tác xã hội hóa giáo dục luôn được xã quan tâm và trở thành phong trào sâu rộng trong Nhân dân. Thường xuyên tăng cường cơ sở vật chất, tổ chức tốt hoạt động thi đua dạy và học, nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn. Chất lượng giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực, theo hướng thực chất.

Năm 2023, hệ thống giáo dục từ mầm non đến trung học cơ sở cơ bản ổn định. Chất lượng dạy học và các điều kiện cần thiết phục vụ cho việc dạy và học được nâng cao. Tỷ lệ học sinh lên lớp năm học 2022 - 2023 đạt 99,42%, tăng 0,64% so với cùng kỳ; huy động trẻ 5 tuổi đi mẫu giáo, học sinh lớp 1, lớp 6 đến trường đúng độ tuổi đạt 100%; học sinh lớp 9 đủ điều kiện tốt nghiệp THCS đạt 100%, trong đó học sinh thi tuyển vào các trường công lập, trường chuyên đạt 44,88%, tăng 1,14% so với năm học trước.

b) Y tế

Các chương trình mục tiêu quốc gia về phòng chống dịch bệnh được tích cực triển khai thực hiện, công tác khám, điều trị ban đầu cho Nhân dân ngày càng được quan tâm hơn, tình hình dịch bệnh cơ bản ổn định. Tuy nhiên trong năm đã xảy ra 13 ca sốt xuất huyết (tăng 10 ca so với cùng kỳ), 01 ca tay chân miệng. Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh nguy hiểm ở người được tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ.

Chương trình chăm sóc sức khỏe sinh sản, bảo vệ sức khỏe bà mẹ, trẻ em; kế hoạch hóa gia đình ngày được quan tâm hơn, kết quả thực hiện các biện pháp tránh thai 698/698 trường hợp, đạt 100% so với chỉ tiêu Huyện giao. Phối hợp triển khai tiêm phòng vắc xin Covid-19 cho các nhóm đối tượng để đạt miễn dịch cộng đồng. Nhận quà của Sở LĐ-TB&XH, phòng LĐ-TB&XH cấp cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để đón Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6 và Tết trung thu. Lập danh sách đề nghị cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi được 106 trẻ. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng là 8,81%; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,81%.

c) Văn hóa, thông tin, thể thao

Chất lượng hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao luôn được xã chú trọng nâng cao; các hoạt động thể dục, thể thao, rèn luyện sức khỏe trong Nhân dân ngày càng phát triển mạnh. Tổ chức Đại hội thể dục, thể thao xã lần thứ VIII thành công tốt đẹp; đồng thời tuyển chọn vận động viên tham gia đầy đủ các môn thi đấu trong khuôn khổ Đại hội thể dục, thể thao cấp huyện, kết quả đạt nhiều giải cao; phối hợp với Công đoàn và Hội Nông dân xã tham gia giải bóng chuyền công - nông huyện.

Chú trọng triển khai thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” dần đi vào chiều sâu. Tổ chức bình xét, gia đình văn hóa, phân loại khu dân cư năm 2023, kết quả gia đình văn hóa đạt 97,16%; có 16/16 thôn đạt khu dân cư văn hóa và đề nghị bảo lưu 16 thôn văn hóa.

Đài truyền thanh luôn được kiểm tra và sửa chữa kịp thời, ngoài chương trình tiếp âm của đài cấp trên, đài có nhiều cố gắng trong việc xây dựng chương trình phát định kỳ trên hệ thống đài truyền thanh huyện, tập trung tuyên truyền phục vụ cho công tác tuyên quân.

d) Thực hiện chính sách xã hội

Công tác an sinh xã hội, chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách luôn được quan tâm thực hiện. Kịp thời chỉ đạo các thôn rà soát, chốt danh sách các đối tượng để có kế hoạch phân bổ và thăm, tặng quà. Nhận gạo đỏ lửa, gạo giấp hạt, quà Chủ tịch nước, quà của tỉnh, của huyện và nhà hảo tâm cấp phát kịp thời, đúng đối tượng. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân xã cũng đã trích ngân sách thăm tặng quà gia đình chính sách tiêu biểu. Tổ chức gặp mặt gia đình chính sách và viếng Nghĩa trang liệt sỹ nhân kỷ niệm 76 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ 27/7; đồng thời, xét chọn đối tượng chính sách tiêu biểu gặp mặt do tỉnh, huyện tổ chức.

Triển khai rà soát hộ gia đình chính sách có nhà ở đơn sơ, xuống cấp, hư hỏng nặng đề nghị hỗ trợ kinh phí theo Quyết định số 22/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2022 - 2025, có 92 nhà (trong năm đã xây dựng 01 nhà Đại đoàn kết, còn lại 91 nhà). Nhận ủy quyền thiếp mừng thọ cấp cho người cao tuổi; họp xét, xác định mức độ khuyết tật, xét trợ cấp xã hội; lập hồ sơ cấp thẻ bảo hiểm y tế và hưởng chế độ mai táng phí cho các đối tượng theo quy định. Vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,81% (xếp thứ 3 toàn huyện).

Tăng cường giám sát việc chi trả kinh phí cho các đối tượng chính sách qua bưu điện; đồng thời, chuẩn bị các điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã giám sát việc thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Tổ chức tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2023 - 2025 theo chuẩn nghèo đa chiều; kết quả điều tra toàn xã có 50 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 1,43% và 63 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 1,80%. Nhận và cấp tiền điện kịp thời, không xảy ra sai sót. Về giải quyết việc làm: đã tạo điều kiện giới thiệu việc làm cho 178 lao động có việc làm ổn định trong và ngoài tỉnh.

7. Phát triển hạ tầng đô thị

a) Hạ tầng xã hội

- Công trình giáo dục và đào tạo:

Trên địa bàn xã Mỹ Chánh có 04 trường trực thuộc, gồm 01 trường trung học cơ sở, 02 trường tiểu học và 01 mầm non, hầu hết đều được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất và trang thiết bị bảo đảm đạt chuẩn theo quy định. Có 04/04 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia, đạt 100%. Trong đó:

+ Trường Mẫu giáo Mỹ Chánh hiện tại có 03 điểm, một điểm chính tại thôn Chánh Thiện, điểm trường Chánh An và Công Trung, trường có cơ sở vật chất đạt tiêu chuẩn mức tối thiểu (Khối phòng hành chính quản trị; Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ; Khối phòng tổ chức ăn; Khối phụ trợ; Thiết bị dạy học và hạ tầng kỹ thuật đạt mức tối thiểu). Trường đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 tại Quyết định số 1417/QĐ-UBND ngày 04/5/2022.

+ Trường Tiểu học số 1 và số 2 Mỹ Chánh được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt chuẩn quốc gia năm 2018 tại Quyết định số 4786-QĐ/UBND ngày 28/12/2018.

+ Trường THCS Mỹ Chánh được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt chuẩn quốc gia năm 2021 tại Quyết định số 4937/QĐ-UBND ngày 10/12/2021.

- Công trình văn hóa - thể dục thể thao:

Trong những năm qua, các công trình văn hóa, thể dục - thể thao trên địa bàn xã Mỹ Chánh đã được nâng cấp và đầu tư xây dựng mới, cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, rèn luyện sức khỏe và thi đấu các môn thể thao nâng cao thể chất của người dân trên địa bàn. Hiện nay, trên địa bàn xã đã có Trung tâm văn hóa - thể thao xã Mỹ Chánh, sân vận động xã Mỹ Chánh và 04 sân bóng đá mini (trong đó 01 sân tại Trường THCS Mỹ Chánh, 01 sân tại Trường Tiểu học số 2 và 02 sân tại thôn Chánh Thiện, An Lương) đáp ứng các hoạt động thể dục thể thao, vui chơi, giải trí của người dân.

- Công trình thương mại - dịch vụ:

Trên địa bàn xã Mỹ Chánh hiện có 01 chợ An Lương với diện tích 9.629 m² nằm ở trung tâm xã là nơi tập trung các hoạt động mua bán và trao đổi hàng hóa của Nhân dân trên địa bàn. Ngoài ra, trên địa bàn xã còn có các công trình dịch vụ, thương mại khác như Cửa hàng xăng dầu (Thu Hồng, Thành Hòa, Xăng dầu Bình Định,...) và Siêu thị Điện máy xanh đáp ứng đầy đủ nhu cầu mua sắm, tiêu dùng của nhân dân.

- Công trình y tế:

Trên địa bàn xã hiện có 01 Trạm Y tế với diện tích 2.835,60 m², đáp ứng tốt công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho người dân trên địa bàn. Công tác y tế dự phòng, triển khai tốt công tác phòng, chống dịch bệnh ở người và vệ sinh an toàn thực phẩm được triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả. Duy trì xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

- Công trình tôn giáo, di tích, kiến trúc tiêu biểu:

Trên địa bàn xã Mỹ Chánh hiện có 04 công trình tôn giáo, di tích, kiến trúc tiêu biểu, bao gồm: chùa An Hòa tại thôn An Hòa; chùa Giác Viên tại thôn Thái An, di tích Chiến thắng Đồi Miếu và Bia Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

- Nhà ở:

Các khu dân cư tập trung với mật độ xây dựng cao tại trung tâm xã mang dáng dấp đô thị, chủ yếu là nhà kiên cố và bán kiên cố từ 1 tầng - 4 tầng, số nhà kiên cố đạt 95,01%. Một số ít dân cư nằm rải rác với nhà ở thấp tầng, kiến trúc nhà vườn. Tổng số nhà trên địa bàn xã là 3.510 căn với tổng diện tích sàn nhà ở 446.374,8 m², đạt bình quân 27,6 m² sàn/người.

b) Hạ tầng kỹ thuật

- Giao thông:

Trong quá trình xây dựng và phát triển đô thị, xã Mỹ Chánh đã huy động mọi nguồn lực, đẩy mạnh đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật đáp ứng đầy đủ các tiêu chí đề ra. Đến nay, hệ thống giao thông trên địa bàn xã đã và đang được đầu tư, nâng cấp, mở rộng, đáp ứng tốt nhu cầu đi lại của Nhân dân trên địa bàn như:

- + Tuyến đường khu trung tâm xã dài 4,81 km (*Quyết định số 7371/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Phù Mỹ*);
- + Nâng cấp mở rộng tuyến đường tránh xã Mỹ Chánh dài 2,32 km (*Quyết định số 10227/QĐ-UBND ngày 11/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Phù Mỹ*);
- + Tuyến đường từ cổng làng văn hóa Chánh Thiện đến chợ An Lương và từ trường THCS đến ĐT 632 dài 1,3 km;
- + Tuyến đường kết nối từ đường phía Tây tỉnh ĐT.638 đến đường ven biển ĐT.639 trên địa bàn huyện Phù Mỹ đoạn qua xã Mỹ Chánh dài 4 km (*Quyết định số 4093/QĐ-UBND ngày 16/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định*).
- + Tuyến đường ĐT.632 (Phù Mỹ - Bình Dương) đoạn qua xã Mỹ Chánh dài 1,8 km.

Dự án Bến xe khách An Lương đang tổ chức lập quy hoạch chi tiết để kêu gọi đầu tư, dự kiến đến cuối năm 2024 hoàn thành (Ủy ban nhân dân huyện Phù Mỹ đã đồng ý chủ trương tại Văn bản số 933/UBND-KTHT ngày 15/5/2024); Số lượng xe khách tại địa phương khá nhiều: Tổng số lượt hành khách sử dụng vận tải công cộng trên địa bàn xã Mỹ Chánh đạt 604 lượt/năm (Tuyến đi thành phố Hồ Chí Minh 10 chiếc xe (trên 36 chỗ); tuyến đi Phan Rang (Bình Thuận) 04 chiếc xe (24 chỗ); tuyến đi Đắc Lắc 07 chiếc (16 chỗ); tuyến đi Kon Tum 06 chiếc (16 chỗ); tuyến đi Quy Nhơn 17 chiếc (16 chỗ), bảo đảm công tác vận tải hành khách thuận lợi.

- Cấp điện: Nguồn cấp điện khu vực xã Mỹ Chánh từ trạm 110KV Phù Mỹ với công suất (25+40) MVA. Hệ thống cấp điện cơ bản bảo đảm cho sinh hoạt và sản xuất.

- Cấp nước: Nguồn cấp nước khu vực từ trạm cấp nước Mỹ Chánh do Nhà máy cấp nước sạch Phù Mỹ vận hành, với công suất cấp nước cho xã Mỹ Chánh đạt 1.850 m³/ngày đêm.

- Hệ thống thoát nước đô thị: Hệ thống kênh mương, sông suối chủ yếu hình thành theo hình thái địa hình tự nhiên. Dọc theo các tuyến đường chính đô

thị trên địa bàn xã đã được xây dựng các tuyến công bê tông thu gom nước mưa thoát ra kênh mương, sông suối.

- Hệ thống thoát nước thải: Hệ thống thoát nước thải và xử lý nước thải đô thị trên địa bàn xã Mỹ Chánh chưa được đầu tư xây dựng, nước thải sinh hoạt chỉ được xử lý cục bộ trong mỗi công trình bằng bể tự hoại, giếng tự thấm.

- Vệ sinh môi trường: Rác thải khu vực được thu gom, tập trung về khu xử lý, chôn lấp rác thải tại xã Mỹ Phong.

- Thông tin liên lạc: Hiện trên địa bàn xã Mỹ Chánh mạng cáp quang đã được xây dựng, bảo đảm nhu cầu sử dụng các dịch vụ internet băng rộng của người dân. Hệ thống thông tin di động hiện nay đang sử dụng công nghệ GSM và CDMA với nhiều nhà cung cấp dịch vụ: Vinaphone, Mobiphone, Viettel,...

- Nghĩa trang: Người dân địa phương sử dụng hình thức mai táng chủ yếu là hung táng và cải táng, chưa sử dụng hình thức hỏa táng. Nghĩa trang nằm rải rác xen lẫn trong khu dân hoặc nằm ở các vị trí giáp ranh giữa khu ở và khu sản xuất trên địa bàn.

8. Tổ chức bộ máy và số lượng, chất lượng cán bộ, công chức

a) Hội đồng nhân dân xã Mỹ Chánh nhiệm kỳ 2021 - 2026 có 27 đại biểu. Trong đó:

- Trình độ chuyên môn: Đại học 09 người, chiếm 33,33%; trung cấp 05 người, chiếm 18,52%; chưa qua đào tạo là 13 người, chiếm 48,15%.

- Lý luận chính trị: Cao cấp 01 người, chiếm 3,70%; trung cấp 10 người, chiếm 37,04%; sơ cấp 08 người, chiếm 29,63%; chưa qua đào tạo là 08 người, chiếm 29,63%.

b) Ủy ban nhân dân xã có 05 thành viên, gồm 01 Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch và 02 Ủy viên.

c) Số lượng cán bộ, công chức xã có 21 người, bao gồm: cán bộ có 10 người, công chức có 11 người. Trong đó:

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ 01 người, chiếm 4,76%; đại học 17 người, chiếm 80,95%; trung cấp 03 người, chiếm 14,29%.

- Lý luận chính trị: Cao cấp 03 người, chiếm 14,29%; trung cấp 16 người, chiếm 76,19%; sơ cấp chính trị 02 người, chiếm 9,52%.

d) Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở 16 thôn là 47 người.

9. Quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

a) Quốc phòng

Tình hình an ninh, quốc phòng luôn được củng cố và giữ vững, tổ chức giao quân 44/44 thanh niên, đạt 100% chỉ tiêu trên giao. Kịp thời xử lý 33/33 thanh niên trốn khám, trốn nhập ngũ. Tổ chức thống kê đăng ký thanh niên trong độ tuổi 17 có 92 thanh niên; đồng thời đưa đi huấn luyện tại huyện đạt 100% so với chỉ tiêu. Tổ chức xét duyệt chính trị - chính sách, chuẩn bị các điều kiện

tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2024, kết quả có 89/94 thanh niên lên trạm khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự, đạt 94,68%, trong đó trúng tuyển 41 thanh niên. Tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ vận hành cơ chế theo Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị, kết quả đạt loại khá. Triển khai lập bản đồ quy tập tìm kiếm hài cốt liệt sĩ; tổ chức huấn luyện dân quân năm 2-4 và kế hoạch mở rộng lực lượng dân quân trên địa bàn xã. Hoàn chỉnh 120/233 hồ sơ theo Quyết định số 49/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Quán triệt và duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ an toàn tuyệt đối các ngày lễ trọng đại của đất nước; thực hiện tốt công tác hậu phương quân đội.

b) An ninh và trật tự an toàn xã hội

Tình hình an ninh và trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững và ổn định; hoạt động tôn giáo diễn ra bình thường, tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Trong năm, về trật tự an toàn xã hội xảy ra 14 vụ, tăng 1 vụ so với cùng kỳ, trong đó, Công an tỉnh thụ lý 1 vụ, Công an huyện thụ lý 6 vụ, Công an xã thụ lý 7 vụ. Về trật tự an toàn giao thông xảy ra 01 vụ tai nạn giao thông, làm chết 01 người (người ngoài địa phương). Tổ chức đẩy đuổi, triệt xóa 12 điểm đánh bạc, xử lý hành chính 24 đối tượng; kiểm tra phát hiện và xử lý hành chính 11 đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; gọi hỏi, răn đe 21 đối tượng.

Phối hợp các ngành, Hội đoàn thể quản lý, giáo dục các đối tượng theo quy định. Tập trung rà soát, làm sạch dữ liệu dân cư và cập căn cước công dân. Thực hiện cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 2 cho công dân trên địa bàn xã. Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Đề án 06 của Chính phủ. Triển khai công tác đăng ký, cấp biển số xe mô tô, xe gắn máy theo chỉ đạo của Bộ Công an tại Công an xã.

Phát động phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ Tổ quốc” ở 04 thôn: Đông An, An Hoan, An Xuyên 2 và An Xuyên 3 nổi cộm về tình hình ANTT. Tổ chức “Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTT” tại trường THCS Mỹ Chánh. Tổ chức bình xét, phân loại khu dân cư, đơn vị đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự” theo Thông tư số 124/2021/TT-BCA, kết quả có 1 khu dân cư và Trường THCS xếp loại xuất sắc; 02 khu dân cư xếp loại trung bình; 13 khu dân cư, Trạm y tế và Cơ quan xã xếp loại khá.

III. ĐÁNH GIÁ CÁC ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN THÀNH LẬP THỊ TRẤN MỸ CHÁNH THUỘC HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

1. Đánh giá điều kiện thành lập thị trấn Mỹ Chánh

Việc thành lập thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ đã bảo đảm các điều kiện quy định tại Điều 128 Luật tổ chức chính quyền địa phương và điểm b khoản 2 Điều 57 Luật Quy hoạch, cụ thể:

a) Phù hợp với các quy hoạch, kế hoạch, định hướng được cấp có thẩm quyền phê duyệt, gồm:

- Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 tại Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 14/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ xác định mục tiêu đến năm 2030, toàn tỉnh Bình Định có 21 đô thị, gồm: 01 đô thị loại I (thành phố Quy Nhơn), 02 đô thị loại III (thành phố An Nhơn, thành phố Hoài Nhơn), 03 đô thị loại IV (thị xã Tây Sơn, thị xã Tuy Phước, thị trấn Cát Tiên), 15 đô thị loại V (thị trấn Vĩnh Thạnh, Vân Canh, An Lão, Tăng Bạt Hổ, Phù Mỹ, Bình Dương, Ngô Mỹ, An Hòa, Mỹ Chánh, Cát Khánh, Canh Vinh, Mỹ Thành, Mỹ An, Cát Hanh, Ân Tường Tây).

- Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Bình Định đến năm 2035 tại Quyết định số 1672/QĐ-TTg ngày 30/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ, xác định đô thị Mỹ Chánh, huyện Phù Mỹ thuộc Tiểu vùng số 2 - vùng phát triển kinh tế nông nghiệp, chế biến công nghệ cao, được định hướng đẩy mạnh phát triển kinh tế biển; phát triển nông nghiệp, du lịch sinh thái. Đô thị Mỹ Chánh, huyện Phù Mỹ thuộc trục hành lang kinh tế trọng điểm, là trung tâm đô thị động lực trên trục hành lang phía Đông dọc quốc lộ 1D, đường tỉnh 639 của tỉnh Bình Định. Đồng thời, đô thị Mỹ Chánh, huyện Phù Mỹ được định hướng là đô thị loại V và trở thành thị trấn thuộc huyện trước năm 2025.

- Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Định đến năm 2035 tại Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, xác định đến năm 2035, toàn tỉnh Bình Định có 22 đô thị, gồm 01 đô thị loại I, 02 đô thị loại III, 02 đô thị loại IV, 10 đô thị loại V hiện hữu và 07 đô thị loại V hình thành mới. Tỷ lệ đô thị hóa đạt khoảng 48,6%. Trong đó, đô thị Mỹ Chánh, huyện Phù Mỹ được định hướng trở thành đô thị loại V, với vai trò là trung tâm chuyên ngành cấp huyện về dịch vụ kinh tế biển, thương mại - dịch vụ, văn hóa, giáo dục, đầu mối giao thông; là hạt nhân có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội khu vực phía Đông Nam của huyện Phù Mỹ.

- Quy hoạch xây dựng vùng huyện Phù Mỹ đến năm 2035 được phê duyệt tại Quyết định số 1536/QĐ-UBND ngày 07/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, định hướng xã Mỹ Chánh thuộc phân vùng III, là vùng phát triển đô thị, du lịch biển. Phát triển công nghiệp chế biến thủy sản ứng dụng công nghệ cao gắn với phát triển kinh tế biển, kết hợp với an ninh quốc phòng. Phát triển năng lượng tái tạo, du lịch biển gắn với biển Đông và cảnh quan sinh thái của đầm Đè Gi. Bảo tồn cảnh quan và đa dạng sinh học đầm Đè Gi; phát triển năng lượng tái tạo tận dụng lợi thế về điều kiện tự nhiên tại khu vực; hoàn thiện tuyến đường bộ ven biển. Đến năm 2023, Mỹ Chánh là 01 trong 03 đô thị loại V thuộc huyện và trở thành 01 trong 03 thị trấn trực thuộc huyện Phù Mỹ trong giai đoạn đến năm 2025.

- Quy hoạch chung xây dựng đô thị Mỹ Chánh, huyện Phù Mỹ đến năm 2035 được phê duyệt tại Quyết định số 1494/QĐ-UBND ngày 26/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định, xã Mỹ Chánh được định hướng quy hoạch xây dựng bảo đảm các tiêu chí đô thị loại V và hướng đến thành lập thị trấn Mỹ Chánh; tạo động lực thúc đẩy sự phát triển khu vực phía Đông dựa trên các tuyến đường giao thông kết nối từ Quốc lộ 1 đến tuyến đường ven biển nhằm

mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; là vùng phát triển đô thị, dịch vụ thương mại, kinh tế nông nghiệp và chế biến thủy sản ứng dụng công nghệ cao. Với tính chất là trung tâm chuyên ngành cấp huyện về dịch vụ kinh tế biển, thương mại - dịch vụ, văn hóa, giáo dục, đầu mối giao thông; là hạt nhân có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội khu vực phía Đông Nam của huyện Phù Mỹ.

Đồng thời, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã công nhận xã Mỹ Chánh là đô thị loại V tại Quyết định số 2812/QĐ-UBND ngày 06/8/2024. Trong đó, phạm vi phân loại đô thị Mỹ Chánh phù hợp với ranh giới quy hoạch chung đô thị Mỹ Chánh và phù hợp với thị trấn Mỹ Chánh dự kiến thành lập (bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên xã Mỹ Chánh).

b) Việc thành lập thị trấn Mỹ Chánh sẽ bảo đảm lợi ích chung của quốc gia, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương các cấp của tỉnh; phát huy tiềm năng, lợi thế sẵn có nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng đời sống của Nhân dân trên địa bàn xã Mỹ Chánh nói riêng và huyện Phù Mỹ nói chung. Theo đó, lấy khu vực trung tâm hành chính xã Mỹ Chánh làm hạt nhân, động lực phát triển đô thị; kết hợp đầu mối giao thông là tuyến đường ĐT.632, ĐT.639 và tuyến đường kết nối từ đường ĐT.638 đến ĐT.639 kết nối các khu chức năng của đô thị; bố trí các khu công viên, quảng trường, thương mại dịch vụ và nhóm ở mới nhằm khai thác hiệu quả sử dụng đất. Tổ chức không gian phát triển các khu chức năng đô thị từ vùng trung tâm về phía Bắc và phía Nam. Các khu vực ven sông, suối quy hoạch các dải cây xanh cảnh quan với bề rộng $\geq 30m$ nhằm tạo sự thông thoáng cho khu vực đô thị và tăng không gian, cảnh quan ven sông. Đồng thời, việc thành lập thị trấn Mỹ Chánh nhằm tạo tiền đề pháp lý cho việc thành lập tổ chức bộ máy quản lý theo mô hình chính quyền đô thị, phù hợp với quá trình đô thị hóa đang diễn ra nhanh chóng trên địa bàn; bảo đảm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước của chính quyền địa phương sau khi thành lập. Theo đó, sẽ giải quyết các khó khăn, bất cập trong công tác quản lý do quá trình phát triển kinh tế - xã hội và phát triển đô thị đem lại như: quản lý quy hoạch xây dựng, kiến trúc; quản lý kết cấu hạ tầng kỹ thuật; quản lý dân cư theo mô hình đô thị,... Từ đó, Nhân dân sẽ được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ văn hóa, giáo dục, chăm sóc sức khỏe,... với điều kiện thuận lợi hơn, chất lượng tốt hơn. Cùng với quá trình phát triển kinh tế - xã hội, nhiều dự án hợp tác về kinh tế của các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp sẽ tạo ra nhiều cơ hội giải quyết việc làm cho người dân, góp phần nâng cao thu nhập và mức sống của người dân trên địa bàn.

c) Việc thành lập thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Theo đó, việc thành lập thị trấn không những không làm ảnh hưởng đến công tác triển khai các nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn mà còn không ngừng được tăng cường và củng cố. Đặc biệt là các kế hoạch chuyên đề, kế hoạch mở đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; nắm chắc tình hình chỉ đạo xử lý và giải quyết kịp thời các vụ việc tồn đọng phát sinh, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, công tác quản lý nhà nước về trật tự an toàn xã

hội được tăng cường; lực lượng công an chính quy được tăng cường, góp nâng cao chất lượng hiệu quả công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Việc thành lập thị trấn Mỹ Chánh góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước nói chung, trong đó có công tác quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh; kinh tế - xã hội phát triển, đời sống vật chất, tinh thần cũng như ý thức cảnh giác của quần chúng nhân dân không ngừng được nâng cao góp phần củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, hạn chế nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm. Cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật được đầu tư, ý thức và đời sống Nhân dân được nâng cao góp phần nâng cao nhận thức của người dân về an ninh - quốc phòng tốt hơn, không để các thế lực thù địch, các phần tử phản động,... tuyên truyền, lôi kéo và lợi dụng.

d) Thành lập thị trấn Mỹ Chánh bảo đảm sự đồng thuận cao của Nhân dân trên địa bàn. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã tổ chức lấy ý kiến toàn thể cử tri trên địa bàn xã Mỹ Chánh theo đúng quy định. Kết quả có 99,44% (11.472/11.537 cử tri) cử tri đồng ý. Ngoài ra, việc thành lập thị trấn Mỹ Chánh trên cơ sở nguyên trạng không làm xáo trộn cuộc sống của người dân, bảo đảm đoàn kết dân tộc, giữ gìn lịch sử, truyền thống, văn hóa lâu đời của địa phương.

đ) Đáp ứng các tiêu chuẩn thành lập thị trấn theo quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15).

2. Đánh giá tiêu chuẩn thành lập thị trấn Mỹ Chánh

2.1. Tiêu chuẩn 1: Quy mô dân số

a) Quy định: Quy mô dân số từ 8.000 người trở lên.

b) Hiện trạng: Theo số liệu quản lý của Công an tỉnh Bình Định (tính đến ngày 31/12/2023), xã Mỹ Chánh có quy mô dân số 16.200 người, trong đó: dân số thường trú là 16.175 người và dân số tạm trú quy đổi là 25 người.

Đánh giá: **Đạt.**

2.2. Tiêu chuẩn 2: Diện tích tự nhiên

a) Quy định: Diện tích tự nhiên từ 14 km² trở lên.

b) Hiện trạng: Theo kết quả thống kê đất đai năm 2023 của huyện Phù Mỹ (tính đến ngày 31/12/2023), xã Mỹ Chánh có 22,22 km² diện tích tự nhiên.

Đánh giá: **Đạt.**

2.3. Tiêu chuẩn 3: Đã được công nhận là đô thị loại IV hoặc loại V

Xã Mỹ Chánh đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đánh giá, công nhận đạt tiêu chuẩn đô thị loại V tại Quyết định số 2812/QĐ-UBND ngày 06/8/2024. Đồng thời, phạm vi phân loại đô thị phù hợp với ranh giới quy hoạch chung đô thị Mỹ Chánh và phù hợp với thị trấn Mỹ Chánh dự kiến thành lập (bao gồm toàn bộ diện tích tự nhiên xã Mỹ Chánh).

Đánh giá: **Đạt.**

2.4. Tiêu chuẩn 4: Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội

a) Tiêu chí về cân đối thu, chi ngân sách:

- Quy định: Cân đối thu đủ chi
- Hiện trạng: Năm 2023, tổng thu ngân sách trên địa bàn xã Mỹ Chánh đạt 27,19 tỷ đồng; chi ngân sách xã đạt 27,19 tỷ đồng. Cân đối thu đủ chi.

Đánh giá: **Đạt**.

b) Tiêu chí về tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều trung bình 03 năm gần nhất (2021 - 2023):

- Quy định: Đạt bình quân của huyện.
- Hiện trạng: Tỷ lệ hộ nghèo của xã Mỹ Chánh bình quân giai đoạn 2021 - 2023 là 1,62%, trong đó: năm 2021 là 1,74%, năm 2022 là 1,70% và năm 2023 là 1,43%. Thấp hơn bình quân giai đoạn 2021 - 2023 của huyện Phù Mỹ là 3,01%.

Đánh giá: **Đạt**.

c) Tiêu chí về tỷ lệ lao động phi nông nghiệp:

- Quy định: từ 65% trở lên.
- Hiện trạng: Năm 2023, tổng số lao động đang làm việc ở các ngành kinh tế xã Mỹ Chánh là 7.852 người. Trong đó, lao động nông nghiệp là 2.437 người, chiếm 31,04%; lao động phi nông nghiệp là 5.415 người, chiếm 68,96%.

Đánh giá: **Đạt**.

Như vậy, tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội của xã Mỹ Chánh đạt 03/03 tiêu chí theo quy định đối với đơn vị hành chính thị trấn (có 03 tiêu chí theo Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội) không thực hiện đánh giá đối với thị trấn: thu nhập bình quân đầu người/tháng so với trung bình cả nước; mức tăng trưởng kinh tế bình quân 03 năm gần nhất; tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế).

Căn cứ 04 tiêu chuẩn thành lập thị trấn quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15) thì xã Mỹ Chánh đã đạt 04/04 tiêu chuẩn theo quy định để thành lập thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

Phần thứ ba
PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP THỊ TRẤN MỸ CHÁNH
THUỘC HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

I. HIỆN TRẠNG CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH LIÊN QUAN

1. Tỉnh Bình Định

a) Theo số liệu tính đến ngày 31/12/2023, tỉnh Bình Định có 6.066,40 km² diện tích tự nhiên⁷ và quy mô dân số 1.800.046 người⁸; có 11 đơn vị hành chính cấp huyện, bao gồm: thành phố Quy Nhơn, thị xã Hoài Nhơn, thị xã An Nhơn và 08 huyện: An Lão, Hoài Ân, Phù Mỹ, Vĩnh Thạnh, Tây Sơn, Phù Cát, Tuy Phước và Vân Canh; 159 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó: có 32 phường, 11 thị trấn và 116 xã. Tỷ lệ đô thị hóa là 39,21%⁹.

b) Địa giới hành chính: Đông giáp Biển Đông; Tây giáp tỉnh Gia Lai; Nam giáp tỉnh Phú Yên; Bắc giáp tỉnh Quảng Ngãi.

2. Huyện Phù Mỹ

a) Theo số liệu tính đến ngày 31/12/2023, huyện Phù Mỹ có 556,08 km² diện tích tự nhiên¹⁰ và quy mô dân số 210.666 người¹¹; có 19 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm: 02 thị trấn (Phù Mỹ, Bình Dương) và 17 xã (Mỹ Cát, Mỹ Đức, Mỹ Hiệp, Mỹ Hòa, Mỹ Lộc, Mỹ Lợi, Mỹ Phong, Mỹ Quang, Mỹ Tài, Mỹ Thắng, Mỹ Thành, Mỹ Thọ, Mỹ Trinh, Mỹ An, Mỹ Châu, Mỹ Chánh Tây và Mỹ Chánh). Tỷ lệ đô thị hóa là 10,45%¹².

b) Địa giới hành chính: Đông giáp Biển Đông; Tây giáp huyện Hoài Ân và huyện Phù Cát; Nam giáp huyện Phù Cát; Bắc giáp thị xã Hoài Nhơn.

3. Hiện trạng xã Mỹ Chánh

a) Theo số liệu tính đến ngày 31/12/2023, xã Mỹ Chánh có 22,22 km² diện tích tự nhiên¹³ và quy mô dân số 16.200 người¹⁴; có 16 thôn, gồm: Chánh Thiện, An Lương, Chánh An, Hiệp An, Đông An, Thái An, Lương Trung, Lương Thái, An Xuyên 1, An Xuyên 2, An Xuyên 3, Thượng An, An Hoan, An Hòa, Công Trung và Trung Xuân.

⁷ Theo Quyết định số 3048/QĐ-BTNMT ngày 18/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt và công bố kết quả thống kê diện tích đất đai năm 2022.

⁸ Theo số liệu quản lý của Công an tỉnh Bình Định tính đến 31/12/2023, tỉnh Bình Định có quy mô dân số 1.800.046 người, trong đó: dân số thường trú là 1.792.476 người và dân số tạm trú quy đổi là 7.570 người.

⁹ Theo số liệu quản lý của Công an tỉnh Bình Định tính đến 31/12/2023, trong tổng số 1.800.046 người của tỉnh Bình Định thì có 705.873 người là dân số đô thị, chiếm 39,21% (705.873/1.800.046 người).

¹⁰ Theo kết quả Thống kê diện tích đất đai năm 2023 của tỉnh Bình Định.

¹¹ Theo số liệu quản lý của Công an tỉnh Bình Định tính đến 31/12/2023, huyện Phù Mỹ có quy mô dân số 210.666 người, trong đó: dân số thường trú là 209.969 người và dân số tạm trú quy đổi là 697 người.

¹² Theo số liệu quản lý của Công an tỉnh Bình Định tính đến 31/12/2022, trong tổng số 210.666 người của huyện Phù Mỹ thì có 22.023 người là dân số đô thị, chiếm 10,45% (22.023/210.666).

¹³ Theo kết quả Thống kê diện tích đất đai năm 2023 của huyện Phù Mỹ.

¹⁴ Theo số liệu quản lý của Công an tỉnh Bình Định tính đến 31/12/2023, xã Mỹ Chánh có quy mô dân số 16.200 người, trong đó: dân số thường trú là 16.175 người và dân số tạm trú quy đổi là 25 người.

b) Địa giới hành chính: Đông giáp xã Mỹ Thành; Tây giáp xã Mỹ Chánh Tây; Nam giáp xã Mỹ Cát và xã Mỹ Tài; Bắc giáp xã Mỹ Thọ.

II. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP THỊ TRẤN MỸ CHÁNH THUỘC HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

1. Thành lập thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định trên cơ sở nguyên trạng 22,22 km² diện tích tự nhiên, quy mô dân số 16.200 người và 16 thôn của xã Mỹ Chánh.

2. Tên gọi: thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định.

3. Địa giới hành chính: Đông giáp xã Mỹ Thành; Tây giáp xã Mỹ Chánh Tây; Nam giáp xã Mỹ Cát và xã Mỹ Tài; Bắc giáp xã Mỹ Thọ.

4. Vai trò, chức năng của thị trấn Mỹ Chánh: là trung tâm chuyên ngành cấp huyện về dịch vụ kinh tế biển, thương mại - dịch vụ, văn hóa, giáo dục, đầu mối giao thông; là hạt nhân có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội khu vực phía Đông Nam của huyện Phù Mỹ.

5. Trụ sở làm việc của thị trấn Mỹ Chánh: sử dụng trụ sở làm việc hiện tại của xã Mỹ Chánh.

III. KẾT QUẢ SAU KHI THÀNH LẬP THỊ TRẤN MỸ CHÁNH THUỘC HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

1. Tỉnh Bình Định

a) Tỉnh Bình Định không thay đổi diện tích tự nhiên, quy mô dân số và số lượng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trực thuộc. Trong đó cấp xã tăng 01 thị trấn (Mỹ Chánh) và giảm 01 xã (Mỹ Chánh).

b) Tỉnh Bình Định có 6.066,40 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 1.800.046 người; có 11 đơn vị hành chính cấp huyện, bao gồm: thành phố Quy Nhơn, thị xã Hoài Nhơn, thị xã An Nhơn và 08 huyện: An Lão, Hoài Ân, Phù Mỹ, Vĩnh Thạnh, Tây Sơn, Phù Cát, Tuy Phước và Vân Canh; 159 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó: có 32 phường, 12 thị trấn và 115 xã. Tỷ lệ đô thị hóa là 40,11%¹⁵.

c) Địa giới hành chính: Đông giáp Biển Đông; Tây giáp tỉnh Gia Lai; Nam giáp tỉnh Phú Yên; Bắc giáp tỉnh Quảng Ngãi.

2. Huyện Phù Mỹ

a) Huyện Phù Mỹ không thay đổi diện tích tự nhiên, quy mô dân số và số lượng đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, trong đó: tăng 01 thị trấn (Mỹ Chánh) và giảm 01 xã (Mỹ Chánh).

b) Huyện Phù Mỹ có 556,08 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 210.666 người; có 19 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, bao gồm: 03 thị trấn (Phù Mỹ, Bình Dương và Mỹ Chánh) và 16 xã (Mỹ Cát, Mỹ Đức, Mỹ Hiệp, Mỹ

¹⁵ Sau khi thành lập thị trấn Mỹ Chánh, trong tổng số 1.800.066 người của tỉnh Bình Định thì có 722.073 người là dân số thành thị (tăng 16.200 người), chiếm 40,11% (722.073/1.800.066 người).

Hòa, Mỹ Lộc, Mỹ Lợi, Mỹ Phong, Mỹ Quang, Mỹ Tài, Mỹ Thắng, Mỹ Thành, Mỹ Thọ, Mỹ Trinh, Mỹ An, Mỹ Châu, Mỹ Chánh Tây). Tỷ lệ đô thị hóa là 18,14%¹⁶.

c) Địa giới hành chính: Đông giáp Biên Đông; Tây giáp huyện Hoài Ân và huyện Phù Cát; Nam giáp huyện Phù Cát; Bắc giáp thị xã Hoài Nhơn.

3. Thị trấn Mỹ Chánh

a) Thị trấn Mỹ Chánh có 22,22 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 16.200 người; có 16 khu phố, gồm: Chánh Thiện, An Lương, Chánh An, Hiệp An, Đông An, Thái An, Lương Trung, Lương Thái, An Xuyên 1, An Xuyên 2, An Xuyên 3, Thượng An, An Hoan, An Hòa, Công Trung và Trung Xuân.

b) Địa giới hành chính: Đông giáp xã Mỹ Thành; Tây giáp xã Mỹ Chánh Tây; Nam giáp xã Mỹ Cát và xã Mỹ Tài; Bắc giáp xã Mỹ Thọ.

Phần thứ tư

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN THỊ TRẤN MỸ CHÁNH THUỘC HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC THÀNH LẬP THỊ TRẤN MỸ CHÁNH THUỘC HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

1. Tác động đến kinh tế - xã hội

a) Mặt tích cực

Thị trấn Mỹ Chánh được thành lập sẽ phát huy được tiềm năng thế mạnh để phát triển kinh tế, cụ thể ở các mặt sau:

- Thành lập thị trấn trên cơ sở nguyên trạng xã Mỹ Chánh không làm phân tán nguồn lực đầu tư phát triển của thị trấn; không làm tăng kinh phí chi thường xuyên cho bộ máy hành chính; nguồn lực công này sẽ được thị trấn tập trung cho đầu tư cơ sở hạ tầng, thúc đẩy phát triển sản xuất.

- Đất đai và vị trí địa lý thuận lợi là điều kiện để thị trấn phát triển mở rộng các ngành công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và thương mại - dịch vụ và du lịch; thu hút đầu tư của các doanh nghiệp trong và ngoài nước qua đó tiếp nhận vốn, công nghệ sản xuất và công nghệ quản lý thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo công ăn việc làm cho người lao động trên địa bàn, chuyển dịch cơ cấu lao động cho phép mở rộng quy mô sản xuất phát triển nhiều ngành nghề mới tạo thêm nhiều sản phẩm mới, hướng đến phát triển mạnh kinh tế biển.

- Theo quy hoạch, thị trấn Mỹ Chánh là trung tâm chuyên ngành cấp huyện về dịch vụ kinh tế biển, thương mại - dịch vụ, văn hóa, giáo dục, đầu mối giao thông; là hạt nhân có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội khu vực

¹⁶ Sau khi thành lập thị trấn Mỹ Chánh, trong tổng số 210.666 người của huyện Phù Mỹ thì có 38.223 người là dân số đô thị (tăng 16.200 người), chiếm 18,14% (38.223/210.666 người).

phía Đông Nam của huyện Phù Mỹ. Vì vậy, tỉnh Bình Định nói chung và huyện Phù Mỹ nói riêng sẽ đẩy mạnh đầu tư, thu hút các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống các công trình đô thị trên địa bàn. Đây sẽ là cơ hội để Mỹ Chánh vươn tầm và phát triển mạnh mẽ hơn nữa.

- Thị trấn Mỹ Chánh có nguồn nhân lực trẻ, dồi dào, cần cù, sáng tạo và có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất, kinh doanh. Đây là một nguồn lực tốt có thể đáp ứng cho nhu cầu phát triển các ngành, đặc biệt là công nghiệp, thương mại - dịch vụ và du lịch.

- Các tác động từ bên ngoài, trong đó là sự phát triển nhanh, bền vững về kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Định trong thời gian qua sẽ tạo cơ hội cho thị trấn Mỹ Chánh phát huy thế mạnh của địa phương mình, đồng thời tranh thủ các nguồn lực bên ngoài để phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

b) Mặt tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những lợi thế và tiềm năng thế mạnh còn có những thách thức và bất cập trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đó là:

- Thị trấn Mỹ Chánh là trung tâm hành chính, trung tâm chuyên ngành cấp huyện, trung tâm tổng hợp cấp tiểu vùng về kinh tế, văn hóa - xã hội, giáo dục - đào tạo, công nghiệp, dịch vụ, thương mại; là hạt nhân có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội khu vực phía Đông nam huyện Phù Mỹ. Điều này sẽ làm gia tăng nhanh dân số từ luồng dân nhập cư trên địa bàn kéo theo sự gia tăng áp lực giải quyết các vấn đề xã hội, môi trường.

- Hệ thống cơ sở hạ tầng đô thị đã được đầu tư xây dựng nhưng một số hạng mục còn chưa được đồng bộ; thói quen, lối sống về bảo vệ môi trường, trật tự đô thị một số người dân còn chưa cao.

- Đối với nhu cầu nguồn vốn đầu tư là nhu cầu cần thiết, tất yếu và là quá trình lâu dài để đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng kỹ thuật, dịch vụ, du lịch sẽ làm tăng nhu cầu vốn đầu tư.

- Việc huy động các nguồn vốn đầu tư chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội do khó khăn chung của nền kinh tế. Sự phát triển kinh tế - xã hội và quá trình đô thị hóa sẽ dẫn đến nhiều vấn đề bất cập mới nảy sinh như: quản lý đất đai, cấp giấy phép xây dựng nhà ở, giấy phép kinh doanh, đặc biệt là quản lý quy hoạch, quản lý sử dụng tài nguyên đất, thực hiện các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội.

c) Giải pháp

Tăng cường hơn nữa vai trò thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan chức năng đối với việc quản lý, sử dụng đất theo quy hoạch, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, kinh doanh bất động sản, vi phạm cam kết tiến độ thực hiện dự án; tăng cường phối hợp chặt chẽ trong công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất có tính chiến lược, bám sát định hướng, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, khớp nối với quy hoạch ngành, vùng. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai, đẩy mạnh cải cách

hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai.

Thực hiện các giải pháp phát triển thị trường lao động; kết nối hệ thống thông tin thị trường lao động địa phương với hệ thống thông tin thị trường lao động của toàn tỉnh. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách, chương trình, giải pháp hỗ trợ tạo việc làm. Tăng cường tổ chức các phiên giao dịch việc làm lưu động tại các cơ sở dạy nghề, đẩy mạnh công tác tuyên truyền tại các địa phương để thu hút lao động tham gia sàn giao dịch việc làm. Đồng thời, khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện các giải pháp lâu bền từ các chế độ đãi ngộ, tiền lương, thưởng để thu hút người lao động.

Tranh thủ các nguồn lực đầu tư từ Trung ương, Tỉnh, huy động tối đa nguồn vốn từ quỹ đất để phát triển hoàn thiện, đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng đô thị, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, chú trọng thu hút vốn từ các thành phần kinh tế ngoài quốc doanh, xã hội hóa trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa - thể thao,... Nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước (bao gồm cả vốn ODA), trong đó cả từ ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh dành chủ yếu cho phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế và xã hội. Để nâng cao nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước cần tăng tỷ lệ tích lũy từ nội bộ, tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng cao và có các biện pháp khuyến khích tiết kiệm cho đầu tư phát triển. Tiếp tục tranh thủ các nguồn tài trợ ODA, tập trung vào lĩnh vực xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật ở các trung tâm kinh tế và các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, các công trình bảo vệ môi trường, giảm nghèo, tạo sự phát triển đồng bộ và hài hòa trên địa bàn.

2. Tác động đến quản lý hành chính

a) Mặt tích cực

Góp phần nâng cao hiệu quả của công tác quản lý hành chính, củng cố và tăng cường hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền địa phương.

Tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị được giữ ổn định như hiện nay; không làm tăng biên chế; tổ chức và hoạt động của xã không thay đổi nhiều. Đội ngũ cán bộ, công chức sẽ tiếp tục được đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

Việc thành lập thị trấn Mỹ Chánh thúc đẩy kinh tế phát triển toàn diện, từ đó chính quyền có nguồn kinh phí để đầu tư các cơ sở vật chất, trụ sở làm việc được quy hoạch đồng bộ, tu sửa và xây mới, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức làm việc hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, giúp công tác quản lý nhà nước được tốt hơn, các thủ tục hành chính được cải cách, đơn giản hóa, cơ chế một cửa, một cửa điện tử,... giúp giải quyết công việc nhanh, hiệu quả hơn, giảm áp lực cho các dịch vụ hành chính công.

b) Mặt tồn tại, hạn chế

Do yêu cầu của quá trình đô thị hóa và đầu tư phát triển dẫn đến số lượng giao dịch hành chính diễn ra trên địa bàn sẽ tăng, nhất là ở những lĩnh vực quản lý đô thị, đất đai, cấp phép xây dựng, hộ tịch,...

Thị trấn Mỹ Chánh được thành lập sẽ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền đô thị. Do sự khác biệt giữa hai mô hình quản lý (xã - thị trấn) nên bước đầu đội ngũ cán bộ, công chức sẽ lúng túng, khó khăn trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và quản lý của chính quyền địa phương.

c) Giải pháp

Nâng cao hơn nữa hiệu quả thực thi công vụ cho đội ngũ công chức; nâng cao chất lượng và cải tiến lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức trên địa bàn; đẩy mạnh xây dựng và vận hành chính quyền điện tử, góp phần cải cách thủ tục hành chính và các dịch vụ công.

Tổ chức các khóa bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức làm công tác quản lý đô thị, đại biểu Hội đồng nhân dân để đáp ứng tốt vai trò quản lý nhà nước trong tình hình mới, trong đó chủ yếu đối với lĩnh vực xây dựng, đô thị, môi trường.

3. Tác động đến đời sống Nhân dân

a) Mặt tích cực

Thị trấn Mỹ Chánh được thành lập sẽ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện Phù Mỹ nói chung và xã Mỹ Chánh nói riêng, tăng nguồn đóng góp cho ngân sách của địa phương để đầu tư vào cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông, các công trình công cộng, trường học, trạm y tế,... từ đó góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, giáo dục và phục vụ đời sống Nhân dân.

Thành lập thị trấn Mỹ Chánh sẽ hình thành nếp sống văn minh đô thị, góp phần điều chỉnh hành vi. Điều này đặt ra cho người dân phải thay đổi cách sinh hoạt hiện nay theo hướng văn minh, tiến bộ hơn, phù hợp với mô hình đô thị. Khi thị trấn được thành lập, nhiều công trình phúc lợi xã hội được đầu tư xây dựng góp phần nâng cao chất lượng đời sống người dân. Bên cạnh đó, sẽ thu hút được sự đầu tư từ các doanh nghiệp góp phần tạo cơ hội việc làm, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống người dân.

b) Mặt tồn tại, hạn chế

Sau khi thành lập, người dân, doanh nghiệp sẽ phải thay đổi các loại giấy tờ liên quan như: căn cước công dân, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,... bước đầu sẽ gây xáo trộn đời sống Nhân dân.

Sau khi thành lập, thị trấn sẽ là khu tập trung đông dân cư, mật độ dân số cao, là nơi tập trung trao đổi thông tin, một bộ phận người dân có ý thức chưa cao, nếu công tác quản lý không tốt sẽ dẫn đến phát sinh các tệ nạn xã hội, tác động đến việc bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và đời sống của người dân trên địa bàn.

c) Giải pháp

Để tránh xáo trộn trong việc điều chỉnh một số giấy tờ cần thiết, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định sẽ chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện Phù Mỹ phối hợp thực hiện từng bước. Công an huyện triển khai kế hoạch tổ chức cấp đổi hoặc điều chỉnh các loại giấy tờ cho người dân, tổ chức theo đúng quy định. Các loại giấy tờ về cư trú, căn cước công dân,... vẫn có giá trị pháp lý của đơn vị hành chính cũ thì vẫn tiếp tục được sử dụng, lưu hành, chỉ thay đổi khi người dân có nguyện vọng. Các chi phí thực hiện để chuyển đổi giấy tờ, địa chỉ,... Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ hỗ trợ cho người dân và các doanh nghiệp trên địa bàn để bảo đảm sớm hoàn thành và đạt hiệu quả cao nhất. Việc chuyển đổi được thực hiện trong thời gian nhanh nhất, tại điểm tập trung do Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Chánh thông báo; có thể cử cán bộ, công chức đến tận nơi để thay đổi giấy tờ cho các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân có nhu cầu. Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành nghiêm quy định của pháp luật.

4. Tác động về môi trường

a) Mặt tích cực

Hiện nay, công tác xử lý vệ sinh môi trường ở Mỹ Chánh cơ bản bảo đảm cho yêu cầu sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của người dân trên địa bàn. Khi thành lập thị trấn thì công tác xử lý vệ sinh môi trường tiếp tục được duy trì và xử lý tốt hơn do có nhiều nguồn lực đầu tư cho phát triển nói chung và đầu tư cho công tác xử lý vệ sinh môi trường nói riêng. Thị trấn Mỹ Chánh sẽ được quan tâm đầu tư nhiều thiết bị, máy móc hiện đại để xử lý tốt hơn các hiện tượng phát sinh làm ảnh hưởng đến môi trường trên địa bàn thị trấn và các địa phương lân cận. Công tác quản lý đất đai, cấp giấy phép xây dựng nhà ở, giấy phép kinh doanh, thu gom và xử lý rác thải, đặc biệt là quản lý quy hoạch, quản lý sử dụng tài nguyên đất sẽ được bảo đảm.

Việc sinh sống tại môi trường đô thị sẽ góp phần nâng cao ý thức người dân về việc bảo vệ môi trường sống; chính quyền đô thị sẽ quan tâm đầu tư hơn cơ sở hạ tầng bảo vệ môi trường. Thành lập thị trấn sẽ là điều kiện thuận lợi để xã giải quyết vấn đề phát triển đô thị và tăng trưởng nhanh chóng của các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề. Đồng thời, bảo đảm sự hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường, khai thác và sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn tài nguyên, cảnh quan thiên nhiên và các không gian đô thị, văn hóa, du lịch, công nghiệp, nông nghiệp sinh thái theo hướng phát triển bền vững, xanh, sạch, đẹp.

b) Mặt tồn tại, hạn chế

Quá trình đô thị hóa tại Mỹ Chánh đã gây tác động không nhỏ tới môi trường, cụ thể:

- Đô thị hóa làm tăng lượng chất thải sinh hoạt: việc gia tăng dân số dẫn đến gia tăng lượng chất thải rắn phát sinh mỗi ngày, khoảng 15% trong số đó chưa được thu gom, xử lý mà vứt bỏ ở các sông, suối, các khu đất trống hoặc thậm chí vứt xuống đầm Đè Gi gây ra tác động môi trường tương đối nghiêm

trọng, bên cạnh đó lượng chất thải thu gom được xử lý bằng các biện pháp chôn lấp chưa bảo đảm vệ sinh do không tuân thủ các quy định an toàn. Việc thu gom, vận chuyển, xử lý và tiêu hủy các loại chất thải rắn đang là bài toán nan giải với công tác quản lý đô thị. Với số lượng dân cư tại các khu đô thị tăng nhanh qua mỗi năm thì số lượng chất thải rắn cũng gia tăng nhanh chóng, đa dạng về thành phần và chưa được phân loại tại nguồn gây khó khăn cho công tác xử lý. Để giải quyết vấn đề này cần có nguồn lực tài chính để mua sắm trang thiết bị, đầu tư cơ sở hạ tầng cũng như nguồn nhân lực và nâng cao ý thức của người dân.

- Ô nhiễm môi trường do lượng nước thải sinh hoạt: không gian đô thị ngày càng được mở rộng, đi cùng với tài nguyên đất đô thị đang bị suy thoái thì nguồn tài nguyên nước cũng suy thoái không kém phần quyết liệt. Nước thải tại các khu dân cư hầu hết chưa được xử lý mà thường xả thẳng ra đầm Đê Gi, sông, suối trên địa bàn. Nếu chúng ta không có biện pháp xử lý kịp thời thì mức độ ô nhiễm môi trường do nguồn nước thải sinh hoạt sẽ tăng cao và không thể kiểm soát, ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống của người dân.

- Ô nhiễm môi trường không khí: môi trường không khí tại các đô thị chịu ảnh hưởng tổng hợp từ nhiều nguồn thải, có thể từ các hoạt động xả thải của các nhà máy, do các phương tiện tham gia giao thông với số lượng đông đảo gây ảnh hưởng không nhỏ đến môi trường không khí trên địa bàn. Yếu tố gây ra tình trạng ô nhiễm không khí tại các khu dân cư chủ yếu vẫn là ô nhiễm bụi.

- Làm tình hình giao thông ngày càng trầm trọng: số lượng dân đô thị tăng cao đồng nghĩa với việc các phương tiện lưu thông trên các tuyến đường có thể trong tình trạng quá tải, dẫn đến kẹt xe tại các nút giao thông vào giờ cao điểm góp phần làm ô nhiễm môi trường không khí, ô nhiễm tiếng ồn và các loại khí thải độc hại.

c) Giải pháp

Thị trấn cần tập trung hoàn thiện hệ thống thu gom, xử lý chất thải, tăng cường các biện pháp quản lý, đề ra biện pháp khắc phục hiệu quả để Mỹ Chánh trở thành đô thị thân thiện với môi trường; tăng cường công tác thanh kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về môi trường; chất thải công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp cần được quản lý chặt chẽ, nước thải phải được xử lý đạt tiêu chuẩn mới được xả ra môi trường; hạn chế khai thác nước ngầm, chống ô nhiễm môi trường nước mặt. Phát triển công trình xanh, xây dựng đô thị sinh thái nhằm giảm mức tiêu hao năng lượng trong các công trình, nhất là các trung tâm thương mại, khách sạn, các công sở, các cơ sở sản xuất. Giảm thiểu các nguồn gây ô nhiễm và phát thải khí “nhà kính”. Sử dụng năng lượng có hiệu quả và tiết kiệm trong mọi hoạt động của đô thị. Nâng cao hiệu suất sử dụng năng lượng trong chiếu sáng đô thị; xử lý rác thải bằng công nghệ tiên tiến nhằm giảm thải các khí làm ô nhiễm môi trường.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trên địa bàn thị trấn về vấn đề bảo vệ môi trường sống xung quanh kết hợp với kiểm tra giám sát việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, các nhà máy trong khu,

cụm công nghiệp như: thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt, sản xuất trước khi đổ vào hệ thống thoát nước chung.

5. Tác động về kiến trúc cảnh quan đô thị

a) Mật tích cực

Trên cơ sở quy hoạch xây dựng vùng huyện Phù Mỹ đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch chung xây dựng đô thị Mỹ Chánh đến năm 2035 đã được phê duyệt, tỉnh Bình Định sẽ thực hiện đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội nhằm bảo đảm theo tiêu chuẩn thị trấn trong thời gian tới; phát triển mạng lưới giao thông theo hướng cải tạo mở rộng lộ giới trên cơ sở kế thừa các quy định, kết hợp xây mới một số tuyến đường tạo thành mạng lưới giao thông hoàn chỉnh, đồng bộ,... Các công trình kiến trúc mới được xây dựng, cải tạo, đặc biệt là các khu vực sinh thái, công viên cây xanh sẽ góp phần nâng cao mỹ quan đô thị, cải thiện chất lượng môi trường sinh thái đô thị.

Các hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật khi đi vào vận hành (các nút giao thông, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống cấp điện, đường ống cấp nước, cáp thông tin đi trong hào kỹ thuật,...) sẽ tạo ra mỹ quan đô thị cho thị trấn trong tương lai.

Thành lập thị trấn Mỹ Chánh phù hợp với các quy hoạch, định hướng phát triển hệ thống đô thị tỉnh Bình Định nói chung và huyện Phù Mỹ nói riêng; tạo điều kiện để rà soát, tổ chức hợp lý các khu chức năng, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, du lịch, khu dân cư,... từ đó có tác động đến việc thu hút lao động, thúc đẩy sản xuất kinh doanh dịch vụ, tạo ra sự cân đối trong việc phân bố dân cư giữa các khu vực trên địa bàn thị trấn. Đồng thời, thành lập thị trấn là bước cụ thể hóa Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Định đến năm 2035 tại Quyết định số 3666/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định; Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển đô thị tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025 tại Quyết định số 2940/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định; Quy hoạch xây dựng vùng huyện Phù Mỹ đến năm 2035 và Quy hoạch chung xây dựng đô thị Mỹ Chánh đến năm 2035.

b) Mật tồn tại, hạn chế

Đô thị Mỹ Chánh đang có bước phát triển mạnh trong lĩnh vực công nghiệp chế biến, dịch vụ - du lịch, hạ tầng đô thị, khu dân cư,... Vì vậy, nếu công tác hoạch định, quy hoạch, quản lý đô thị không theo kịp tốc độ phát triển có thể dẫn đến sự thiếu đồng bộ, không thống nhất trong phát triển đô thị.

Sự phát triển mạnh mẽ của Mỹ Chánh trong thời gian qua dẫn đến việc tăng nhanh dân số cơ học, tăng tốc độ đô thị hóa và hình thành các khu nhà ở. Điều đó sẽ tác động lớn tới công tác quy hoạch, san lấp và giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ nhu cầu cho người dân từ các nơi khác đến làm việc và sinh sống. Ngoài ra, cảnh quan môi trường xung quanh cũng bị ảnh hưởng; tình trạng lấn chiếm vỉa hè, lòng đường, ô nhiễm môi trường tăng lên gây ùn tắc về giao thông, mất mỹ quan đô thị.

c) Giải pháp

Đổi mới nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quy hoạch, thiết kế đô thị, quản lý quy hoạch kiến trúc, quản lý đô thị gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Huy động các nguồn lực, tập trung xây dựng tạo bước đột phá về hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị, phát triển nhanh kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội như: giao thông, thủy lợi, điện, cấp nước, thoát nước,... phát triển thị trấn từng bước bảo đảm các tiêu chí đô thị loại V. Xây dựng đô thị theo hướng hiện đại, bền vững để thị trấn Mỹ Chánh luôn “sạch, xanh, sáng, đẹp”.

Các ngành chức năng của huyện Phù Mỹ và thị trấn Mỹ Chánh cần triển khai, thực hiện đồng bộ các giải pháp, từ tuyên truyền, vận động đến ra quân tuần tra, kiểm soát, nhắc nhở và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm lấn chiếm, sử dụng hành lang vỉa hè để kinh doanh buôn bán; các cá nhân vi phạm trật tự an toàn giao thông cũng như xử lý triệt để các sai phạm của các đơn vị trong quá trình triển khai xây dựng các công trình nhằm lập lại trật tự công cộng, trật tự đô thị trên các tuyến phố, góp phần xây dựng đô thị Mỹ Chánh ngày càng văn minh, hiện đại hơn.

6. Tác động về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

a) Mặt tích cực

Với việc sắp xếp, điều chỉnh bộ máy Nhà nước từ xã thành thị trấn sẽ góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước nói chung, trong đó có công tác quản lý Nhà nước về quốc phòng - an ninh.

Kinh tế - xã hội phát triển, đời sống vật chất, tinh thần cũng như nhận thức của người dân không ngừng được nâng lên sẽ góp phần củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; hạn chế điều kiện phát sinh tội phạm. Hạ tầng giao thông được đầu tư, nâng cấp giúp cho việc đi lại được thuận lợi, góp phần củng cố quốc phòng - an ninh, giảm thiểu tai nạn giao thông.

Lực lượng công an thị trấn là công an chính quy sẽ giúp công tác quản lý xã hội, quản lý an ninh, trật tự trên địa bàn được giữ vững; phát huy công tác phối hợp giữa lực lượng quân sự và công an theo Nghị định số 133/2015/NĐ-CP ngày 28/12/2015 của Chính phủ quy định việc phối hợp của dân quân tự vệ với các lực lượng trong hoạt động bảo vệ biên giới, biển, đảo; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở cơ sở; bảo vệ và phòng, chống cháy rừng. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội của địa phương được giữ vững, tạo tiền đề để góp phần cho nền kinh tế thị trấn phát triển bền vững.

b) Mặt tồn tại, hạn chế

Khi thành lập thị trấn, ngoài các yếu tố thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, sẽ có một số tác động khách quan theo xu hướng chung như: dân số cơ học tăng nhanh, số lượng dân nhập cư nhiều do làm việc ở các nhà máy, xí nghiệp, công ty và nhân công các cơ sở dịch vụ - thương mại và đặc biệt là tình hình lấn chiếm đất công, xây dựng trái phép,... sẽ gây khó khăn hơn trong công tác quản lý Nhà nước về quốc phòng, an ninh.

c) Giải pháp

Xây dựng vững chắc thể trận quốc phòng toàn dân; xây dựng thị trấn Mỹ Chánh thành khu vực phòng thủ vững chắc, góp phần giữ vững quốc phòng, an ninh toàn huyện; giữ vững an ninh chính trị, tăng cường đấu tranh phòng chống tội phạm, bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật; tập trung vào các đối tượng đã và đang có biểu hiện vi phạm; các địa bàn, khu vực trọng điểm, phức tạp về tình hình an ninh trật tự. Thông tin thường xuyên về phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần cảnh giác của người dân; kịp thời phát hiện, tham gia tố giác tội phạm, góp phần cùng lực lượng chức năng đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về an ninh trật tự.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN THỊ TRẤN MỸ CHÁNH

1. Quan điểm phát triển

Thị trấn Mỹ Chánh là trung tâm chuyên ngành cấp huyện về dịch vụ kinh tế biển, thương mại - dịch vụ, văn hóa, giáo dục, đầu mối giao thông; là hạt nhân có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội khu vực phía Đông Nam của huyện Phù Mỹ. Theo đó, trong giai đoạn tới thị trấn Mỹ Chánh phát triển như sau:

a) Phát triển thị trấn phải phù hợp với định hướng Quy hoạch xây dựng vùng huyện Phù Mỹ đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung xây dựng đô thị Mỹ Chánh đến năm 2035, đặt trong mối quan hệ với hệ thống đô thị trong và ngoài tỉnh Bình Định.

b) Huy động tối đa các nguồn lực, khai thác và phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ tiên tiến trong sản xuất, dịch vụ để tăng năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của nền kinh tế, thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng khu vực thương mại - dịch vụ và công nghiệp - xây dựng.

c) Xây dựng thị trấn thành văn minh, hiện đại, thân thiện với môi trường, bảo tồn và phát triển các di sản văn hóa truyền thống, phát triển mô hình đô thị sinh thái - dịch vụ - du lịch - công nghiệp, xứng đáng là đô thị trung tâm phía Đông nam của huyện Phù Mỹ và vùng phụ cận.

d) Phát triển kinh tế - xã hội gắn với nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

đ) Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, tăng cường sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Phát huy nội lực, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của địa phương; sử dụng có hiệu quả nguồn lực, tạo sự liên kết, hợp tác với địa phương khác để phát triển kinh tế - xã hội với tốc độ nhanh và bền vững. Gắn phát triển kinh tế với giải quyết tốt các vấn đề xã hội, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần và trình độ dân trí của nhân dân. Phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội gắn với bảo

đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XVIII Đảng bộ xã.

2. Mục tiêu cơ bản giai đoạn đến năm 2025

a) Về phát triển kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân 16 - 18%/năm.
- Cơ cấu kinh tế của thị trấn đến năm 2025: Thương mại - dịch vụ chiếm 50%, công nghiệp - xây dựng chiếm 35%, nông - lâm - thủy sản giảm còn 15%.
- Thu nhập bình quân đầu người năm 2025 đạt trên 70 triệu/người/năm.
- Thu ngân sách hàng vượt so với dự toán từ 10%/năm
- Tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch đạt trên 80%
- Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện đạt 100%.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 1,0%.
- Tỷ suất sinh hằng năm giảm 0,4%.
- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 16,95%.

b) Về văn hóa - xã hội

- Tỷ lệ hộ đạt gia đình văn hóa 95% trở lên so với số hộ đăng ký; phấn đấu, giữ vững 100% thôn văn hóa cấp huyện.
- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp tiểu học và trung học cơ sở đạt 100%; trung học phổ thông đạt 98%; xét tuyển vào lớp 6 đạt 100%; thi vào lớp 10 đạt 90%.
- 100% trẻ 6 tuổi được vào lớp 1, bảo đảm số trẻ em 5 tuổi vào mẫu giáo đạt 100%; duy trì chuẩn phổ cập giáo dục ở các cấp học.
- Duy trì tiêu chí thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng còn 3%; duy trì trên 90% tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế; giữ vững tiêu chí đạt chuẩn quốc gia về y tế.

3. Định hướng phát triển kinh tế - xã hội

a) Về phát triển kinh tế

Kế thừa những kết quả đã đạt được, đánh giá hiện trạng và dự báo tiềm năng của địa phương gắn liền với mục tiêu chung của huyện để xác định nhiệm vụ phù hợp với thực tế trên địa bàn. Tranh thủ sự hỗ trợ của tỉnh, huyện và các cấp ngành để huy động mọi nguồn lực phát triển kinh tế thị trấn.

Tập trung phát huy những lợi thế có sẵn của địa phương, tiếp tục đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ và du lịch, từng bước nâng cao chất lượng các lĩnh vực để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải quyết lao động, thu hút cho đầu tư phát triển, góp phần đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giảm nghèo và nâng cao thu nhập cho người dân.

- Về phát triển nông nghiệp:

Chỉ đạo phát triển cây trồng, vật nuôi có lợi thế cạnh tranh, giá trị, hiệu quả cao, an toàn, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân; đẩy mạnh sản xuất hàng hóa và dịch vụ sản xuất nông nghiệp. Tích cực thu hút các nguồn lực đầu tư vào sản xuất nông nghiệp theo hướng liên kết từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa hộ nông dân với doanh nghiệp, hợp tác xã. Triển khai, nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao trong phát triển nông nghiệp. Thực hiện chính sách khuyến nông, hỗ trợ vốn, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả; tiếp tục hoàn thiện hạ tầng nông nghiệp để hình thành vùng sản xuất nông nghiệp quy mô lớn.

Khai thác, quản lý, sử dụng hiệu quả các công trình thủy lợi, giao thông nội đồng đã được xây dựng. Vận động nhân dân trong việc phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trong mùa mưa nhằm giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Về phát triển công nghiệp - xây dựng

Tiếp tục tranh thủ nguồn vốn đầu tư thúc đẩy phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng, phù hợp với xu thế phát triển chung. Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, làng nghề truyền thống theo hướng tập trung. Tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, các cơ sở cơ khí sửa chữa công cụ phục vụ sản xuất, quy hoạch và quản lý khai thác có hiệu quả về tài nguyên thiên nhiên hiện có ở địa phương. Ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông sản, thực phẩm, thủy hải sản, sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ, hàng tiêu dùng. Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tạo ra sản phẩm có chất lượng, có khả năng cạnh tranh cao; tích cực quảng bá và kêu gọi đầu tư vào làng nghề truyền thống, góp phần giải quyết lao động tại địa phương, tăng thu nhập cho người lao động, gắn với bảo vệ môi trường, phấn đấu nâng giá trị sản xuất đến năm 2025 đạt trên 300 tỷ đồng.

- Về phát triển thương mại - dịch vụ

Phát triển mạnh các loại hình dịch vụ để thúc đẩy sản xuất phát triển nhằm chuyển dịch cơ cấu kinh tế của thị trấn. Khuyến khích nhân dân mở rộng kinh doanh dịch vụ nhất là các địa bàn đông dân cư.

Quản lý tốt quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; phối hợp, kêu gọi các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phát triển kinh doanh dịch vụ, tạo ra điểm tham quan vui chơi giải trí để thu hút khách du lịch. Nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách bảo đảm an toàn, tiện lợi, văn minh, phấn đấu nâng giá trị hoạt động dịch vụ thương mại đạt trên 300 tỷ đồng.

- Về hoạt động tín dụng, ngân hàng:

Đa dạng hóa hoạt động của các tổ chức tín dụng để phát triển kinh tế, huy động mọi nguồn lực từ xã hội để thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra. Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Chánh sẽ thúc đẩy phát triển kinh tế trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, góp phần hạn chế cho vay nặng lãi; giúp thành viên chủ động đầu tư phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề nông nghiệp,

nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, góp phần bảo đảm an sinh xã hội.

Giảm tỷ lệ nợ quá hạn của ngân hàng chính sách xã hội xuống dưới 5%, xây dựng kế hoạch theo dõi việc sử dụng vốn vay ngân hàng chính sách có hiệu quả; tăng cường giải quyết xử lý nợ quá hạn, chú ý việc cho vay đúng đối tượng, đúng mục đích, bảo đảm việc thu hồi vốn.

- Về thu, chi ngân sách:

Tăng cường quản lý và khai thác các nguồn thu ngân sách, khuyến khích các thành phần kinh tế tích lũy đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, có biện pháp chống thất thu thuế và các loại phí, nhằm bảo đảm thu đạt và vượt dự toán hàng năm. Vận động nhân dân đóng góp các khoản theo quy định của nhà nước, quản lý và sử dụng đúng mục đích, đúng kế hoạch; công khai thu, chi; chống mọi biểu hiện tham ô, lãng phí, thực hành tiết kiệm.

Nâng cao chất lượng hoạt động của tài chính ngân sách, đưa công tác quản lý thu, chi ngân sách đi vào nề nếp, đúng luật ngân sách, từng bước xây dựng ngân sách thị trấn có nguồn thu ổn định, bảo đảm kế hoạch chi hàng năm. Phần đầu thu ngân sách hàng vượt so với dự toán từ 10%/năm.

b) Về phát triển văn hóa - xã hội

- Giáo dục - đào tạo

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; nâng cao chất lượng học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp huyện; tiếp tục phổ cập Tiểu học, THCS trong độ tuổi và phổ cập bậc THPT. Thực hiện có hiệu quả chương trình hành động đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh phong trào xã hội hóa giáo dục, phong trào khuyến học, phát triển hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng; ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường, hạn chế thấp nhất học sinh bỏ học giữa chừng và số học sinh có đạo đức yếu kém. Nâng cao các tiêu chí trường chuẩn quốc gia.

- Y tế

Đẩy mạnh công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Thực hiện tốt chương trình mục tiêu y tế quốc gia, phòng chống các bệnh xã hội và các dịch bệnh nguy hiểm, tuyên truyền nhân dân nâng cao ý thức phòng bệnh và giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, vận động nhân dân tiếp tục xây dựng 3 công trình vệ sinh và tham gia BHYT đạt 95% trở lên. Củng cố đội ngũ cán bộ làm công tác y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân, nêu cao tinh thần phục vụ của đội ngũ cán bộ y tế. Tiếp tục duy trì có hiệu quả và nâng cao chất lượng Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế của thị trấn. Tăng cường công tác quản lý y dược tư nhân hoạt động dịch vụ theo quy định của Nhà nước.

Thường xuyên tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, hạn chế thấp nhất số người sinh con thứ 3. Đẩy mạnh công tác chăm sóc trẻ em, từng bước hạ thấp tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống

còn dưới 10% vào năm 2025. Đồng thời thường xuyên quan tâm, chăm sóc, thăm hỏi tạo điều kiện cho các em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Bảo đảm an sinh xã hội, dân tộc, tôn giáo

Huy động các nguồn lực thực hiện tốt chính sách an sinh và phúc lợi xã hội. Tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức trong các tầng lớp nhân dân về bình đẳng giới, bảo vệ và chăm sóc trẻ em. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng chống tệ nạn xã hội, nhất là ma túy, mại dâm. Chú trọng các chương trình phát triển kinh tế gắn với bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết việc làm và giảm nghèo. Tiếp tục mở các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn nhằm nâng cao tỷ lệ lao động trong độ tuổi được đào tạo nghề.

Giải quyết tốt các vấn đề, chính sách liên quan đến dân tộc. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo; giải quyết kịp thời những yêu cầu chính đáng của các tổ chức tôn giáo. Quan tâm và có biện pháp hỗ trợ thiết thực cho đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt khó khăn về đời sống vật chất, tinh thần.

- Văn hóa thể thao, truyền thanh

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao nhân các ngày lễ lớn, thường xuyên kiểm tra các hoạt động về văn hóa nhằm ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực, bài trừ mê tín dị đoan và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, từng bước nâng cao chất lượng phong trào. Tăng cường đẩy mạnh phong trào luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên trong quần chúng nhân dân. Hàng năm xây dựng kế hoạch hoạt động của nhà văn hóa thị trấn và ở các khu phố; tham gia các hội thi do cấp trên tổ chức.

Thông tin kịp thời và đưa tin các nhiệm vụ chính trị và hoạt động kinh tế, xã hội nổi bật của thị trấn trên các phương tiện thông tin đại chúng. Bảo đảm cho các cụm truyền thanh đều tiếp âm được đài huyện, đài tỉnh và đài quốc gia.

c) Về nâng cao chất lượng sống người dân

- Tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động. Huy động các nguồn lực để thực hiện tốt chính sách đền ơn đáp nghĩa, chăm lo các đối tượng chính sách, người có công cách mạng. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng chống tệ nạn xã hội. Thực hiện tốt chương trình chăm sóc và bảo vệ trẻ em.

- Nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực và bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng kịp thời về số lượng và chất lượng lao động cho nền kinh tế phát triển. Đẩy mạnh chất lượng đào tạo theo hướng hiện đại, từng bước đáp ứng nhu cầu nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội của thị trấn và phù hợp với nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và gia tăng quy mô giường bệnh. Xây dựng phát triển ngành y tế từng bước hiện đại, đáp ứng nhu cầu về chăm sóc sức khỏe nhân dân.

d) Về xây dựng nếp sống văn minh đô thị

- Xây dựng nền hành chính công bảo đảm tính công khai, minh bạch, tinh gọn, phục vụ nhanh chóng yêu cầu của xã hội. Tập trung nâng cao chất lượng, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ công chức mang tính chuyên nghiệp, có đức có tài đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của huyện nhà.

- Quan tâm và chú trọng công tác quy hoạch, khôi phục và duy trì các lễ hội văn hóa có giá trị, trùng tu các di sản văn hóa đã được công nhận trên địa bàn. Thực hiện tốt nếp sống văn minh trong tiệc cưới, việc tang, lễ hội.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nếp sống văn hóa và văn minh đô thị, phát huy dân chủ gắn với nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân. Giáo dục nếp sống văn minh đến toàn dân, trọng tâm là thế hệ trẻ, đối tượng quan tâm nhất là các em thiếu niên, nhi đồng, đoàn viên, thanh niên, học sinh và sinh viên.

4. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng đô thị

a) Định hướng phát triển

- Đầu tư các dự án giao thông mang tính liên kết vùng nhằm kết nối huyện Phù Mỹ nói chung và thị trấn Mỹ Chánh nói riêng với các đô thị trong và ngoài tỉnh. Đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong từng đô thị và hệ thống hạ tầng kỹ thuật dùng chung. Phát triển mạng lưới vận tải hành khách công cộng đồng thời với việc đầu tư phương tiện vận chuyển.

- Bảo đảm cung ứng điện, dịch vụ viễn thông đầy đủ, chỉnh trang hệ thống cáp viễn thông, từng bước ngầm hóa mạng cáp điện lực, viễn thông tại khu vực trung tâm đô thị. Phân đấu phủ sóng wifi đến từng đô thị, khu dân cư trọng điểm. Bảo đảm nhu cầu sử dụng nước đúng định hướng và nhu cầu thực tiễn, từng bước xây dựng hệ thống thoát nước kết hợp xử lý nước thải.

- Xây dựng hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ để phân đấu nâng cấp đô thị Mỹ Chánh lên đô thị loại IV, bảo đảm đạt tiêu chí nâng cấp đô thị, phù hợp với quy hoạch xây dựng đô thị và các quy chuẩn kỹ thuật hiện hành; phù hợp với phong tục, tập quán, tôn giáo và văn minh hiện đại, bảo đảm các yêu cầu về cảnh quan và vệ sinh môi trường.

- Cập nhật, bổ sung các thiết chế văn hóa trên địa bàn để có kế hoạch tổ chức triển khai đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng, phát huy hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa. Tiếp tục thu hút đầu tư đối với các dự án công trình văn hóa tầm cỡ quốc gia và cấp vùng.

- Khuyến khích, đẩy mạnh xã hội hóa để tăng thêm nguồn đầu tư, góp phần nâng cao chất lượng của ngành giáo dục, y tế, nhất là đầu tư các cơ sở dịch vụ chất lượng cao để góp phần chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Quan tâm đầu tư xây dựng các không gian công cộng, đa chức năng để thực hiện tốt việc xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị.

- Đầu tư nhà vệ sinh thông minh ở các nơi công cộng, trường học và bệnh viện bằng nguồn vốn ngân sách và xã hội hóa.

b) Nhiệm vụ phát triển

* Phát triển hệ thống giao thông

- Giao thông đối ngoại:

+ Xây dựng hoàn chỉnh theo quy hoạch tuyến đường trục Đông Tây đi qua địa bàn kết nối từ tỉnh lộ ĐT.638 đến tuyến đường ven biển ĐT.639, đường cấp III đồng bằng lộ giới 45 m với 06 làn xe; cập nhật định hướng tuyến đường liên huyện từ thị trấn Phù Mỹ đi xã Cát Minh, Phù Cát, lộ giới 45 m;

+ Nâng cấp, mở rộng tuyến đường tránh ĐT.632, ĐT.639 là đường cấp III đồng bằng lộ giới 28 - 30 m, với 04 làn xe;

+ Nâng cấp hoàn thiện tuyến đường ĐT.632, ĐT.639 đoạn qua khu trung tâm thành tuyến đường trục nội thị, lộ giới 22 m;

+ Làm mới tuyến đường kết nối phía Nam khu đô thị, đường cấp III đồng bằng, lộ giới 45 m;

+ Nâng cấp, mở rộng tuyến đường phía Đông đoạn qua khu đô thị ĐH.17, lộ giới 30 m.

- Giao thông đối nội gồm các tuyến đường giao thông nội bộ có bề rộng từ 3 m đến 7 m đã được bê tông hóa, nhựa hóa, bảo đảm giao thông đi lại thuận lợi. Hoàn thiện mạng lưới kết cấu hạ tầng giao thông phù hợp với chiến lược phát triển giao thông của tỉnh. Mở thêm các tuyến GTNT ở các khu vực có mật độ đường giao thông thấp; cải tạo, nâng cấp các tuyến hiện có đạt tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành. Đến năm 2030, bảo đảm 100% đường GTNT được cứng hóa. Hệ thống đường liên xã tối thiểu đạt cấp VI đồng bằng. Xây dựng mới một số tuyến đường chính đô thị, đường phân khu vực, đường khu vực lộ giới từ 14 - 25 m.

- Hệ thống cầu cống trên các tuyến đường được xây dựng kiên cố, phù hợp với cấp hạng đường được quy hoạch.

- Đầu tư phát triển, từng bước đồng bộ, hoàn thiện và hiện đại hóa hệ thống giao thông đô thị theo quy hoạch hệ thống giao thông đô thị của tỉnh và quy hoạch các đô thị trong huyện, bảo đảm các chỉ tiêu kỹ thuật theo quy mô, tính chất đô thị.

- Hệ thống giao thông công cộng

Đầu tư xây dựng mới Bến xe Mỹ Chánh theo vị trí đã được quy hoạch. Giữ nguyên lộ trình các tuyến đang khai thác hiệu quả, xác định các trục chính và điều chỉnh lại một số tuyến để phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới của huyện Phù Mỹ nói chung và thị trấn Mỹ Chánh nói riêng.

* Thoát nước mưa

Thị trấn Mỹ Chánh sẽ được chia thành nhiều khu vực thoát nước, bảo đảm các nguyên tắc: thoát nước mạnh nhất, bám sát địa hình tự nhiên, hạn chế chôn sâu, đường kính cống tối thiểu. Sử dụng đường cống bê tông cốt thép có đường kính từ D600-D2000. Nước mưa sau khi thu gom sẽ được đổ ra các nguồn tiếp nhận là biển, sông, suối gần nhất.

+ Về nguồn tiếp nhận: Tận dụng các lợi thế giáp đầm Đê Gi, bám sát địa hình để làm nguồn tiếp nhận cho việc thoát nước nhanh nhất, tránh gây ngập úng, tụ thủy. Nước mưa của thị trấn Mỹ Chánh sau khi được gom lại bằng hệ thống công bê tông cốt thép xả ra đầm Đê Gi, do tính chất của nước mưa là nước sạch nên có thể xả trực tiếp nước mưa ra nguồn tiếp nhận mà không cần qua xử lý.

+ Giải pháp thiết kế: Vạch tuyến thoát nước bám sát theo địa hình tự nhiên, bảo đảm thoát nước nhanh nhất. Giảm việc chôn lấp cống quá sâu ảnh hưởng đến hiệu quả và tính kinh tế. Hệ thống thoát nước cho khu vực là hệ thống thoát nước riêng. Nước thải và nước mưa thu riêng hoàn toàn bằng 2 hệ thống cống khác nhau. Hướng thoát nước chính theo hướng san nền đổ về phía Đông dự án; nước mưa tại khu vực cây xanh và thảm cỏ chủ yếu là tự thấm; theo định hướng thoát nước, kết hợp với định hướng san nền, hệ thống thoát nước được chia làm nhiều lưu vực và thoát nước trực tiếp ra nguồn tiếp nhận là hành lang thoát nước của khu vực đã quy hoạch; để tiện cho việc nạo vét và kiểm tra, giếng thăm được bố trí tại các điểm thay đổi hướng tuyến và thay đổi kích thước cống. Các hố ga trên các tuyến thoát nước mưa được bố trí theo quy định, phụ thuộc vào đường kính từng tuyến; do khu vực là địa hình dốc nên dự án thiết kế mương hở thoát nước hình thang để bảo đảm kịp thoát nước; các tuyến mương được thiết kế theo độ dốc lớn hơn độ dốc từ 1 - 5%. Xây dựng hệ thống kè và mở rộng, nạo vét khơi thông dòng chảy của các tuyến kênh mương thoát lũ chính từ hướng Tây về hướng Đông và hướng Bắc, hướng Nam về kênh Tê. Tại một số vị trí xây dựng mới hệ thống kè và kênh mương để điều chỉnh hướng dòng chảy phù hợp, thuận lợi cho công tác xây dựng các khu đô thị mới, bảo đảm thoát nước toàn đô thị. Khẩu độ các mương thoát nước từ 15 - 50 m, hai bên có bố trí thêm hành lang thoát lũ.

* Cấp nước

+ Mạng lưới cấp nước được thiết kế bảo đảm sự kết hợp đồng bộ với hệ thống cấp nước chung của khu vực;

+ Chọn nguồn: nhà máy cấp nước sạch Phù Mỹ (Trạm cấp nước sạch Mỹ Chánh). Nâng công suất công trình cấp nước tập trung Mỹ Chánh từ 1.200 m³/ngày đêm lên 2.000 m³/ngày đêm, bảo đảm cung cấp nước sinh hoạt cho người dân đến năm 2025. Nâng cấp và xây dựng mới hệ thống đường ống để cấp nước toàn đô thị. Tổng nhu cầu sử dụng nước sạch đến năm 2025 là 1.404 m³/ngày đêm, đến năm 2035 là 2.526 m³/ngày đêm.

+ Lấy nước bằng biện pháp bơm và hệ thống đường ống dẫn kết hợp hỗ trợ của nguồn nước sông La Tinh. Mạng lưới thiết kế theo kiểu mạng vòng và mạng cắt.

+ Mạng lưới cấp nước được thiết kế bảo đảm cho nhu cầu dùng nước của người dân trong ranh giới quy hoạch, đồng thời bảo đảm cho việc mở rộng trong tương lai.

+ Mạng lưới cấp nước được thiết kế bảo đảm tính an toàn trong cấp nước, đồng thời bảo đảm khả năng phân vùng, tách mạng lưới khi cần thiết nhằm mục đích kiểm soát và quản lý mạng lưới cấp nước. Xây dựng mới tuyến cấp nước

cho khu đô thị. Các đường cấp nước chính trong khu vực quy hoạch đường kính từ 110 - 300 mm; sử dụng các van chặn, đồng hồ tổng, đồng hồ vùng để tách thành các khu và phân khu khác nhau.

+ Ống cấp nước đi cách chỉ giới đỏ 0,5 - 1,0 m và cách các ống kỹ thuật khác theo tiêu chuẩn hiện hành.

+ Độ sâu chôn ống cấp nước: đối với ống cấp nước chịu lực, độ sâu chôn ống nhỏ nhất 0,7 m (từ lưng ống đến mặt hoàn thiện của đường); đối với ống cấp nước không chịu lực, độ sâu chôn ống nhỏ nhất 0,4 m (từ lưng ống đến mặt hoàn thiện của vỉ hè).

* Thoát nước thải và vệ sinh môi trường

- Hệ thống xử lý nước thải:

+ Dự kiến bố trí quỹ đất xây dựng nhà máy xử lý nước thải sinh hoạt toàn đô thị tại khu vực phía Bắc quy mô khoảng 3,75 ha. Định hướng xây dựng hệ thống thoát nước thải toàn đô thị. Tổng lượng nước thải 2.524 m³/ngày đêm.

+ Giai đoạn trước mắt, nước bẩn thu gom tự chảy về trạm xử lý nước thải tập trung tại các khu tập trung, sử dụng công nghệ xử lý hiện đại để xử lý đạt tiêu chuẩn theo quy định.

+ Định hướng xây dựng hệ thống thoát nước thải toàn đô thị, mạng lưới công thoát nước. Thiết kế công thoát nước đi dọc theo các dãy nhà, chảy theo độ dốc tự nhiên, thu gom về các tuyến công chính. Vật liệu sử dụng bằng ống HDPE.

- Chất thải rắn:

Toàn bộ rác thải được thu gom, tập trung về khu xử lý, chôn lấp rác thải tại xã Mỹ Phong. Nâng cấp, mở rộng, đầu tư công nghệ mới, hiện đại tại khu xử lý, chôn lấp rác thải ở xã Mỹ Phong theo định hướng quy hoạch vùng huyện Phù Mỹ.

- Nghĩa trang:

+ Từng bước di dời các khu mộ phân tán rải rác trong các khu dân cư.

+ Giai đoạn ngắn hạn: giai đoạn đến năm 2025 sử dụng nghĩa trang nhân dân tại thôn Đông An; đến năm 2030 định hướng xây dựng khu nghĩa trang nhân dân cấp khu vực theo định hướng của Quy hoạch vùng huyện.

+ Giai đoạn dài hạn đến năm 2035: định hướng lâu dài sẽ mở rộng nghĩa trang nhân dân cấp khu vực theo định hướng của Quy hoạch vùng huyện.

* Cấp điện

- Nguồn điện:

Nguồn cấp điện từ trạm 110 KV Phù Mỹ ở xã Mỹ Trinh. Nâng cấp và xây dựng mới các tuyến trung thế 22 KV cấp điện sinh hoạt toàn đô thị. Các trạm biến áp lưới 22/0,4 KV dùng trạm xây kín hoặc đặt bên trong các công trình kiến trúc. Tuy nhiên tùy theo vị trí cụ thể của từng trạm, công suất trạm có thể tăng lên hoặc giảm đi để phù hợp với các khu chức năng. Theo quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến năm 2035 thì trên địa bàn huyện Phù

Mỹ, giai đoạn 2021 - 2025 đầu tư xây dựng mới trạm biến áp 110 KV Bình Dương, công suất 40MVA và trạm biến áp 110 KV Phù Mỹ 2, công suất 40 MVA và giai đoạn 2031 - 2035 nâng công suất 02 trạm biến áp này lên thành (2x40) MVA.

- Đường dây 22 KV:

+ Thiết kế đường dây đi ngầm; lưới điện trung áp phân phối điện cho các trạm biến áp khu vực là lưới điện có cấp điện áp tiêu chuẩn 22 KV, đầu tư xây dựng mạng cáp ngầm có kết cấu theo dạng mạng phân nhánh, ở chế độ làm việc bình thường chỉ mang tải từ 50 - 60% công suất cực đại cho phép. Kết cấu của lưới điện là dạng mạch hở.

+ Vị trí các trạm biến áp được lựa chọn sao cho gần trung tâm phụ tải dùng điện với bán kính phục vụ không quá lớn để bảo đảm tổn thất điện áp nằm trong giới hạn cho phép và gần đường giao thông để thuận tiện cho việc thi công.

+ Việc bảo đảm hệ số công suất trung bình của lưới điện trong khu vực phù hợp với yêu cầu của cơ quan quản lý hệ thống điện và việc cung cấp điện cho các hộ tiêu thụ quan trọng sẽ được giải quyết tại từng trạm biến áp trong giai đoạn thiết kế sau.

- Đường dây chiếu sáng:

+ Chiếu sáng ngoài trời chủ yếu cho giao thông và các khu cảnh quan. Nguồn cấp cho các loại hình chiếu sáng này được lấy từ TBA hoặc tủ điện hạ thế gần nhất.

+ Nguồn điện chiếu sáng cho đèn được lấy từ các trạm biến áp đèn điện hoặc từ các trạm lân cận. Toàn bộ tuyến chiếu sáng cáp ngầm nhằm bảo đảm cảnh quan cho khu vực.

+ Đèn đường được bố trí trên trục đường theo phương án chiếu sáng 2 bên đối diện, hai bên so le hoặc bố trí một bên phụ thuộc vào độ chói yêu cầu và kết cấu mặt đường và mặt cắt ngang của đường.

* Thông tin liên lạc

- Xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng thông tin và truyền thông tiên tiến, hiện đại, hoạt động hiệu quả, an toàn và tin cậy, có độ bao phủ rộng khắp. Phát triển mạnh mẽ thế hệ sau, phù hợp với xu hướng hội tụ công nghệ phát thanh, truyền hình, công nghệ thông tin và viễn thông.

- Tuyến cáp điện thoại, cáp internet, cáp truyền hình trong các khu vực trung tâm, có yêu cầu về không gian kiến trúc cao phải đi trong gen kỹ thuật.

c) Giải pháp phát triển

- Về quy hoạch, xây dựng và phát triển đô thị:

Có cơ chế chính sách và tạo nguồn vốn cho thị trấn Mỹ Chánh tập trung xây dựng các công trình trọng điểm, thực hiện đầu tư xây dựng theo quy hoạch; xây dựng chương trình phát triển đô thị để huy động các nguồn lực; tăng cường xây dựng các khu dân cư mới, chỉnh trang các tuyến phố, đầu tư xây dựng cơ sở kết cấu hạ tầng đô thị.

- Về công tác quản lý đô thị:

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về trật tự đô thị và vệ sinh môi trường, tạo ý thức văn minh đô thị cho nhân dân trên địa bàn;

+ Xây dựng và thực hiện tốt quy chế quản lý đô thị; tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm, hình thành nếp sống văn minh đô thị;

+ Đẩy mạnh công tác kiểm tra giám sát việc quản lý đầu tư xây dựng, bảo đảm tiến độ các công trình, dự án trọng điểm.

- Về xây dựng hạ tầng đô thị

+ Tập trung triển khai đầu tư các công trình trọng điểm, nhất là các công trình hạ tầng khu dân cư thuộc các dự án quy hoạch, các công trình thuộc vốn ngân sách; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp triển khai nhanh các dự án đã được duyệt.

+ Nâng cấp các công trình công cộng (như bệnh viện, trường học, chợ, nhà thi đấu,...); xây dựng đồng bộ cơ sở hạ tầng các khu dân cư.

+ Đẩy mạnh việc cải tạo nâng cấp hệ thống thoát nước. Trước mắt, đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước thải đô thị trên các tuyến khu vực dân cư tập trung, xây dựng công viên cây xanh phục vụ nhu cầu vui chơi giải trí, đồng thời tạo mỹ quan đô thị. Thực hiện công tác xã hội hóa chiếu sáng ngõ hẻm. Đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống giao thông, vỉa hè, cây xanh đô thị. Phát triển không gian công cộng tạo kiến trúc cảnh quan cho đô thị.

- Về phát triển nhà ở

Thực hiện chương trình phát triển nhà ở, tạo điều kiện thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển nhà ở; hình thành và phát triển các khu ở, khu dân cư đồng bộ về kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật.

- Về cơ chế, chính sách

Chủ động sáng tạo trong việc vận dụng các cơ chế, chính sách của Trung ương và địa phương; giúp các nhà đầu tư nhanh chóng tiếp cận và sớm thụ hưởng từ các cơ chế, chính sách này (cụ thể như chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh, huyện; cơ chế một cửa, một cửa liên thông từ cấp xã đến cấp huyện,...).

Tăng cường cung cấp thông tin, tuyên truyền quảng bá, đặc biệt là công khai các dự án đầu tư trên địa bàn.

- Về phát triển nguồn nhân lực

+ Có chính sách, biện pháp khuyến khích hỗ trợ đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động nhằm giải quyết vấn đề thiếu hụt lao động có tay nghề. Khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia đào tạo nghề, hoạt động dịch vụ giới thiệu việc làm; đa dạng hóa các hình thức đào tạo, nhất là đào tạo nghề lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ; tăng nhanh tỷ lệ lao động qua đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển nhiều ngành nghề mới và đẩy mạnh xuất khẩu lao động.

+ Trước mắt cần tăng cường đào tạo nghề ngắn hạn, mở rộng hình thức đào tạo tay nghề tại chỗ ở các đơn vị, cơ sở sản xuất kinh doanh,... để có nhiều

lao động đủ trình độ sản xuất kinh doanh, phấn đấu đến 2025 có trên 70% lao động được đào tạo. Có biện pháp và chính sách hợp lý thu hút lực lượng lao động có trình độ, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của khoa học công nghệ; thu hút lực lượng lao động về địa phương, nhất là học sinh, sinh viên thuộc các hộ dân sống tại đây bằng chế độ đãi ngộ thỏa đáng.

- Về tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ:

+ Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí, giảm ô nhiễm môi trường. Thúc đẩy chuyển giao, đổi mới công nghệ sản xuất tiên tiến và hiện đại.

+ Đầu tư đổi mới trang thiết bị, công nghệ đi đôi với việc đào tạo và đào tạo lại lao động để có năng lực tiếp thu và ứng dụng công nghệ mới để cải tiến chất lượng sản phẩm và nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm.

III. NHU CẦU VÀ KHẢ NĂNG HUY ĐỘNG VỐN ĐẦU TƯ

1. Kế hoạch phân bổ nguồn vốn đầu tư trên địa bàn thị trấn Mỹ Chánh giai đoạn đến năm 2025

Đến năm 2025, tỉnh Bình Định sẽ tập trung nguồn lực thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn thị trấn Mỹ Chánh với tổng mức đầu tư hơn 576,6 tỷ đồng, gồm:

- Xây dựng khu đô thị mới Mỹ Chánh với tổng mức đầu tư 200 tỷ đồng.
- Xây dựng cơ sở vật chất Trung tâm văn hóa thể thao đô thị với tổng mức đầu tư 2 tỷ đồng.
- Cải tạo, trồng mới hệ thống cây xanh đô thị với tổng mức đầu tư 3,5 tỷ đồng.
- Xây dựng quy chế quản lý kiến trúc đô thị với tổng mức đầu tư 0,5 tỷ đồng.
- Xây dựng tuyến phố văn minh đô thị với tổng mức đầu tư 15,8 tỷ đồng.
- Xây dựng tuyến đường ven biển ĐT.639 với tổng mức đầu tư 55 tỷ đồng.
- Xây dựng bến xe Mỹ Chánh với tổng mức đầu tư 1,5 tỷ đồng.
- Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu Dịch vụ du lịch ven đầm Đê Gi với tổng mức đầu tư 280 tỷ đồng.
- Xây dựng hệ thống thoát nước thải đô Mỹ Chánh với tổng mức đầu tư 12 tỷ đồng.
- Đầu tư cải tạo hệ thống chiếu sáng ngõ hẻm đô thị Mỹ Chánh với tổng mức đầu tư 1,8 tỷ đồng.
- Đầu tư xây dựng, cải tạo hệ thống cấp nước thị trấn Mỹ Chánh với tổng mức đầu tư 4,5 tỷ đồng.

2. Giải pháp huy động vốn đầu tư

Phát huy tối đa nội lực, đồng thời tranh thủ khai thác các yếu tố, nguồn vốn từ bên ngoài; tập trung huy động các nguồn vốn từ các tổ chức, cá nhân

trong và ngoài nước, do nguồn vốn này lớn được xác định là chủ yếu để giải quyết vốn đầu tư trên địa bàn; nghiên cứu đa dạng hóa các loại hình đầu tư.

- Nguồn vốn trong nước gồm nguồn vốn từ ngân sách Trung ương, tỉnh, huyện, vốn từ thu phí quyền sử dụng đất, vốn tín dụng, vốn của các doanh nghiệp và Nhân dân trong địa bàn. Trong đó:

+ Vốn từ nguồn ngân sách nhà nước: bao gồm vốn ngân sách của tỉnh, ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư trong các Chương trình mục tiêu; ngân sách Trung ương do các Bộ ngành trực tiếp đầu tư và ngân sách của địa phương. Trong đó có vốn địa phương quản lý trực tiếp.

Vốn đầu tư ngân sách nhà nước chủ yếu tập trung đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, hạ tầng xã hội, phát triển nguồn nhân lực thông qua đầu tư phát triển giáo dục đào tạo, y tế, giải quyết an sinh xã hội và bảo vệ môi trường, đầu tư các dự án trọng điểm có ý nghĩa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế toàn tỉnh - vùng.

+ Đối với nguồn vốn từ các cá nhân, tổ chức: chủ yếu đầu tư trong các lĩnh vực xây dựng nhà ở, các dự án về thương mại dịch vụ như: siêu thị, chợ, giáo dục, y tế và các dự án cần nguồn xã hội hóa,...

- Nguồn vốn từ bên ngoài:

Các công trình thượng tầng kiến trúc và các công trình đầu mối hạ tầng lớn, như: trung tâm kho vận, các nút giao thông, hệ thống giao thông công cộng; các dự án đặc thù khuyến khích sử dụng vốn ODA, FDI, các hình thức đầu tư theo mô hình Hợp tác Công tư.

Vốn đầu tư bên ngoài (ODA, FDI) có một vị trí rất quan trọng, tạo ra đột phá trong các công trình đòi hỏi vốn lớn. Thu hút đầu tư từ bên ngoài không chỉ là tạo vốn mà còn là cơ hội để đổi mới công nghệ, đào tạo cán bộ kỹ thuật và mở rộng thị trường.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN SAU KHI THÀNH LẬP THỊ TRẤN MỸ CHÁNH THUỘC HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH

1. Về tổ chức bộ máy hệ thống chính trị

Thành lập thị trấn Mỹ Chánh trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Mỹ Chánh nên tổ chức bộ máy hệ thống chính trị, cán bộ, công chức, viên chức ổn định như hiện nay, cụ thể như sau:

a) Đảng bộ thị trấn Mỹ Chánh có các Chi bộ trực thuộc. Ban chấp hành đảng bộ thị trấn gồm 15 đồng chí; Ban Thường vụ 05 đồng chí gồm: Bí thư, 02 Phó Bí thư (01 Phó Bí thư chuyên trách và 01 Phó Bí thư phụ trách chính quyền), 02 Ủy viên.

b) Hội đồng nhân dân thị trấn Mỹ Chánh nhiệm kỳ 2021 - 2026 có 27 đại biểu, hoạt động cho đến khi hết nhiệm kỳ.

c) Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Chánh có 05 thành viên, gồm 01 Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch và 02 Ủy viên.

d) Số lượng cán bộ, công chức thị trấn Mỹ Chánh có 21 người, bao gồm: cán bộ có 10 người, công chức có 11 người.

đ) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân) thị trấn Mỹ Chánh.

e) Đơn vị sự nghiệp

- Tổ chức các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở ở thị trấn Mỹ Chánh thực hiện trên cơ sở nguyên trạng tổ chức hiện nay của các trường; giữ tên các trường học là xã Mỹ Chánh đến hết năm học 2024 - 2025 để bảo đảm sự ổn định; việc đổi tên các trường theo địa danh thị trấn Mỹ Chánh sẽ thực hiện trong các năm học tiếp theo.

- Tổ chức trạm y tế ở thị trấn Mỹ Chánh thực hiện trên cơ sở nguyên trạng tổ chức hiện nay của trạm y tế xã Mỹ Chánh.

g) Tổ chức thôn, khu phố: Căn cứ Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập thị trấn Mỹ Chánh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định sẽ quyết định chuyển các “thôn” hiện nay thành các “khu phố” theo quy định.

2. Về đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách

a) Số lượng cán bộ, công chức: Số lượng cán bộ, công chức của thị trấn Mỹ Chánh thực hiện trên cơ sở nguyên trạng số lượng cán bộ, công chức hiện nay của xã Mỹ Chánh có 21 người, gồm 10 cán bộ, 11 công chức. Trong đó, chuyển đổi chức danh Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường thành chức danh Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường.

b) Số lượng viên chức đơn vị sự nghiệp: Số lượng viên chức các trường học, trạm y tế trên địa bàn thị trấn Mỹ Chánh thực hiện trên cơ sở nguyên trạng số lượng viên chức hiện nay của các đơn vị gồm cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trường học và nhân viên y tế.

c) Số lượng người hoạt động không chuyên trách và Chủ tịch các hội: Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thị trấn Mỹ Chánh và 16 khu phố bố trí theo quy định chung của tỉnh Bình Định.

d) Giải pháp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức: Thị trấn Mỹ Chánh được thành lập sẽ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền đô thị. Do sự khác biệt giữa hai mô hình quản lý (xã - thị trấn) nên cần phải có giải pháp đào tạo, bồi dưỡng để trang bị kỹ năng, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức. Trong đó, tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức về nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền đô thị là thị trấn. Đối với lãnh đạo và công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường sẽ thực hiện bồi dưỡng thêm các quy định, chuyên môn về quy hoạch, đô thị, cơ sở hạ tầng, trật tự xây dựng, kiến trúc và môi trường, dân cư.

3. Giải pháp về sử dụng cơ sở vật chất, công sở, trụ sở làm việc

a) Công sở, các trường học, trạm y tế thị trấn Mỹ Chánh sử dụng nguyên trạng các công trình hiện nay của các đơn vị trên địa bàn xã Mỹ Chánh, gồm: Trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt

trận Tổ quốc Việt Nam; Trạm y tế, trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở.

b) Sắp xếp, bổ sung công an chính quy và xây dựng trụ sở làm việc của Công an thị trấn Mỹ Chánh: Sau khi thành lập, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định sẽ chỉ đạo Công an tỉnh bố trí lực lượng công an chính quy cho thị trấn trong tổng số biên chế công an đã được giao của tỉnh, không tăng thêm so với quy định. Triển khai quy hoạch xây dựng trụ sở đơn vị công an chính quy tương ứng phù hợp với việc thành lập đơn vị hành chính để bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

4. Về chuyển đổi một số giấy tờ cơ bản của công dân

Để tránh xáo trộn trong việc điều chỉnh một số giấy tờ cần thiết, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định sẽ chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện Phù Mỹ phối hợp thực hiện từng bước. Công an huyện Phù Mỹ triển khai kế hoạch tổ chức cấp đổi hoặc điều chỉnh các loại giấy tờ cho người dân, tổ chức theo đúng quy định. Các loại giấy tờ về cư trú, căn cước công dân,... vẫn có giá trị pháp lý của đơn vị hành chính cũ thì vẫn tiếp tục được sử dụng, lưu hành, chỉ thay đổi khi người dân có nguyện vọng. Các chi phí thực hiện để chuyển đổi giấy tờ, địa chỉ,... Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định sẽ hỗ trợ cho người dân và các doanh nghiệp trên địa bàn để bảo đảm sớm hoàn thành và đạt hiệu quả cao nhất. Việc chuyển đổi được thực hiện trong thời gian nhanh nhất, tại điểm tập trung do Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Chánh thông báo; có thể cử cán bộ, công chức đến tận nơi để thay đổi giấy tờ cho các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân có nhu cầu.

5. Thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính chưa đạt tiêu chuẩn

Tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030, có quy định:

“2. Các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc diện sắp xếp trong giai đoạn 2023 - 2025 gồm:

a) Đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn của đơn vị hành chính tương ứng quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (sau đây gọi là Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính);

b) Đơn vị hành chính cấp huyện đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 200% tiêu chuẩn của đơn vị hành chính tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

c) Đơn vị hành chính cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn của đơn vị hành chính tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.”

Trên cơ sở kết quả rà soát, đối chiếu tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số của các đơn vị hành chính trên địa bàn huyện Phù Mỹ theo quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15), huyện Phù Mỹ và các đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc không thuộc diện phải thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2023 - 2025.

Căn cứ quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nguyên tắc, lộ trình, các nhiệm vụ và giải pháp nêu tại Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định sẽ thống kê, rà soát, xây dựng phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn trong giai đoạn 2026 - 2030, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước khi trình các Bộ, ngành Trung ương cho ý kiến theo kế hoạch, lộ trình chung trong toàn quốc.

V. HỒ SƠ VÀ QUY TRÌNH THỦ TỤC

Hồ sơ, thủ tục đề nghị thành lập thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định đã đáp ứng đủ theo quy định, cụ thể:

1. Đề án thành lập thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ bảo đảm các nội dung theo quy định tại Điều 29 Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 (sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15). Theo đó, hồ sơ Đề án đã nêu rõ căn cứ pháp lý, sự cần thiết và việc đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn thành lập thị trấn; đánh giá tác động về các mặt kinh tế - xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh và định hướng phát triển của thị trấn Mỹ Chánh sau khi được thành lập.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện Phù Mỹ tổ chức lấy ý kiến toàn thể cử tri (thường trú và tạm trú) trên địa bàn xã Mỹ Chánh đối với Đề án thành lập thị trấn Mỹ Chánh theo đúng quy định tại Nghị định số 54/2018/NĐ-CP ngày 16/4/2018 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 66/2023/NĐ-CP). Trong quá trình thực hiện, địa phương đã chú trọng việc tuyên truyền, vận động, thuyết phục để tạo sự đồng thuận của cử tri trên địa bàn trước khi tổ chức lấy ý kiến. Kết quả: có 99,44% cử tri đồng ý¹⁷ (so với tổng số cử tri); có 0,56% cử tri không đồng ý¹⁸ (so với tổng

¹⁷ Trong tổng số 11.537 cử tri trên địa bàn xã Mỹ Chánh thì có 11.472 cử tri đồng ý việc thành lập thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ, đạt tỷ lệ 99,44% (11.472/11.537 cử tri).

số cử tri), với lý do: Khi thành lập thị trấn Mỹ Chánh người dân phải mất thời gian đi lại để làm thủ tục thay đổi, cập nhật thông tin các loại giấy tờ có liên quan; các loại thuế, phí và lệ phí đều tăng làm ảnh hưởng đến thu nhập của người dân.

Ngày 09/8/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã có Công văn số 6079/UBND-TH đề nghị Công thông tin điện tử Chính phủ đăng tải kết quả lấy ý kiến cử tri đối với Đề án thành lập thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định. Ngày 14/8/2024, Báo điện tử Chính phủ đã đăng bài “*Cử tri ủng hộ thành lập thị trấn Mỹ Chánh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định*” và đăng toàn văn Báo cáo số 138/BC-UBND ngày 04/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về kết quả lấy ý kiến cử tri đối với Đề án thành lập thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định..

3. Trên cơ sở ý kiến của cử tri, Hội đồng nhân dân xã Mỹ Chánh, Hội đồng nhân dân huyện Phù Mỹ và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định đã họp ban hành Nghị quyết tán thành chủ trương thành lập thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ theo quy định tại Điều 132 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Phần thứ năm **KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

Qua nhiều năm phấn đấu, được sự quan tâm đầu tư của Trung ương, của tỉnh và sự nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân huyện Phù Mỹ nói chung và xã Mỹ Chánh nói riêng trong việc phát huy mọi nguồn lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội, tập trung xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, việc cải tạo chỉnh trang đô thị được đẩy mạnh, chất lượng cuộc sống của người dân ngày một được nâng cao. Thành lập thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, đánh dấu bước trưởng thành, phát triển của huyện Phù Mỹ và xã Mỹ Chánh. Tạo động lực để Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Mỹ Chánh tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần cần cù, sáng tạo trong lao động, sản xuất của địa phương.

Việc thành lập thị trấn Mỹ Chánh là cần thiết, phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương; đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15) và các định hướng quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Là bước ngoặt để Mỹ Chánh tiếp tục phát triển, phấn đấu trở thành trung tâm hành chính, trung tâm chuyên ngành cấp huyện, trung tâm tổng hợp cấp tiểu vùng về kinh tế, văn hóa - xã hội, giáo dục - đào tạo, công nghiệp, dịch vụ, thương mại; là hạt nhân có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội khu vực phía Đông nam huyện Phù Mỹ. Đồng thời đáp ứng được nguyện vọng thiết tha của nhân dân địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển

¹⁸ Trong tổng số 11.537 cử tri trên địa bàn xã Mỹ Chánh thì có 65 cử tri không đồng ý việc thành lập thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ, chiếm tỷ lệ 0,56% (65/11.537 cử tri).

kinh tế - xã hội và tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh Bình Định nói chung và huyện Phù Mỹ nói riêng.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính trình Chính phủ xem xét, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định thành lập thị trấn Mỹ Chánh thuộc huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- UBND huyện Phù Mỹ;
- Lưu: VT, K7, K12.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Anh Tuấn

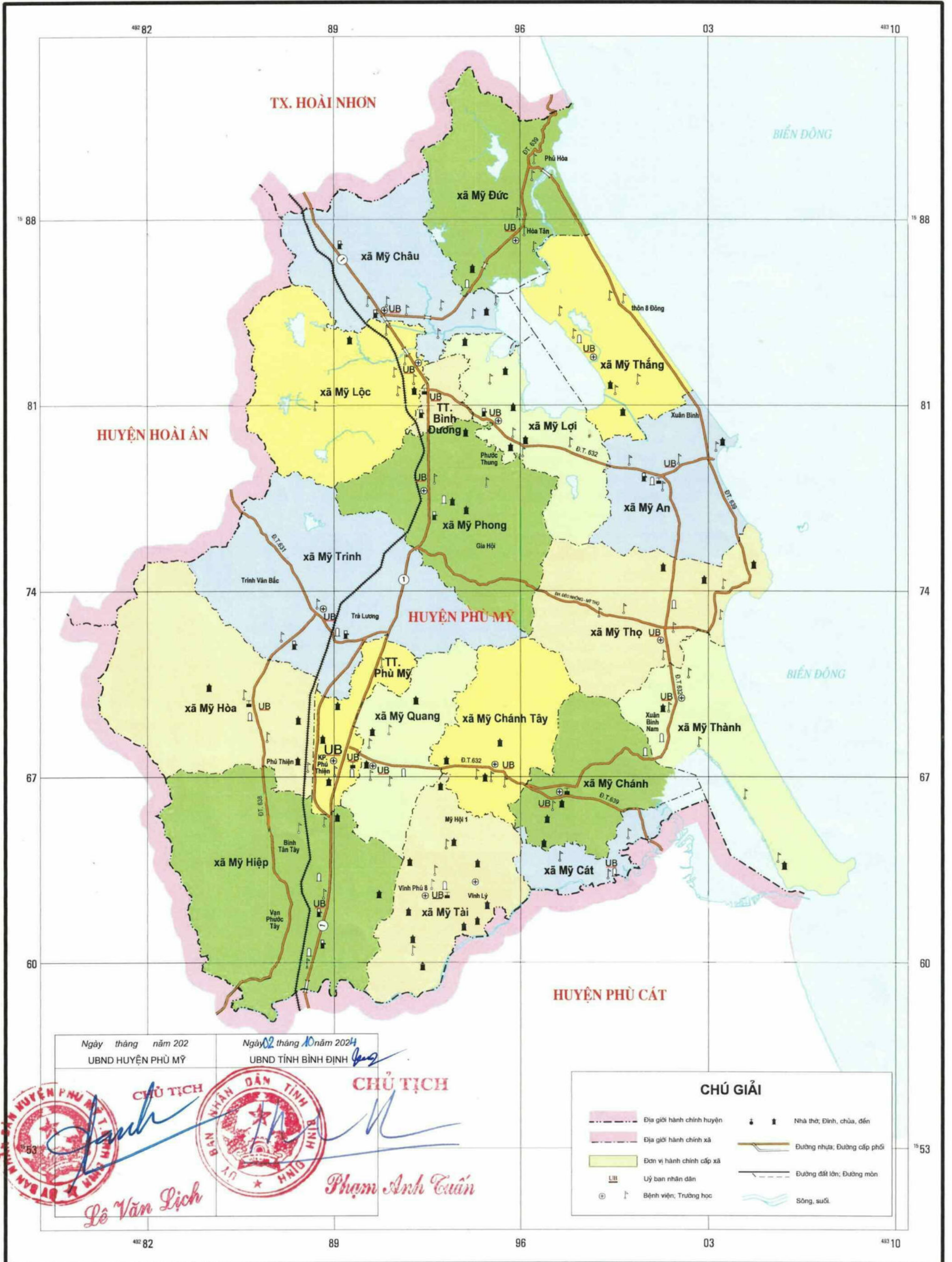
BẢN ĐỒ ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TỈNH BÌNH ĐỊNH SAU KHI THÀNH LẬP THỊ TRẤN MỸ CHÁNH THUỘC HUYỆN PHÙ MỸ



TỶ LỆ 1: 460 000

Đơn vị thực hiện: CTY TNHH TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG & BẢN ĐỒ TP. HCM
 Tài liệu sử dụng: - Bản đồ địa hình tỷ lệ 1:25 000 dạng số do Tổng cục Địa chính xuất bản năm 2001.
 - Đường địa giới đơn vị hành chính các cấp theo bản đồ địa giới đơn vị hành chính thực hiện theo Chỉ thị 364-CT ngày 06/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ).

BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG ĐGHC HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH



Ngày tháng năm 202
UBND HUYỆN PHÙ MỸ

Ngày 02 tháng 10 năm 2024
UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH

CHỦ TỊCH
Lê Văn Lịch

CHỦ TỊCH
Phạm Anh Tuấn

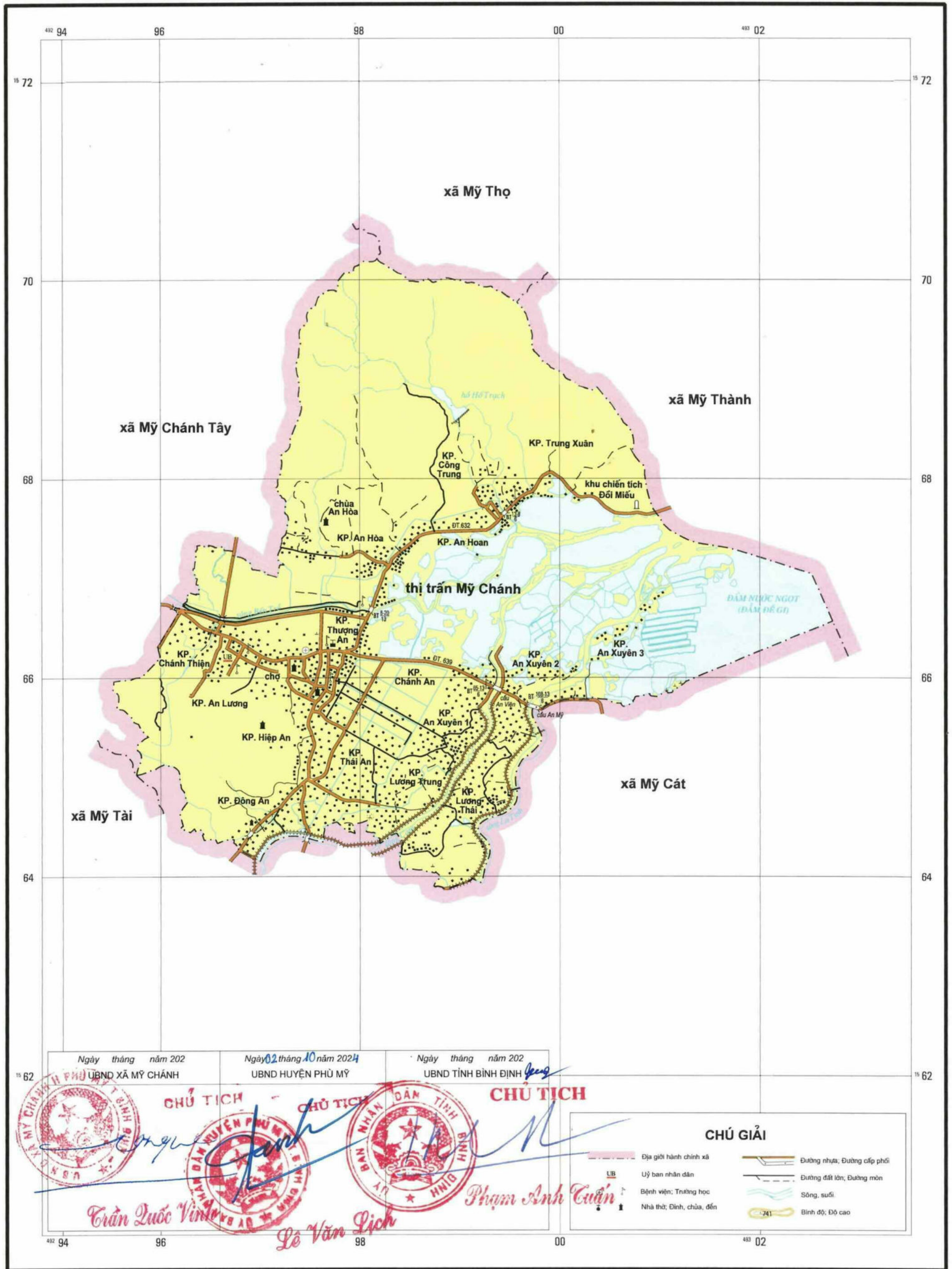
CHÚ GIẢI

- Địa giới hành chính huyện
- Địa giới hành chính xã
- Đơn vị hành chính cấp xã
- Lý ban nhân dân
- Bệnh viện, Trường học
- Nhà thờ, Đình, chùa, đền
- Đường nhựa, Đường cấp phối
- Đường đất lớn, Đường mòn
- Sông, suối

TỶ LỆ 1: 130 000

Đơn vị thực hiện: CTY TNHH TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG & BẢN ĐỒ TP. HCM
 Tài liệu sử dụng: - Bản đồ địa hình tỉ lệ 1:25 000 dạng số do Tổng cục Địa chính xuất bản năm 2001.
 - Đường địa giới đơn vị hành chính các cấp theo bản đồ địa giới đơn vị hành chính thực hiện theo Chỉ thị 364-CT ngày 06/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ).

BẢN ĐỒ PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP THỊ TRẤN MỸ CHÁNH THUỘC HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH



Ngày tháng năm 202

Ngày 02 tháng 10 năm 2024

Ngày tháng năm 202

UBND XÃ MỸ CHÁNH

UBND HUYỆN PHÙ MỸ

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH



Trần Quốc Vinh

Lê Văn Lịch

Phạm Anh Tuấn

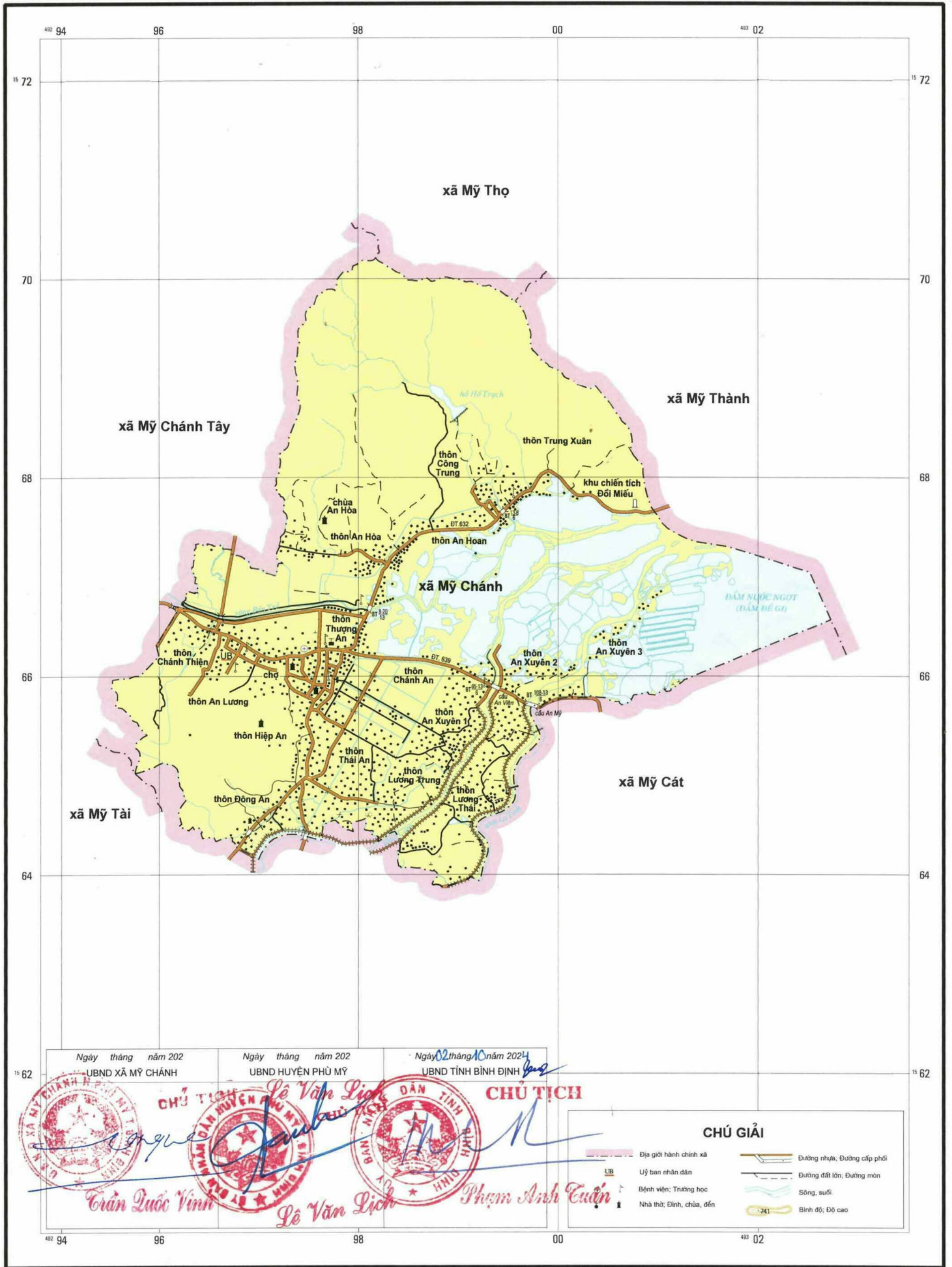
CHÚ GIẢI

- Địa giới hành chính xã
- Đường nhựa; Đường cấp phối
- Đường đất lớn; Đường mòn
- Sông, suối
- Bình độ; Độ cao
- Ủy ban nhân dân
- Bệnh viện; Trường học
- Nhà thờ; Đình, chùa, đền

TỶ LỆ 1: 35 000

Đơn vị thực hiện: CTY TNHH TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG & BẢN ĐỒ TP. HCM
 Tài liệu sử dụng: - Bản đồ địa hình tỉ lệ 1:25 000 dạng số do Tổng cục Địa chính xuất bản năm 2001.
 - Đường địa giới đơn vị hành chính các cấp theo bản đồ địa giới đơn vị hành chính thực hiện theo Chỉ thị 364-CT ngày 06/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ).

BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG ĐGHC XÃ MỸ CHÁNH THUỘC HUYỆN PHÙ MỸ, TỈNH BÌNH ĐỊNH



Ngày tháng năm 202 UBND XÃ MỸ CHÁNH	Ngày tháng năm 202 UBND HUYỆN PHÙ MỸ	Ngày 02 tháng 10 năm 2024 UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
--	---	--

CHỦ TỊCH
 Trần Quốc Vinh (UBND Xã Mỹ Chánh)
 Lê Văn Lịch (UBND Huyện Phù Mỹ)
 Phạm Anh Tuấn (UBND Tỉnh Bình Định)

CHÚ GIẢI

- Địa giới hành chính xã
- UB: Ủy ban nhân dân
- Bệnh viện; Trường học
- Nhà thờ; Đình, chùa, đền
- Đường nhựa, Đường cấp phối
- Đường đất lớn; Đường mòn
- Sông, suối
- Bình đồ; Độ cao

TỶ LỆ 1: 35 000

Đơn vị thực hiện: CTY TNHH TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG & BẢN ĐỒ TP. HCM
 Tài liệu sử dụng: - Bản đồ địa hình tỉ lệ 1:25 000 dạng số do Tổng cục Địa chính xuất bản năm 2001.
 - Đường địa giới đơn vị hành chính các cấp theo bản đồ địa giới đơn vị hành chính thực hiện theo Chỉ thị 364-CT ngày 06/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ).

